

# TRƯỜNG KINH THÁNH HÀM THỤ QUỐC TẾ

Những dữ kiện mà bạn cần biết

## CHUYỂN HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG THÀNH TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN

Đây là một chương trình huấn luyện bằng băng video lập cơ sở ngay tại Hội thánh.

- Hội thánh dựa trên sự huấn luyện bằng băng video.
- Một chương trình Kinh Thánh Hàm Thụ hoàn chỉnh, gồm có những tài liệu cho người lãnh đạo, bài tập của sinh viên, thảo luận nhóm, và bài kiểm.
- Mỗi bài học giảng dạy song ngữ và đã được dịch ra trên 50 ngôn ngữ.
- Bằng Cấp, Văn Bằng và Chứng Chỉ được phát sau khi hoàn tất chương trình học.
- Những sinh viên biết Anh Ngữ hoặc không cũng học chung được với nhau.
- Chương Trình tôn trọng uy quyền và sự lãnh đạo của mục sư.
- Đây là một công cụ truyền giáo rất quyền năng.
- Mỗi tín đồ có tấm lòng sẵn sàng trong Hội thánh có thể được huấn luyện cho chức vụ.
- Tất cả tài liệu có chất lượng của một chương trình phát thanh.
- Các giáo sư của Chương Trình Kinh Thánh Hàm Thụ là những người có tâm tình chân chính được thế giới biết đến.
- Những giáo sư truyền đạt những sứ điệp sự sống trong những lãnh vực rất chuyên môn của họ.
- Chương Trình rất dễ dàng hoàn tất.
- Chương Trình giảm phí tổn cho học viên đến mức tối đa.
- Chương Trình huấn luyện rất quân bình trong mỗi khóa học về mặt tri thức, tâm tánh và ân tứ thuộc linh.
- Không có tên của giáo phái nào được đề cập đến trong chương trình.
- Quyền năng của Đức Thánh Linh là sự khởi thị xuyên suốt chương trình.

## ĐỨC CHÚA TRỜI MUỐN DÂN SỰ NGÀI ĐƯỢC HUẤN LUYỆN CHO MÙA GẶT THỜI KỲ CUỐI CÙNG

TRƯỜNG KINH THÁNH HÀM THỤ QUỐC TẾ  
GOOD SHEPHERD MINISTRIES, INTERNATIONAL

800.901.8175 hoặc 562.594.9123

Fax 562.594.6143

[www.isom.org](http://www.isom.org)

Tiếng Việt liên lạc: Lê Kim Cúc 714-897-5951

email: [lekimcuc@juno.com](mailto:lekimcuc@juno.com)

## **Lời Giới Thiệu của Mục sư Berin Gilfillan**

*Kính thưa Mục sư, Giáo sĩ, và lãnh đạo Hội thánh,*

*Chào mừng quý vị đến với Trường Kinh Thánh Hàm Thụ Quốc Tế. Chúng tôi đã sáng lập ra chương trình này với một mục đích duy nhất, huấn luyện những người đồng công cho Mùa Gặt Cuối Cùng. Chúng tôi tin rằng Chúa sẽ hành động qua Hội thánh địa phương, với những người chăn bầy của Ngài sẽ là chìa khoá cho sự huy động tất cả mọi người. Trong thời gian dự buổi hội nghị vài năm trước đây, tôi đã học biết được một Hội thánh địa phương tại Alaska đã gửi ra hơn 1000 thành viên của chính mình, theo đội hình để gieo trồng nhiều hội thánh mới. Tôi tự hỏi chính mình: “Nếu mỗi Hội thánh đều gửi ra ít nhất 50 thành viên thì điều gì sẽ xảy ra?”*

### **Những Giáo Sĩ Đến Phi Châu.**

*Được trang bị với một khái tượng, với lòng rất sốt sắng nhưng thiếu sự khôn ngoan tôi và vợ tôi là Lisa cùng 2 đứa con gái nhỏ đã đến Ni-giê-ria, Tây Phi Châu, với tư cách là giáo sĩ. Ở đó chúng tôi làm việc chỉ với hai mục tiêu của Hội thánh tại Alaska, hai mục tiêu đó là: (1) Biến những Hội thánh địa phương trở thành trung tâm huấn luyện mục vụ; và (2) Biến Hội thánh địa phương thành những trung tâm gieo trồng những hội thánh mới.*

*Sử dụng một chương trình Kinh Thánh Hàm Thụ tiếng Anh bằng băng video gồm những mục vụ cần thiết, chúng tôi cố gắng một sự thử nghiệm lớn lao tại Ni-giê-ria. Chúng tôi đăng ký sinh viên và giúp đỡ mục sư bắt đầu những trung tâm huấn luyện ngay tại Hội thánh địa phương. Kết quả hết sức lạ lùng. Suốt thời gian 18 tháng, giữa sự rối loạn về chính trị và kinh tế, số lượng sinh viên đã đăng ký trên 4000 người và bắt đầu 140 trường huấn luyện. Quan trọng hơn nữa là quyền năng biến đổi của Lời Chúa đã hành động trong đời sống của các sinh viên. Mặc dù sự dạy dỗ qua băng video, nhưng có sự chuyển tải sự xúc dầu từ những thầy tớ Chúa từng trải mà chúng tôi đã mời dạy trong chương trình Kinh Thánh hàm thụ đến với các sinh viên theo học. Vài năm sau đó, chúng tôi cho các sinh viên tốt nghiệp, và có rất nhiều sinh viên đã đi ra xây dựng Hội thánh mới và hầu việc Chúa trọn thời gian.*

### **Chương Trình Kinh Thánh Hàm Thụ Quốc Tế**

*Đang khi ở tại Ni-giê-ria, lòng tôi hướng về nhiều quốc gia khác trên thế giới. Tôi biết rằng nếu chương trình này có kết quả tại Tây Châu Phi, thì chương trình đó cũng sẽ kết quả tại Châu Mỹ Latin, Trung Hoa, Nga, Ấn Độ và rất nhiều khu vực khác nữa. Tôi cũng tin rằng chương trình đó cũng sẽ có kết quả tại Hoa Kỳ và Canada. Tôi quay lại California để lập Chương Trình Kinh Thánh Hàm Thụ Quốc Tế, một đề án có biệt hiệu là “Chương Trình Huấn Luyện Tương Đương với Cuốn Phim Cuộc Đời Chúa Jêsus.” Khi thời điểm đến, chúng tôi có thể chuyển Chương Trình Kinh Thánh Hàm Thụ trên thế giới này sang bất cứ ngôn ngữ nào. Phải mất 20 tháng để thu video tất cả bài dạy trong chương trình và chi phí là 250,000 Mỹ kim. Chúng tôi có thể viết được cả một quyển*

sách về những phép lạ Chúa đã làm khi chúng tôi cùng hiệp với nhau để mời được những giáo sư tốt nhất góp phần vào chương trình này. Việc thu băng đã được hoàn thành với 15 ngôn ngữ sử dụng những kỹ thuật hiện đại nhất. Hiện nay, đã có hơn 50 ngôn ngữ, một số ngôn ngữ đã hoàn tất nhưng có một số khác sắp sửa hoàn tất. Mặc dù việc này đã căng chúng tôi ra hết mức – Chương Trình Kinh Thánh Hàm Thụ Quốc Tế chỉ là một “công cụ” để hoàn tất một khái tượng. Khái tượng đó là sự huấn luyện rộng rãi cho đội quân dành cho mùa gặt cuối cùng trước khi Chúa Jêsus trở lại.

### **Nguyên Tắc 12**

Tháng 7 năm 1997, tôi đã gặp Ông Larry Stockstill tại buổi hội nghị tại Alaska. Ông đã làm việc trong nhiều năm để triển khai những hồ sơ cầu nguyện thông tin tóm lược về những nhóm người chưa được nghe Tin Lành trên thế giới. Mục sư Larry Stockstill quản nhiệm một hội thánh có 6.500 tín hữu (thuộc hội Bethany World Prayer Center) tại Baton Rouge, tiểu bang Louisiana. Ông đã khám phá được từ những tín hữu tại Bogota, Columbia, Nguyên Tắc 12 cho sự nhân cấp môn đệ nhóm tế bào. Một trong những nhu cầu lớn lao trong việc hoàn tất chiến lược quyền năng này là huấn luyện về lãnh đạo cho những người lãnh đạo nhóm tế bào. Chương Trình Kinh Thánh Hàm Thụ Quốc Tế cung cấp một công cụ thật tuyệt vời để hoàn tất công tác này trong bất kỳ ngôn ngữ nào. Tháng 5 năm 1998, chúng tôi đã thu băng với mục sư Larry Stockstill một loạt bài với tựa đề: Nhóm tế bào và Nguyên Tắc 12. Ông Larry Stockstill nhìn thấy tiềm năng lớn lao trong sự kết hợp sự hiểu biết về Nguyên Tắc 12 với Chương Trình Kinh Thánh Hàm Thụ Quốc Tế. Điều này thật sự sẽ là một phương cách có hiệu quả cao cho việc thẩm thấu và phát triển hội thánh một cách lành mạnh giữa vòng những nhóm người chưa được nghe Tin Lành cũng như ở trong nhiều quốc gia trên toàn thế giới. Chương trình Người Chăn Tốt Lành Quốc Tế thật sự đã hứa nguyện để đồng công với Bethany World Prayer Center (Trung Tâm Cầu Nguyện Thế giới Bethany) mong muốn thấy chương trình này hình thành. Thêm vào đó, chúng tôi khuyến khích các giáo sĩ, mục sư và những nhà lãnh đạo Hội thánh của mỗi quốc gia cùng hợp tác với chúng tôi trong đề án thật lý thú này.

### **Sự Tăng Trưởng Nhân Cấp**

Một sự đe dọa to lớn đối với ma quỷ là sự tăng trưởng nhân cấp của Hội Thánh. Sự nhân cấp này còn tùy thuộc vào Hội thánh có làm trọn trách nhiệm của mình trong 5 mặt mà Đức Chúa Trời muốn làm nhân cấp. Năm mặt đó là:

**1. Lời Chúa 2. Môn đệ hoá 3. Sự lãnh đạo 4. Sự xúc dầu 5. Xây dựng Hội thánh mới**

Căn bản Kinh Thánh cho 5 mặt này được nói đến ở những trang sau. Chương Trình Kinh Thánh Hàm Thụ Quốc Tế sẽ giúp làm cho sự tăng trưởng nhân cấp theo cả 5 mặt được dễ dàng hơn. Đặc biệt, khi đã kết hợp với Nguyên Tắc 12 thì nó làm cho sự phát triển nhân cấp của việc môn đệ lớn lao sẽ xảy ra. Cũng có 7 sự cản trở chính thuộc về truyền giáo mà Chương Trình Kinh Thánh Hàm Thụ Quốc Tế phải vượt qua. Bảng liệt kê sự cản trở cũng được đề cập trong phần giới thiệu này.

Những gì chúng tôi đã làm, là để góp phần cho Chương Trình Kinh Thánh Quốc Tế càng đơn giản càng tốt, đó là việc chia ra thành một chương trình huấn luyện gồm 5 trimester (mỗi trimester hay một khóa học là 3 tháng) theo hệ thống. Một bản tóm lược chương trình cũng có kèm trong loạt bài này). Mỗi khóa học mất khoảng 12 tuần lễ, mỗi tuần sẽ dành cho tài liệu này là 3 giờ học. Phải mất một năm rưỡi mới đi qua hết năm (5) khóa học. Đây chỉ là một cách học được đề nghị, nhưng nó được dựa vào kinh nghiệm trong quá khứ và bởi sự hiểu biết cặn kẽ về tài liệu chứa đựng trong Chương Trình này. Cách phân chia theo khóa học cũng chu cấp 1 phương tiện có thể quản lý được cho việc khai phóng tài liệu cho cánh đồng truyền giáo, và giúp xem tài liệu nào cần dịch và sang ra trước trong quốc gia nào. Mỗi khóa học của Chương Trình sẽ có những bài ghi chú đặc biệt bổ sung cho phần huấn luyện bằng video. Thí dụ điển hình của một phần bài học sẽ được tìm thấy ở phần sau của tài liệu này. Những ghi chú này tóm lược nói sơ về nội dung của băng video, những ý tưởng thảo luận nhóm, những bài tập ở nhà và những bài kiểm. Có cả phần chỉ dẫn cho người dạy và quyển sách của sinh viên với những khoảng trống để sinh viên điền vào đó những câu chìa khoá và những mệnh đề. Chương Trình được gọi là Trường Kinh Thánh Hàm Thu Quốc Tế.

Chúng tôi sẽ phát Chứng chỉ Cơ Đốc Mục Vụ (Certificate) sau 3 khóa học và Bằng cấp (Diploma) sau 5 khóa học. Bằng cấp Cơ Đốc Mục Vụ tương đương Văn bằng Associate Degree của Vision International University. Hàng ngàn trường có thể được bắt đầu trên toàn thế giới với Chương Trình Kinh Thánh Hàm Thu này. Chúng tôi mời các mục sư, giáo sĩ, và những người lãnh đạo Hội thánh quốc gia cùng đồng công với chúng tôi để bắt đầu những trung tâm huấn luyện ngay hội thánh tại rất nhiều quốc gia và bằng nhiều ngôn ngữ. Sử dụng tài liệu Trường Kinh Thánh Hàm Thu Quốc Tế, chúng ta có thể huy động Hội thánh cho sự tăng trưởng nhân cấp.

Với tình yêu thương trong Đấng Christ

cho Mùa Gặt được thành công,

Mục sư Berin Gilfillan

Người Sáng lập & Chủ Tịch Good Shepherd Ministries, International.

## SỰ TĂNG TRƯỞNG NHÂN CẤP

Lời của Đức Chúa Trời hứa cho sự tăng trưởng nhân cấp khi mà các tín đồ làm tròn phần vụ của họ. Chương Trình Kinh Thánh Hàm Thụ Quốc Tế (KTHTQT) giúp cho những đòi hỏi của Kinh thánh cho sự phát triển nhân cấp trong năm lãnh vực chính yếu được dễ thực hiện hơn:

### 1. NHÂN CẤP VỀ LỜI CHÚA

Câu chuyện ẩn dụ về người gieo giống

Trách nhiệm của Hội thánh: Gia tăng hạt giống, tiến trình gieo giống, huấn luyện con người để đi gieo giống (Chương Trình Quốc Tế) giúp cho sự gieo Lời Chúa trong nhiều ngôn ngữ.

“Một phần khác nữa rơi nhằm chỗ đất tốt, thì sanh trái: Một hạt ra được một trăm, một hạt sáu chục, hoặc một hạt ba chục.” (Mathiơ 13:8)

Chúa có thể làm nhân cấp một hạt giống lên 10,000 % (trăm lần hơn) khi gieo nhằm vào chỗ đất tốt.

### 2. SỰ NHÂN CẤP MÔN ĐỒ VÀ NGUYÊN TẮC 12

Câu chuyện ẩn dụ về hạt cải

Trách nhiệm của Hội thánh: Gây dựng môn đệ qua nhóm tế bào, phát huy tâm tánh, việc hướng dẫn dạy dỗ và những mối quan hệ môn đệ.

“Trong lúc đó, bởi số môn đồ càng thêm lên...Đạo Đức Chúa Trời càng ngày càng tràn ra, số môn đồ tại thành Giêrusalem thêm lên nhiều lắm, cũng có nhiều thầy tế lễ vâng theo đạo nữa.” (Công vụ 6:1,7)

- Qua các nhóm tế bào và nguyên tắc 12, việc nhân cấp môn đồ sẽ được khai phóng.

### 3. NHÂN CẤP NHỮNG NGƯỜI LÃNH ĐẠO

Câu chuyện ẩn dụ về cỏ lùng

Trách nhiệm của Hội thánh: Đào tạo và phát triển những hạt giống tốt (con người) qua sự dạy dỗ, kinh nghiệm thực tiễn và Lời của Đức Chúa Trời.

“Môn đồ đến gần mà hỏi Ngài rằng: Xin Thầy giải nghĩa thí dụ về cỏ lùng trong ruộng cho chúng tôi. Ngài đáp rằng kẻ gieo giống tốt là Con Người, ruộng là thế gian, giống tốt là con cái nước thiên đàng, cỏ lùng là con cái quỷ dữ” (Mathiơ 13:36-38)

- Nếu Chúa Jêsus gieo con người, thì sẽ có sự tăng trưởng nhân cấp. Chương Trình KTHTQT giúp đỡ mỗi mục sư chuẩn bị “những hạt giống tốt” cho Chúa Jêsus để gieo tiếp.

#### 4. NHÂN CẤP SỰ XÚC DẦU

Môise và 70 trưởng lão

Trách nhiệm của Hội thánh: Cầu nguyện cho sự xúc dầu nhân cấp, đặt tay lên những người khác để chuyển tải những ân tứ, kéo đến sự huấn luyện chức vụ năm mặt.

“Đức Giêhôva bèn phán cùng Môise rằng: Hãy nhóm hiệp cho ta bảy mươi người trong bực trưởng lão Ysơraên...Đoạn, ta sẽ ngự xuống, nói chuyện tại đó với ngươi, ta sẽ lấy Thần cảm ngươi mà ban cho những người đó, để họ chịu gánh nặng về dân sự với ngươi và ngươi không phải gánh một mình.” (Dân số ký 11: 16-17)

- Chương Trình KTHTQT giúp cho sự nhân cấp về những sự xúc dầu từ những người hầu việc Chúa có chức vụ 5 mặt trưởng thành đang khi họ chuyển giao những sứ điệp sự sống của họ.

#### 5. SỰ NHÂN CẤP CÁC HỘI THÁNH

Khuôn mẫu Tân Ước

Trách nhiệm của Hội thánh: Gieo trồng hội thánh mới một cách có hệ thống hàng năm và dấy lên những đội hình để gieo trồng hội thánh mới. Chương Trình KTHTQT giúp nhân cấp những hội thánh địa phương.

“Hội thánh trong cả xứ Giuđê, xứ Galati và xứ Samari được hưởng sự bình an, gây dựng và đi trong đường kính sợ Chúa, lại nhờ Đức Chúa Trời vừa giúp thì số hội được thêm lên (Được nâng cấp lên) Công vụ 9:31

\* Chương Trình KTHTQT huấn luyện những người gieo trồng hội thánh và trang bị cho những đội hình thực tiễn để thành lập những Hội thánh mới.

# LỊCH TRÌNH HỌC CHỨNG CHỈ

## Cơ Đốc Mục Vụ

### **KHÓA 1** (Băng video dài 31 giờ)

Nền Tảng Đức Tin	A1 (6)	Bayless Conley (Mục-sư/Cottonwood Christian Cen.
Đời Sống Siêu Nhiên	A2 (10)	Tiến sĩ A.L.Gill (Evangelist/Powerhouse Publishing)
Tân Ước Lược Khảo	A3 (10)	Tiến sĩ John Amstutz (Foursquare Mission Int.)
Ngợi Khen & Thờ Phụng	A4 (5)	LaMar Boschman (International Worship Institute)

### **KHÓA 2** (Băng video dài 30 giờ)

Quyền Năng Cầu Nguyện	B1 (5)	Tiến sĩ Dick Eastman (Every Home for Christ)
Mục Vụ Cứu Giúp	B2 (5)	Buddy Bell (Ministry of Helps, International)
Cựu Ước Lược Khảo	B3 (10)	Christopher Gornold-Smith (Giáo viên/ICI Nni.)
Bản Chất Phúc Âm	B4 (5)	Terry Law (World Compassion)
Jésus-Đấng Chữa Lành	B5 (5)	Bayless Conley (Mục sư/Cottonwood Christian Center)
Chúng Ta Ngày Nay		

### **KHÓA 3** (Băng video dài 31 giờ)

Phần Giới Thiệu	C1 (1)	Berin Gilfillan (Good Shepherd Ministries, Int.)
Sự Huấn Luyện Tại Hội thánh	C2 (3)	Tiến sĩ Stan Dekoven (Vision International Univ.)
Nhóm Tế Bào	C3 (5)	Larry Stockstill (Mục sư/Bethany W. Prayer Center)
Giảng T L Với Quyền Năng	C4 (5)	Tiến sĩ Reinhard Bonnke (Christ for all Nations)
Sự Chính Trực Của Người Lãnh Đạo	C5 (2)	Tiến sĩ Jack Hayford (Mục sư/Church on the Way)
Khả Tượng Của Người Lãnh Đạo	C6 (5)	David Shibley (Global Advance)
Gieo Trồng Hội thánh		
Trong Đội Hình	C7 (5)	Jim Feeney (Mục sư/Medford Christain Center)
Được Dẫn Dắt Bởi Đ.T.L.	C8 (5)	Bayless Conley (Mục sư/Cottonwood Christian Center)

**CHỨNG CHỈ ĐƯỢC PHÁT SAU KHI HOÀN TẤT 3 KHÓA ĐẦU TIÊN**

## LỊCH TRÌNH HỌC BẰNG CẤP Cơ Đốc Mục Vụ

**KHÓA 1** (Băng video dài 31 giờ của lịch trình học chứng chỉ )

**KHÓA 2** (Băng video dài 30 giờ của lịch trình học chứng chỉ)

**KHÓA 3** (Băng video dài 31 giờ của lịch trình học chứng chỉ)

**KHÓA 4** (Băng video dài 32 giờ)

Lối Suy Nghĩ trong Đồng Vọng	D1 (8)	Bà Joyce Meyer (Life in the Word)
Phát Triển Người Lãnh Đạo	D2 (5)	Brian Houston (Mục sư Hillsong, Australia)
Làm Người Lãnh đạo Tế Bào	D3 (5)	Billy Hornsby (Bethany World Prayer Ctr)
Sự Phục Hoà	D4 (4)	Dr.A.R.Bernald (Christian Life Ctr, NY)
Truyền Giảng Cá Nhân	D5 (5)	Ray Comfort (Evangelist/ Living Waters)
Chiến Trận Thuộc Linh	D6 (5)	Dean Sherman (YWAM)
Công Tác Truyền Giảng và Mùa Gặt	D7 (5)	Dr. Howard Foltz (AIMS-Regent Univ.)

**KHÓA 5** (Băng video dài 32 giờ)

Sự Nói Kết Đấng Christ	E1 (7)	Dr. T.L. Osborn (T.L Osborn Evang. Crusades)
Đời Sống Ban Cho	E2 (5)	Wayne Myers (Great Comm. Evangelistic Ass.)
Đức Tin Siêu Nhiên	E3 (5)	Tiến sĩ Mitch Medina (Faith Network)
Mục Vụ cho Thiếu Nhi	E4 (2)	Tiến sĩ Paul Paino (Calvary Ministries Int.)
Mục Vụ cho Thanh Niên	E4 (3)	Rob McFarlane (Mục sư/The Rock,Zimbabwe)
Quyền Trưởng Lão	E5 (5)	Dick Benjamin (Apostle/Abbott Loop Com.Ch.)
Môn đệ hoá	E6 (5)	Dr.Juan Carlos Ortiz (Mục sư/Crystal Cathedral)

**BẰNG CẤP ĐƯỢC PHÁT SAU KHI HOÀN TẤT 5 KHÓA**



## **CÁC MÔN HỌC KHÁC & GIÁO SƯ**

### **CẦU NGUYỆN, NGỢI KHEN VÀ THỜ PHƯỢNG**

- Cầu nguyện và Thờ phượng sôi động (5) Graham Kendrick (March for Jêsus, United Cathedral)
- Sự thờ phượng đột phá (5) Tiến sĩ A.L. Gill (Evangelist/Powerhouse Publishing)

### **SỰ PHÁT TRIỂN HỘI THÁNH**

- Sự Tăng Trưởng của Hội thánh (5) Tiến sĩ Kent Hunter (Global Evangelistic Census)
- Làm Thế Nào Để Chinh Phục Linh Hồn (2) Charles & Frances Hunter (World Evangelistic Publishing)
- Huy Động Cho Truyền Giảng (5) Tiến sĩ Mitch Medina (Faith Network)
- Những Phong Trào của Hội thánh Quốc Gia (5) Tiến sĩ John Amstuz & Don McGregor (Foursquare Intl.)
- Ảnh Tượng Tạo Dựng Mới (3) Larry Matteson (Hiệu Trưởng Trường Kinh Thánh Cottonwood)

### **CHỨC VỤ GIA ĐÌNH**

- Những Chức Vụ về Hôn Nhân (5) Mike & Marilyn Philips (Marriage Ministries, Intl.)
- Nuôi Dạy Con Cái (4) Don Pearce (Children Ministries)
- Mục Vụ Cho Thanh Niên (5) Rob McFarlane (Mục sư/The Rock Church, Zimbabwe)

### **NHỮNG NGÔN NGỮ HIỆN CÓ:**

\* Đang dịch ra trong nhiều tiến độ khác nhau

Akha – Alarian – Amharic – Arabic - Miến Điện – Campuchia - Anh Ngữ – Farsi - Pháp Ngữ - Đức Ngữ - Do Thái - Ấn độ – Hungari - Nhật Ngữ – Karen – Kannada - Đại Hàn - Lào – Mã lai - Tiếng Quan Thoại - Mông Cổ – Ndbela – Nepal – Oniya – Balan - Bồ Đào Nha – Romanian - Liên Xô – Shona - Tây Ban Nha - Phi Luật Tân – Tamil – Telugu - Thái Lan - Thổ Nhĩ Kỳ – Ukrainian – Uzbek - Việt Nam – Yoruba – Zulu...

## LÀM THẾ NÀO ĐỂ BẮT ĐẦU MỘT TRƯỜNG

Những sự chỉ dẫn dưới đây đã được triển khai cho những mục sư tại Mỹ và Canada là những người có sự ao ước để bắt đầu một Trường Chức Vụ Quốc Tế tại Hội thánh địa phương của họ. Tiến trình tương tự như vậy cũng có hiệu quả cho bất cứ quốc gia nào. Những đơn cần phải được nộp vào Trung tâm vùng tại quốc gia của mình. Để có thêm thông tin về cơ quan của bạn phải làm thế nào để trở thành Trung Tâm vùng tại quốc gia và bắt đầu mở những trường tại một quốc gia khác xin liên lạc với văn phòng chúng tôi. Những mục sư tại Mỹ có thể tài trợ một giáo sĩ để lãnh đạo một Trung Tâm vùng tại một quốc gia.

Xin lưu ý rằng tất cả các video đều là song ngữ. Các băng video tiếng Anh và tiếng Việt đã hoàn tất và đang được sử dụng. Những sinh viên đến từ nhóm 2 ngôn ngữ có thể học cạnh nhau bạn với bạn rất dễ dàng. Dưới đây là các bước cần thực hiện:

- Cầu nguyện và tìm kiếm sự chỉ dẫn của Chúa từng bước một.
- Chỉ định một người điều hành để chăm coi các hoạt động của trường. (Người này phải là một thành viên được tôn trọng của Hội thánh là người có thể làm việc bên cạnh mục sư để quản lý trường học).
- Chọn lựa một nơi hội họp thoải mái cho lớp cũng sẽ là nơi sinh hoạt của tất cả các học viên. Tạo mọi cố gắng để có được một TV cỡ lớn. Bảo đảm là có một âm thanh đầy đủ cho tất cả mọi người tham dự trong chương trình huấn luyện.
- Giới thiệu đầy mạnh trường học từ toà giảng.
- Mời gọi những người có quan tâm đến một buổi nhóm nơi mà chương trình sẽ được giải thích một cách chi tiết. Xác định ngày và giờ buổi học của lớp.
- Chuẩn bị sẵn các tờ đơn tại cửa ra vào và tại văn phòng của Hội thánh với hạn cuối nộp đơn và những chi phí phải đóng.
- Hãy nộp đơn của ISOM vùng một với một danh sách đánh máy tên của sinh viên và lệ phí đăng ký đến ISOM/Good Shepherd Ministries, International.
- Một bao thư đăng ký đầy đủ của trường sẽ được gửi đến Hội thánh, trong đó bao gồm tài liệu hướng dẫn, bài thi và những câu trả lời, băng video của Khóa 1 (Trimester 1), và tài liệu cho học viên (cứ 10 học viên đã đóng tiền thì sẽ nhận được tài liệu cho học viên, tài liệu hướng dẫn và băng video cho người dạy miễn phí)
- Người dạy lớp phải luôn luôn xem lại băng video trước mỗi buổi học.
- Một “Bảng Tường Trình về Điểm” hoàn chỉnh phải được gửi đến ISOM vào cuối mỗi khóa học. Chứng chỉ Cơ Đốc Mục Vụ sẽ được cấp cho học viên nào hoàn tất mỹ mãn 3 khóa. Một Bằng cấp Cơ Đốc Mục Vụ sẽ được ban thưởng cho những ai hoàn tất trọn vẹn 5 khóa học. Với một lệ phí nhỏ đóng vào Vision International University, học viên có bằng Cơ Đốc Mục Vụ được cấp Văn bằng Associate Degree của Vision International University và họ có thể theo học chương trình cử nhân.
- Những học viên đã được qua điểm hoặc cao hơn và có mặt ít nhất 80% sẽ được đăng ký khóa học tiếp.
- ISOM sẽ trả lời tất cả những câu hỏi của bạn và hướng dẫn bạn đang khi bạn cần sự giúp đỡ.

**TRƯỜNG KINH THÁNH HÀM THỤ QUỐC TẾ**

**GOOD SHEPHERD MINISTRIES, INTERNATIONAL**

800.901.8175 hoặc 562.594.9123

Fax 562.594.6143

Địa chỉ trên Mạng Lưới Toàn Cầu: [www.isom.org](http://www.isom.org)

**Tiếng Việt liên lạc: Lê Kim Cúc 714-897-5951**

**email: [lekimcuc@juno.com](mailto:lekimcuc@juno.com)**



# NHỮNG NỀN TẢNG CỦA ĐỨC TIN

## PHẦN 1: KINH THÁNH LÀ LỜI ĐỨC CHÚA TRỜI

### ĐỨC CHÚA TRỜI BA NGÔI

#### LỜI GIỚI THIỆU

Chữ Kinh Thánh có nghĩa là quyển sách. Nó gồm có 66 sách riêng biệt được trình bày dưới nhiều dạng văn chương như: thư tín, lịch sử, tường thuật, thi thơ, thi ca và thời kỳ tận thế nhưng cùng một chủ đề. Đức Chúa Trời đã biên soạn Kinh Thánh trong thời gian hơn 1500 năm – từ 1400 T.C. đến 100 S.C. Có 40 trước giả bao gồm những người chăn chiên, ngư dân, những chiến binh, những thầy tế lễ, các tiên tri, các vị vua, bác sĩ, học giả và quan tể tướng. Một văn chương về lẽ thật đa dạng, ảnh hưởng đến từng thế hệ của mọi nền văn hóa, mọi quốc gia và bộ tộc, như vậy chỉ có thể kết lại với nhau bởi bàn tay của Đức Chúa Trời.

#### ✂ DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. KINH THÁNH LÀ LỜI VÔ NGỘ (Không bao giờ sai lầm) CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

II Ti-mô-thê 3:16, 17: Cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, để cho người của Đức Chúa Trời được trọn vẹn và được trang bị để làm mọi việc lành.

##### A. Kinh Thánh được hà hơi bởi Đức Chúa Trời.

1. Lời trong Kinh Thánh, cả Cựu Ước và Tân Ước đều đến từ Đức Chúa Trời (II Phi-e-rơ 1:20, 21).
2. Kinh Thánh là chân thật, vì Kinh Thánh đến từ Đức Chúa Trời (Thi-thiên 19:8).

##### B. Kinh Thánh là qui tắc và là kim chỉ nam của chúng ta.

1. Kinh Thánh là cuốn sổ cá nhân của Đấng Chủ Tể chỉ dẫn cách sống và tận hưởng đời sống.
2. Trong những lời gởi cho Ti-mô-thê ở trên. Phao-lô nói Kinh Thánh rất hữu ích.
3. Vì Kinh Thánh là Lời Đức Chúa Trời, nên Kinh Thánh phải có uy quyền tuyền đối trên mọi vấn đề của chúng ta.

##### C. Kinh Thánh là quyển sách của ý tưởng của Đức Chúa Trời (Ê-sai 55:7-11).

1. Đức Chúa Trời và Lời Ngài là một (Giăng 1:1).
2. Đức Chúa Trời không hề thay đổi và Lời của Ngài cũng vậy (I Phi-e-rơ 1:24, 25; Thi-thiên 33:10, 11).
3. Lời của Đức Chúa Trời là hoàn hảo (Thi-thiên 12:6).
4. Lời Đức Chúa Trời đem đến những giải pháp cho tất cả mọi nan đề của đời sống.

##### D. Lời Chúa có quyền năng

1. Lời Chúa làm cho sự sống thuộc linh tăng trưởng (I Phi-e-rơ 2:2).
2. Lời Chúa làm chúng ta được tự do và trở nên môn đồ của Chúa Jêsus (Giăng 8:31, 32).
3. Lời Chúa tạo nên đức tin (Rô-ma 10:17).
4. Lời Chúa thay đổi sự suy nghĩ và gây ra một sự biến đổi trong đời sống chúng ta (Rô-ma 12:1, 2).

**E. Lời Chúa cung cấp mọi nhu cầu cho đời sống thuộc linh và sự phát triển như một Cơ Đốc Nhân (Ma-thi-ơ 4:4).**

1. Lời Chúa chứa đựng những lời hứa cho mọi điều chúng ta cần (I Phi-e-rơ 1:3, 4).
2. Đức Chúa Trời phán với chúng ta qua Lời Chúa. Ngài cũng làm việc trong lòng và trí của chúng ta qua Lời của Ngài (I Tê-sa-lô-ni-ca 2:13).

**II. BA NGÔI: MỘT ĐỨC CHÚA TRỜI ĐƯỢC TỎ RA TRONG BA THÂN VỊ**

**A. Cơ Đốc Nhân tin một Đức Chúa Trời.**

1. “Hỡi Y-sơ-ra-ên! Hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai” (Phục-truyền 6:4; Ê-sai 43:10, 11; 44:8).
2. Kinh Thánh tuyên bố rằng chỉ có một Đức Chúa Trời chân thật. Tất cả những thần và hình tượng khác là do sự lừa dối của sa-tan.

**B. Đức Chúa Trời bày tỏ chính Ngài trong ba thân vị riêng biệt.**

1. Từ buổi sáng thế Chúa phán: “Chúng ta hãy...” (Sáng-thế Ký 1:26).
2. Đức Chúa Trời nói về chính mình qua thể số nhiều trong những lúc khác (Sáng-thế Ký 11:6, 7, Ê-sai 6:8).
3. Ba ngôi gồm:
  - a. Đức Chúa Cha.
  - b. Đức Chúa Con.
  - c. Đức Thánh Linh.(Xem Ma-thi-ơ 28:19)
4. Khi Đức Chúa Jêsus chịu báp têm, Đức Thánh Linh lấy hình chim bồ câu ngự xuống trên Ngài, lại có tiếng từ trời phán rằng: “Ngươi là con yêu dấu của ta; đẹp lòng ta mọi đường” (Lu-ca 3:22). Chính lúc đó cả ba thân vị đều hiện đến và riêng biệt (II Cô-rinh-tô 13:13).

**C. Kinh Thánh đề cập đến mỗi thân vị của Ba Ngôi là Đức Chúa Trời .**

1. Chúa Jêsus được gọi là Đức Chúa Trời (Giăng 1:1, 14; 14:6-11; Ê-sai 9:6).
2. Đức Thánh Linh được gọi là Đức Chúa Trời, (Công-vụ 5:3, 4). Ba thân vị và vai trò riêng biệt tạo thành một Đấng thiêng liêng. Kinh Thánh khẳng định giáo lý này mà không giải thích chi tiết hay là nguyên nhân vì sao.

## THẢO LUẬN NHÓM

Chia thành mỗi nhóm 3 hay 4 người cùng thảo luận bài này.

1. Theo những câu Kinh Thánh sau đây, Lời Chúa có thể giúp bạn tăng trưởng thuộc linh như thế nào?

Ê-phê-sô 6:11, 17

I Phi-e-rơ 2:2; Hê-bơ-rơ 5:12-14

Thi-thiên 119:105, 130

Gia-cơ 1:23-25

2. Mỗi câu Kinh Thánh sau cho chúng ta biết điều gì về bản chất của Chúa Jêsus? Ngài có bình đẳng với Đức Chúa Trời không?

Ma-thi-ơ 1:20-23

Giăng 1:1-5, 14

Phi-líp 2:5-11

3. Cầu nguyện cho nhau. Cảm tạ Chúa về Lời của Ngài. Xin Ngài giúp mỗi người lớn lên trong sự khôn ngoan thánh khiết qua Lời Ngài.

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Học thuộc lòng II Ti-mô-thê 3:16, 17

2. Những trước giả Cựu Ước đã tin gì về Đức Chúa Trời và Lời của Ngài?

Dân-số Ký 23:19; Thi-thiên 33:4

Phục-truyền 4:2-8

Châm-ngôn 30:5, 6

3. Chúa Jêsus và môn đồ Ngài tin tưởng gì về sự dạy dỗ của Ngài?

Giăng 8:25-30

Giăng 16:13-15

4. Những trước giả Tân Ước tin gì về Đức Chúa Trời, Lời của Ngài và sự ghi chép của họ?

Tít 1:2

Khải-huyền 22:18, 19

Rô-ma 15:14

5. Bằng lời nói của mình, bạn hãy viết một đoạn văn theo ý bạn bày tỏ chính bạn tin gì về uy quyền của Kinh Thánh.

# NHỮNG NỀN TẢNG CỦA ĐỨC TIN

## PHẦN 2: THẦN TÁNH CỦA CHÚA JÊSUS

### SỨ MẠNG CỦA CHÚA JÊSUS

#### LỜI GIỚI THIỆU

Lập danh sách, đề mục hay từ ngữ mà bạn cho rằng những từ đó mô tả Chúa Jêsus trong Kinh Thánh. Nếu bạn không chắc chắn Kinh Thánh nói gì, viết vài từ mà bạn đã nghe người khác giới thiệu về Chúa Jêsus.

#### ✂ DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. THẦN TÁNH CỦA CHÚA JÊSUS

- A. Kinh Thánh cho biết Chúa Jêsus đã là Đức Chúa Con từ lâu trước khi Ngài được sanh ra bởi Trinh Nữ Mari (Châm-ngôn 30:4; Mi-chê 5:2; Ma-thi-ơ 2:6).
- B. Đức Chúa Trời là Cha Chúa Jêsus, và Ngài được sinh ra bởi một người nữ đồng trinh (Ma-thi-ơ 1:18-25, Lu-ca 1:31-35).
  1. Chúa Jêsus hơn là một con người thiện hảo, một tiên tri, hay một nhà lãnh đạo. Ngài đã, đang và luôn luôn là: Con Đức Chúa Trời đời đời.
  2. Chính Đức Chúa Trời tự mang lấy xác thịt loài người! (Giăng 1:1, 2, 14).
- C. Chúa Jêsus đã tự xưng nhận là Đức Chúa Trời. Chúa Jêsus gọi chính Ngài bằng danh mà Đức Chúa Trời đã trao là “TA LÀ” (Giăng 8:57, 58; Xuất Ê-díp-tô Ký 3:13, 14).
- D. Thần tánh của Chúa Jêsus là lẽ thật trọng tâm của Cơ Đốc Giáo (Giăng 8:23, 24).

#### II. SỨ MẠNG CỦA CHÚA JÊSUS

Chúa Jêsus đã đến thế gian vì cơ loài người xa cách Đức Chúa Trời và ở trong tình trạng sa ngã, tội lỗi. Là con người, chúng ta hoàn toàn không thể tự cứu chính mình. Cơ Đốc Giáo chính là Đức Chúa Trời đưa tay Ngài vươn xuống với con người. Đó là Đức Chúa Trời đồng hoá chính Ngài với loài người.

- A. Đức Chúa Trời đã dựng nên loài người như trong hình trạng của chính Ngài.
  - Ngài dựng nên loài người trong sạch và thánh khiết. Ngài cho họ sự tự do lựa chọn. (Sáng-thế Ký 1:21-27).
- B. Tội lỗi đã phân rẽ con người khỏi Đức Chúa Trời.
  1. A-đam và Ê-va đã chết phần thuộc linh khi họ bất tuân Lời của Đức Chúa Trời (Sáng-thế Ký 2:16, 17; 3:1-6).
  2. Tội lỗi của A-đam và Ê-va đã làm ảnh hưởng đến cả thế gian. Chúng ta đang sống trong một thế giới sa ngã. Loài người đã bị phân rẽ khỏi Đức Chúa Trời (Rô-ma 5:12).
  3. Mọi người đều phạm tội và đang ở trong sự đoán phạt của Đức Chúa Trời (Rô-ma 3:23,19). Đức Chúa Trời tạo ra loài người để tương giao với Ngài. Nhưng tội lỗi và sự nổi loạn đã phân cách con người ra khỏi Đức Chúa Trời. Vì thế Đức Chúa Trời đã định một con đường để phục hồi mối quan hệ đó.



- C. Chúa Jêsus đã đến thế gian phó mạng sống Ngài như một của lễ hi sinh cho loài người, vì vậy Ngài có thể đem chúng ta về với Đức Chúa Trời (I Cô-rinh-tô 15:21,22).
1. Cách duy nhất để được cứu khỏi sự chết thuộc linh là được ở trong Đấng Christ. Chúng ta phải tin cậy Chúa Jêsus tha thứ tội lỗi cho chúng ta và giải thoát chúng ta khỏi tình trạng sa ngã.
  2. Đức Chúa Trời đã đặt tội lỗi chúng ta lên Chúa Jêsus. Ngài đã chết trên thập tự như một người thay thế để chúng ta có thể được đi tự do (II Cô-rinh-tô 5:17-21).

## THẢO LUẬN NHÓM

Lập nhóm nhỏ từ ba đến bốn người để thảo luận.

1. Chia sẻ ý tưởng của bạn từ phần giới thiệu. Những danh hiệu, tước vị hay từ ngữ nào trong bài học bạn sẽ thêm vào trong danh sách của bạn?
2. Chúa Jêsus đã xưng nhận Ngài là gì trong những đoạn Kinh Thánh sau đây:  
Giăng 3:13-18  
Giăng 4:25, 26  
Giăng 5:18  
Giăng 8:48-59  
Giăng 14:6
3. Những người tin Chúa đã xưng Chúa là gì trong những đoạn sau:  
Giăng 1:26-34  
Công-vụ 4:8-12  
Cô-lô-se 1:15-20  
I Phi-e-rơ 3:22
4. Cầu nguyện cho nhau. Cảm tạ Đức Chúa Trời về Chúa Jêsus và về sự cứu chuộc của Ngài.

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Học thuộc lòng Giăng 1:1
2. Mỗi đoạn sau đây miêu tả về sứ mạng của Chúa Jêsus như thế nào?  
Ma-thi-ơ 20:28  
Lu-ca 19:10  
Giăng 5:30; 6:38  
Giăng 10:10
3. Tóm tắt Rô-ma 5:6 -8 bằng những lời.

# NHỮNG NỀN TẢNG CỦA ĐỨC TIN

## PHẦN 3: SỰ CỨU CHUỘC BỞI ÂN ĐIỂN QUA ĐỨC TIN

### THIÊN ĐÀNG VÀ ĐỊA NGỤC

### SỰ TRỞ LẠI CỦA Đấng CHRIST

## LỜI GIỚI THIỆU

Tìm một người bạn và chia sẻ ý tưởng của bạn về những câu hỏi sau: Từ sự nhận xét của bạn, người ta thường đối diện với mặc cảm tội lỗi, với tội lỗi của họ như thế nào? Bạn tưởng tượng thiên đàng như thế nào?

## ✂ DÀN Ý BÀI HỌC

### I. SỰ CỨU CHUỘC BỞI ÂN ĐIỂN QUA ĐỨC TIN

**ÔN LẠI:** Theo Rô-ma 3:19, cả thế gian đều phạm tội trước mặt Đức Chúa Trời. Tội lỗi phân rẽ con người khỏi Đức Chúa Trời, khiến chúng ta vô vọng trong việc tự cứu chính mình ra khỏi tội. Đức Chúa Trời đã cứu nhân loại bằng cách sai Con Ngài chịu chết vì tội lỗi của chúng ta. Không còn có cách nào khác để được cứu ngoài Chúa Jê-sus. (Giăng 14:6; Công-vụ 4:12).

A. Chúa Jê-sus cung cấp sự cứu chuộc bởi ân điển qua đức tin (Ê-phê-sô 2:8, 9).

1. Đức Chúa Trời ban Sự Cứu Chuộc. Bạn không thể kiếm được bằng cách nào khác. Không ai đủ tư cách vì không ai hoàn hảo cả (Rô-ma 3:23; Công-vụ 10:1-6).
2. Mọi người được cứu rỗi nhờ tin vào Lời của Đức Chúa Trời (Công-vụ 10:13,14; Rô-ma 10:1, I Cô-rinh-tô 1:21).

B. Chúng ta phải tiếp nhận sự cứu chuộc nhưng không của Đấng Christ.

1. Sự ăn năn đi trước đức tin (Mác 1:15; Lu-ca 24:46, 47). Chúa Jê-sus muốn các Cơ Đốc Nhân dạy dỗ 2 điều:
  - a. Sự ăn năn và sự tha thứ tội lỗi (Công-vụ 2:36-38).
  - b. Sự ăn năn = Sự thay đổi bên trong của tấm lòng, kết quả là sự thay đổi cách ăn ở lộ ra bên ngoài.
2. Đức tin thể hiện qua sự tuyên xưng (Rô-ma 10:9, 10; Giăng 3:3-5). Khi một người tuyên xưng đức tin mình trong Chúa Jê-sus là Chúa Tể của chính mình, Đức Thánh Linh đổi mới tâm linh người đó. Kinh Thánh gọi điều này là được cứu hay là “Tái sanh.”
3. Mỗi người đã được “Tái sanh” đều trở thành thuộc viên Hội Thánh của Đấng Christ, cũng được gọi là Thân Thể Đấng Christ (Công-vụ 2:47).

### II. THIÊN ĐÀNG VÀ ĐỊA NGỤC

A. Địa ngục và những người sẽ ở đó

1. Ai chối bỏ Chúa Jê-sus và món quà cứu chuộc nhưng không của Ngài sẽ đi đến địa ngục.
2. Địa ngục được sắm sẵn cho ma quỷ và quỷ sứ nó, không phải cho con người (Ma-thi-ơ 25:41).
3. Địa ngục là nơi của lửa và sự đau đớn (Lu-ca 16:22-24).
4. Không ai thoát khỏi địa ngục một khi đã đến đó. Không có sự thay đổi tâm trí sau khi chết.
5. Địa ngục là nơi cầm giữ hồ lửa (Khải-khuyền 20:10, 14, 15).

**B. Thiên đàng và những ai sẽ ở đó**

Thiên đàng chờ đợi những người đã tiếp nhận Chúa Jêsus vào lòng của họ (Ê-phê-sô 3:14, 15; Giăng 3:16; Lu-ca 16:22-26).

### III. SỰ TRỞ LẠI CỦA Đấng CHRIST

A. Kinh Thánh tuyên bố “Hy vọng phước hạnh” Chúa Jêsus sẽ trở lại để nhóm họp tất cả dân sự của Ngài về thiên đàng (I Tê-sa-lô-ni-ca 4:16-18; I Cô-rinh-tô 15:51-53).

B. Đấng Christ sẽ cai trị một ngàn năm (Khải-huyền 19:11-16; 20:1-4).

C. Vào thời kỳ cuối cùng Đức Chúa Trời sẽ xây một trời mới và một đất mới. Cơ Đốc Nhân sẽ sống với Chúa trong thế giới mới đó (Khải-khuyền 21:1, 10, 11; 21:21-27; và 22:1-7).

### THẢO LUẬN NHÓM

Tạo một nhóm nhỏ từ ba đến bốn người để thảo luận bài học.

- Mỗi người chia sẻ ít nhất một ý kiến mà bài học đã tác động vào lòng và trí của mình.
- Những câu Kinh Thánh này nói với chúng ta điều gì về đức tin?  
Rô-ma 10:17  
Giăng 1:12  
Giăng 3:6  
Hê-bơ-rơ 11:1-6
- Chuyện gì đã xảy ra với những người trong những ví dụ khi họ tin? Đức tin của họ đã dẫn dắt họ làm gì?  
Công-vụ 2:36-47  
Công-vụ 8:4-13  
Công-vụ 16:22-34
- Sứ đồ Phi-e-rơ đã nói gì về trời mới và đất mới (II Phi-e-rơ 3:8-13)?
- Cầu nguyện cho nhau. Cảm tạ Đức Chúa Trời về ơn cứu chuộc qua Chúa Jêsus, và lời hứa về sự sống đời đời với Ngài nơi trời mới, đất mới.

### TỰ NGHIÊN CỨU

- Học thuộc lòng Ê-phê-sô 2:8, 9
- Theo Ga-la-ti 2:15, 16. Làm thế nào để được xưng công nghĩa trước mặt Đức Chúa Trời?
- Trong Giăng 14:1-4 Chúa Jêsus đã hứa gì với môn đồ Ngài?
- Đọc Khải-huyền 21, 22. Kể ra một số điều kỳ diệu nơi trời mới và đất mới.

# NHỮNG NỀN TẢNG CỦA ĐỨC TIN

## PHẦN 4: THÂN VỊ VÀ CÔNG VIỆC CỦA ĐỨC THÁNH LINH

### LỜI GIỚI THIỆU

Tập trung thành nhóm hai hay ba người và đọc lớn những phân đoạn sau đây: (Giăng 14:15-21, 25, 26; 15:26; 16:7-15).

### ✂ DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. THÂN VỊ VÀ CÔNG VIỆC CỦA ĐỨC THÁNH LINH

- A. Chúa Jêsus và các trước giả Tân Ước xem Đức Thánh Linh như một thân vị. Họ gọi Ngài là “Ngài”(He) và “Chúa”(Him), không bao giờ gọi là “nó”(it). Đức Thánh Linh là một thân vị. (Giăng 14:15-18, 26).
- B. Chúa Jêsus hứa ban Đức Thánh Linh ở cùng chúng ta và làm công việc của Đấng Christ.
1. Ngài đã hứa đến với chúng ta qua Đức Thánh Linh. Ngài nói Thánh Linh sẽ đại diện cho Ngài và hành động thay Ngài.
  2. Trong sứ điệp cuối cùng của Ngài cho môn đồ trước khi bị đóng đinh, Chúa Jêsus đã dạy về sự hiện đến của Đức Thánh Linh và chức vụ của Ngài (Công-vụ 16:7-16).
    - a. Đức Thánh Linh sẽ cáo trách thế gian về tội lỗi, sự công bình và sự xét đoán.
    - b. Đức Thánh Linh sẽ tỏ cho bạn những việc sẽ đến.
    - c. Đức Thánh Linh sẽ hướng dẫn bạn.
    - d. Đức Thánh Linh sẽ chia phần sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời vào lòng bạn.
- C. Chúa Jêsus hứa Đức Thánh Linh sẽ ở trong bạn. Chúa Jêsus sống trong bạn qua Đức Thánh Linh (Giăng 14:17).
1. Đức Thánh Linh làm cho một người sanh lại. Không ai được cứu mà không có Đức Thánh Linh sống trong họ.
  2. Chúa Jêsus không những nói đến sự tái sanh, mà cả sự báp têm của Đức Thánh Linh hay là được đầy dẫy Đức Thánh Linh cũng trong lời hứa này.

#### II. BÁP TÊM TRONG THÁNH LINH

Báp têm trong Thánh Linh là một kinh nghiệm sau sự cứu chuộc vốn đã dành sẵn cho mọi con cái của Đức Chúa Trời.

- A. Chúa Jêsus đã dạy về hai kinh nghiệm về Đức Thánh Linh:
1. Sự cứu chuộc (Giăng 4:13, 14).  
Công việc của Đức Thánh Linh trong sự cứu chuộc giống như một mạch nước. Ngài giữ gìn sự sống. Ngài sống trong lòng chúng ta, luôn hiện diện như là một nguồn cứu giúp.
  2. Báp têm bằng Thánh Linh (Giăng 7:37, 39).
    - a. Chúa Jêsus hứa một kinh nghiệm sẽ đến sau sự phục sinh và thăng thiên của Ngài. Ngài so sánh điều đó với những dòng sông nước. Đó là quyền lực siêu nhiên của Đức Thánh Linh tuôn chảy ra trong đời sống Cơ Đốc Nhân.

- b. Ai khát sẽ được đầy tràn với cả mạch nước và các sông nước hằng sống của Đức Thánh Linh.
- c. Chúa Jêsus cất đi tội lỗi của cả thế gian và Ngài cũng chịu báp têm trong Đức Thánh Linh.
- d. Tôi tin cậy Chúa Jêsus để được Ngài cứu chuộc tôi và tôi cũng tin cậy Ngài trong công việc thứ hai của Ngài, là việc đổ đầy Đức Thánh Linh.

B. Chúa Jêsus đã hứa về báp têm Thánh Linh (Công-vụ 1:4,5).

- Đức Chúa Trời làm ứng nghiệm lời hứa này trong ngày Lễ Ngũ Tuần: (Công vụ 2:1-4). Đức Chúa Trời đến và ngự trong họ qua Đức Thánh Linh của Ngài.

C. Năm ví dụ về báp têm Thánh Linh trong sách Công vụ

1. Lễ Ngũ Tuần (Công-vụ 2:1-4).
2. Tại nhà Cọt-nây (Công-vụ 10:44-46).
3. Các môn đồ tại thành Ê-phê-sô (Công-vụ 19:1, 2, 6).
4. Người Sa-ma-ri (Công-vụ 8:5, 12, 14-17).
5. Sự trở lại đạo của Sau-lơ (Công-vụ 9:17, 18; I Cô-rinh-tô 14:18).

D. Nói tiếng lạ minh chứng cho sự đổ đầy Đức Thánh Linh.

1. Tại sao nói tiếng lạ?
  - a. Tôi đang nói chuyện với Đức Chúa Trời (I Cô-rinh-tô 14:2).
  - b. Tôi đang tự gây dựng chính mình với quyền năng (I Cô-rinh-tô 14:4).
2. Những dấu hiệu khác của sự đầy đầy Đức Thánh Linh:
  - a. Quyền năng làm chứng (Công-vụ 1:8).
  - b. Sự dạn dĩ (Công-vụ 4:8-13; 19:21).
  - c. Ca hát và cảm tạ (Ê-phê-sô 5:18, 19).

## THẢO LUẬN NHÓM

Lập một nhóm nhỏ ba đến bốn người để thảo luận bài này.

1. Ôn lại những câu Kinh Thánh bạn đã đọc trong Phần Giới Thiệu của bài học. Những lời hứa nào của Chúa Jêsus có liên hệ đến Đức Thánh Linh trong những đoạn này?

Giăng 14:15-21

Giăng 14:25, 26

Giăng 15:26

Giăng 16:7-15

2. Trong Công-vụ 1:4-8 Chúa Jêsus đã chỉ dẫn điều gì cho các môn đồ Ngài để nhận lãnh Đức Thánh Linh?
3. Những bước tiếp theo để nhận lãnh Đức Thánh Linh là gì?
  - A. Sứ đồ (Công-vụ 1:4, 12, 13; 2:)
  - B. Người Sa-ma-ri (Công-vụ 8:12-17)
  - C. Nhà Cột-nây (Công-vụ 10:1-3, 24-27, 44-46)
  - D. 12 người tại Ê-phê-sô (Công-vụ 19:1-6)

**TỰ NGHIÊN CỨU:** Những câu Kinh Thánh ghi nhớ: Giăng 4:13, 14

1. Đức Thánh Linh có thể giúp bạn cầu nguyện như thế nào?
2. Bạn nghĩ tại sao Chúa Jêsus thường gọi Đức Thánh Linh là Thần Lẽ Thật? Là Đấng Mưu Luận?
3. 3 bằng chứng của báp têm Thánh Linh, mà Phierơ nói đã “thấy” và “nghe” trong ngày lễ Ngũ Tuần là gì? (Công-vụ 2:1-4).

# NHỮNG NỀN TẢNG CỦA ĐỨC TIN

## PHẦN 5: SỰ CHỮA LÀNH THIÊN THƯỢNG

### LỜI GIỚI THIỆU

Đọc những phân đoạn ghi lại sự chữa lành của Chúa Jêsus, ghi chú một vài yếu tố thường thấy giữa những sự kiện ấy (Mác 7:31-35; Lu-ca 4:38-44; 5:12-16; 6:17-26; Giảng 9:1-7).

### ✂ DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. LỄ THẬT VĨNH CỬU TỪ BÀI HỌC TRƯỚC

- A. Đức Chúa Trời ban Linh của Ngài cho những người tin để họ có quyền năng siêu nhiên, thiên thượng.
1. Đức Chúa Trời trò chuyện với con người từ Linh của Ngài đến linh của chúng ta. Những ai cầu nguyện trong Thánh Linh trở nên nhạy cảm với tiếng nói của Đức Chúa Trời.
  2. Đức Thánh Linh giúp chúng ta cầu xin những điều mà chúng ta không hiểu hoặc gặp khó khăn khi chúng ta cầu xin (Rô-ma 8:26).
  3. Đức Thánh Linh ban cho chúng ta quyền năng để làm những dấu kỳ và phép lạ.
  4. Chúng ta nhận lãnh Đức Thánh Linh bởi:
    - a. Sự đặt tay và
    - b. Cầu xin.
- B. Chúa Jêsus nói chúng ta có thể nhận lãnh báp têm bằng Đức Thánh Linh đơn giản qua lời cầu xin. (Lu-ca 11:9-13).
- C. Chúng ta phải tiếp tục ở trong sự đầy đầy Đức Thánh Linh (Ê-phê-sô 5:18; I Cô-rinh-tô 14:14, 15). Chúng ta có thể và phải cầu nguyện trong Thánh Linh mỗi ngày.

#### II. SỰ CHỮA LÀNH THIÊN THƯỢNG

- A. Đức Chúa Trời bày tỏ chính Ngài là Đấng chữa lành cho dân sự Ngài (Xuất Ê-díp-tô Ký 15:23-26).
1. Giê-hô-va Rapha = Đức Giê-hô-va Đấng chữa lành chúng ta. Ma-la-chi 3:16 “Ta là Đức Giê-hô-va, Ta không hề thay đổi”
  2. Bản chất của Đức Chúa Trời là Đấng chữa lành.
  3. Ý định Đức Chúa Trời cho ai hầu việc Ngài là tiêu trừ các binh hoan giữa vòng họ (Xuất Ê-díp-tô Ký 23:25, 26).
    - Đức Chúa Trời đã giữ lời hứa này trong suốt thời kỳ Cựu Ước.
- B. Đức Chúa Trời chữa lành cả thân thể lẫn linh hồn (Thi-thiên 103:1-3). Hai điều thuận lợi của Chúa Giê-hô-va
1. Sự tha thứ
  2. Sự chữa lành
- C. Chúa Jêsus bày tỏ Đức Chúa Trời Đấng Chữa Lành qua chức vụ của Ngài.

1. Chúa Jêsus là ý chỉ Đức Chúa Trời được bày tỏ. Chúa Jêsus là Đức Chúa Trời trong xác thịt. Ngài cũng chữa lành người bệnh như Đức Chúa Trời đã làm. Ngài chứng minh ý chỉ và bản chất của Đức Chúa Trời qua đời sống Ngài (Giăng 14:7-9).
  2. Chúa Jêsus đã chứng minh cho sự khao khát chữa lành của Đức Chúa Trời.
    - a. Ngài đã chữa lành tất cả (Ma-thi-ơ 12:15, 15).
    - b. Ngài bày tỏ sự thương xót người bệnh bằng sự chữa lành (Ma-thi-ơ 14:13, 14).
    - c. Ngài chữa lành cho tất cả những ai đến với Ngài (Ma-thi-ơ 14:35, 36).
    - d. Ngài chữa tất cả loại bệnh tật (Ma-thi-ơ 15:30, 31).
    - e. Ngài muốn chữa lành (Ma-thi-ơ 8:1-3).
      - Có phải ý định của Ngài ngày nay cũng vậy không? Kinh Thánh nói rằng: “Đức Chúa Jêsus Christ hôm qua, ngày nay và cho đến đời đời không hề thay đổi” (Hê-bơ-rơ 13:8).
  3. Chúa Jêsus đã chỉ định những người khác giúp Ngài chữa lành.
    - a. 12 sứ đồ (Ma-thi-ơ 37, 38; 10:1).
    - b. 70 môn đồ (Lu-ca 10:1; 10:8, 9).
    - c. Tất cả mọi người tin Ngài (Mac 16:15, 16).
      - Chữa bệnh là dấu hiệu theo sau của tất cả người tin Ngài. Chúa Jêsus giao nhiệm vụ chữa lành cho tất cả tín đồ. Nếu chúng ta đặt tay lên người bệnh và cầu nguyện thì Chúa sẽ chữa lành.
- D. Hội Thánh theo lời hướng dẫn của Chúa Jêsus để chữa lành.
- Từ đầu đến cuối sách Công-vụ (gần 30 năm sau lễ Ngũ Tuần đầu tiên) chúng ta đã đọc về Đức Chúa Trời chữa lành cho con người. Ví dụ: Công-vụ 3, 5, 8, 9, 14...
- E. Các sứ đồ đã dạy mọi người chữa bệnh.
1. Thật ra cầu nguyện cho người bệnh là một nghi lễ được thiết lập của Hội Thánh (Gia-cơ 5:14-16).
  2. Lời cầu nguyện bởi đức tin chữa lành người bệnh.
  3. Cầu nguyện cho người khác và mong đợi sự chữa lành.
- F. Sự chữa lành Thiên Thượng là một phần trong công việc cứu chuộc của Đấng Christ.
1. Các tiên tri đã báo trước về sự chữa lành về thể chất và linh hồn Chúa Jêsus (Ê-sai 53:1-5).
  2. Các sách Phúc-âm ghi nhận Chúa Jêsus đã làm trọn vẹn những điều tiên đoán này (Ma-thi-ơ 8:16, 17).
  3. Đấng Christ đã đến để chết cho tội lỗi chúng ta và chịu đau đớn để chúng ta được chữa lành (I Phi-e-rơ 2:24).



## THẢO LUẬN NHÓM

Tạo vòng tròn từ 3 đến 4 người để thảo luận bài học.

1. Xem lại đoạn cuối của dàn bài không gồm trong băng Video (điểm 6) bằng cách đọc và thảo luận.
2. So sánh những cách thức được sử dụng để chữa bệnh trong những phân đoạn sau: Những sự kiện gì đã dẫn đến mỗi sự chữa lành?  
 II Các vua 5:1-14  
 Mác 8:22-25  
 Công-vụ 19:11, 12  
 II Các vua 20:1-7  
 Lu-ca 8:40-56.
3. Những cản trở gì trong việc chữa lành được ghi chú trong những phân đoạn sau?  
 Ê-sai 5:13; Ô-sê 4:6  
 Mác 6:4-6  
 Châm-ngôn 28:13  
 Xuất Êđíp-tô Ký 23:24-26  
 Mác 11:25
4. Cầu nguyện cho những nhu cầu cụ thể nếu chữa lành là cần thiết trong nhóm của bạn.

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Học thuộc lòng Ê-sai 53:4,5.
2. Tại sao Chúa Jêsus chọn lựa để chữa lành cho con người trong những phân đoạn sau?  
 Ma-thi-ơ 9:22  
 Ma-thi-ơ 14:14  
 Giăng 9:1-7

## NHỮNG NỀN TẢNG CỦA ĐỨC TIN

### PHẦN 6: NGHI LỄ HỘI THÁNH

#### LỜI GIỚI THIỆU

Nghi lễ là một hình thức được qui định, như là một nghi thức tôn giáo. Chúa Jêsus đã ban những nghi lễ cho Hội Thánh, không như những nghi thức hay luật lệ nhưng là cách thức giúp chúng ta hành động theo đức tin của chúng ta. Mỗi nghi lễ là một sự minh chứng thuộc thể và một ân điển thuộc linh.

Trong bữa ăn cuối cùng trước khi bị đóng đinh, Chúa Jêsus đã ban cho môn đồ Ngài một nghi lễ để ghi nhớ (đọc Ma-thi-ơ 26:26-29). Những yếu tố thuộc thể nào Chúa Jêsus đã dùng để đại diện cho sự kiện thuộc linh về sự tha thứ qua thập tự?

#### ✂ DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. BÁP TÊM BẰNG NƯỚC

- A. Chúa Jêsus truyền dạy phải làm lễ báp têm cho người tin Ngài (Ma-thi-ơ 28:18,19; Mác 16:15, 16).
- B. Các sứ đồ truyền dạy làm báp têm cho người tin Chúa (Công-vụ 2:38).
- C. Báp têm dành cho những người tin Chúa (Công-vụ 8:5, 12, 35-38).
  1. Bạn phải tin Chúa trước khi chịu báp têm.
  2. Phép báp têm là một sự chứng minh bên ngoài cho đức tin bên trong.
- D. Trong phép báp têm, tín hữu được liên hiệp với Đấng Christ.
  1. Khi tôi chịu báp têm, tôi chứng minh những gì Đấng Christ đã làm cho tôi trong sự chết, sự chôn và sự sống lại của Ngài (Rô-ma 6:3-6).
  2. Tôi đang chết đối với tội lỗi. Tôi được chôn như Đấng Christ, tôi được sống lại trong quyền năng Thánh Linh.
  3. Khi tôi chịu báp têm, tôi công bố rằng tôi là một người mới trong Đấng Christ.
- E. Phép báp têm là sự dầm mình xuống nước cho những người đã tin.
  1. Từ Hi-lạp sử dụng trong Tân Ước có nghĩa là nhúng xuống hay là ngâm xuống nước.
  2. Vì phép báp têm tượng trưng cho sự chôn nên chúng ta không tưới nước nhưng hoàn toàn trằm mình xuống nước. Khi một người chết được chôn họ được đặt hoàn toàn bên dưới đất. Nó tương tự như làm báp têm trong nước.
  3. Qua báp têm bằng nước, người tín hữu công bố đời sống cũ tội lỗi của anh ta đã chết và anh ấy có một đời sống mới với Đấng Christ.
  4. Bởi vì báp têm công bố đức tin của một con người trong Đấng Christ. Chúng ta không làm báp têm cho con trẻ. Để được làm báp têm mỗi người phải có một quyết định có ý thức để theo Đấng Christ. Một đứa trẻ phải đủ lớn để hiểu quyết định đó để thực hiện.

#### II. SỰ XỨC DẦU

- A. Môn đồ Chúa Jêsus xúc dầu cho người bệnh để họ được chữa lành (Mác 6:12, 13).

- B. Những trưởng lão trong Hội Thánh phải xúc dầu để chữa lành cho người bệnh (Gia-cơ 5:14, 15).

CHI CHÚ: Quyền năng đức tin mang sự chữa bệnh, không phải là dầu.

- C. Dầu là biểu tượng của:

1. Công việc của Đức Thánh Linh trong sự chữa lành.
2. Sự cống hiến và dâng hiến cho Đức Chúa Trời.

### III. TIỆC THÁNH

- A. Khi chúng ta dự phần trong Tiệc Thánh, chúng ta công bố điều Chúa đã làm cho chúng ta qua sự chết của Ngài. Chúng ta đang minh chứng ra ngoài một đức tin bên trong. (I Cô-rinh-tô 11:23-30).

1. Rượu hay nước nho tượng trưng cho huyết của Đấng Christ đã đổ ra làm sạch chúng ta khỏi tội lỗi, và chu cấp sự cứu chuộc cho linh hồn chúng ta.
2. Bánh tượng trưng cho thân thể Ngài đã vỡ ra để cung cấp sự chữa lành cho chúng ta (I Phi-e-rơ 2: 24; Ê-sai 53:5).
3. Chúng ta phải dự phần cách xứng đáng, nhận thức rõ ràng thân thể của Ngài, vì chúng ta được chữa lành bởi những lần roi Ngài chịu.

- B. Tiệc Thánh làm hiệp một Hội Thánh, là thân thể của Đấng Christ.

1. Bánh cũng tượng trưng cho một thân thể của Đấng Christ.
2. Thân thể của Đấng Christ là một, dù cho có nhiều dân tộc khác nhau từ các nền văn hóa, nếp sống, ngôn ngữ, và bộ tộc (I Cô-rinh-tô 11:26).
3. Chúng ta có thể chọn bao lâu nên dự Tiệc Thánh tùy mình miễn là chúng ta ghi nhớ và tôn kính Đấng Christ khi dự lễ Tiệc Thánh (I Cor 10:16,17)

### IV. SỰ ĐẶT TAY

- A. Sự đặt tay được gọi là một tín lý nền tảng của Đấng Christ (Ê-phê-rơ 6:1,2).

- B. Kinh Thánh đưa ra 5 lý do cho sự đặt tay:

1. Cho việc chữa lành (Lu-ca 4:40; Mác 16:17, 18).
2. Cho việc nhận lãnh Đức Thánh Linh (Công-vụ 8:14-17; 19:1, 2, 6).
3. Để lãnh một chức vụ; biệt riêng cho một nhiệm vụ đặc biệt (Công-vụ 6:2-6).
4. Để phong chức mục sư (I Ti-mô-thê 4:14).
  - a. Những ân tứ Đức Thánh Linh có thể được chuyển giao (tùy theo ý muốn của Đức Thánh Linh) để thi hành chức vụ qua sự đặt tay.
  - b. Khi chúng ta đặt tay lên một người nào để phong chức, chúng ta xác nhận một sự được sự kêu gọi bởi Đức Chúa Trời, không phải tạo ra một sự kêu gọi mới. Nếu một người không nhận biết và minh chứng sự kêu gọi cho đời sống chức vụ, thì dù đặt tay và phong chức cho người ấy cũng vô ích mà thôi.
5. Để chuyển giao phước lành (Mác 10:13-16).
  - Mặc dù chúng không làm báp têm cho trẻ em, nhưng chúng ta dâng chúng cho Đức Chúa Trời và đặt tay lên để chúc phước cho chúng nó.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Theo Rô-ma 6:1-14 những thay đổi nào trong đời sống một người được minh họa bởi báp têm?
2. Trong I Cô-rinh-tô 11:23-29, Phao-lô đưa ra lời khuyên nào cho những tín hữu về lễ Tiệc Thánh?
3. Cầu nguyện cho nhau.

### TỰ KIỂM TRA: Học thuộc lòng câu gốc: Rô-ma 6:4

1. Trong những phân đoạn sau của Cựu Ước, sự đặt tay biểu hiện ý nghĩa gì?  
Sáng-thế Ký 48:8-15  
Dân-số Ký 27:22, 23  
II Các vua 13:14-17
2. Theo bạn tại sao Đức Chúa Trời thiết lập một trong bốn nghi lễ này cho Hội Thánh?  
Trình bày một lý do hay mục đích cho mỗi nghi lễ.

# CUỘC SỐNG VÀ SỰ CHỮA LÀNH SIÊU NHIÊN QUA NHỮNG ÂN TƯ CỦA ĐỨC THÁNH LINH

## PHẦN 1: ĐỨC THÁNH LINH

### LỜI GIỚI THIỆU

Chúng ta sẽ nghiên cứu về các ân tứ của Đức Thánh Linh như một cách sống. Các ân tứ của Đức Thánh Linh không chỉ là những gì xảy ra sau bài hát tôn vinh và trước phần thông báo vào sáng Chúa Nhật mà đó chính là một cách sống.

Khi chúng ta được tái sinh, chúng ta bắt đầu trở nên sống động trong tâm linh. Chúng ta có hồn và linh do đó, chúng ta là một người thuộc về linh. Mỗi ngày trôi qua trong cuộc đời, chúng ta được sống trong vương quốc của Thần Linh Siêu Nhiên của Đức Chúa Trời.

### ✂ DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. NHẬN BIẾT ĐỨC THÁNH LINH.

Đức Thánh Linh là một thân vi thật sự. Chúng ta phải nhận biết Ngài một cách riêng tư và mật thiết. Phao-lô đã viết về sự tương giao của Đức Thánh Linh (II Cô-rinh-tô 13:14b).

##### *A. Nếp sống mới.*

1. Các ân tứ của Đức Thánh Linh đem đến một đời sống mới hoàn toàn cho các tín đồ đầy dẫy Thánh Linh. Cũng như Phi-e-rơ đã dấn ra khỏi thuyền và bước đi trên mặt nước đến với Chúa Jê-sus, thì chính chúng ta cũng nên bước ra khỏi nơi tiện nghi của cuộc sống tự nhiên mà bước đi trên mặt “nước thuộc linh”. Hằng ngày chúng ta phải sống trong Thánh Linh và vận dụng hết chín ân tứ siêu nhiên của Ngài.
2. I Sa-mu-ên 10:6 “Thần của Đức Giê-hô-va sẽ cảm động người trong quyền năng rồi người sẽ nói tiên tri cùng chúng, rồi người sẽ được thay đổi thành một người khác” (theo bản NIV).
3. Ê-phê-sô 1:19-20 “và biết quyền năng phục sinh của Ngài, dành cho những kẻ tin”.

##### *B. Chúa Jê-sus thi hành chức vụ bởi Đức Thánh Linh.*

1. Theo Phi-líp 2:5,8, khi Chúa Jê-sus đến thế gian, Ngài đã đến như một con người, tự hạ mình xuống. Ngài đã tạm thời bỏ qua một bên mọi quyền hạn và đặc quyền của mình như là Đức Chúa Trời và đã sống trên đất này như một con người. Trong ba mươi năm đầu của cuộc đời Chúa Jê-sus, không có phép lạ nào được chép lại. Theo Mác 1:10,11 khi Giăng làm báp-têm cho Ngài, Đức Thánh Linh đến đậu trên mình Ngài. Ngay lập tức các phép lạ bắt đầu xảy ra trong chức vụ của Ngài.
2. Mác 1:10 “Vừa khi lên khỏi nước, Ngài thấy các tầng trời mở ra, và Thánh Linh ngự xuống trên mình Ngài như chim bồ câu”.
3. Chúa Jê-sus là một gương mẫu cho chúng ta, Ngài được xức dầu bởi Đức Thánh Linh, và khởi sự vận hành trong các ân tứ siêu nhiên của Đức Thánh Linh.

4. Lu-ca 4:18 “Thần của Chúa ngự trên ta vì Ngài đã xúc dầu cho ta đặng truyền Tin Lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai Ta đến để rịt lành cho những kẻ tan vỡ lòng; Ngài đã sai ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do”.

### **C. Cũng quyền phép đó được dành cho chúng ta ngày hôm nay.**

1. Ê-phê-sô 1:19-20 “ Và biết quyền vô hạn của Ngài đối với chúng ta có lòng tin là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngài bên hữu mình tại các nơi trên trời”
2. Rô-ma 8:11 “Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em và khiến thân thể của anh em lại sống” Lu-ca 24:49, Chúa Jêsus phán rằng: “Chúng ta phải được “mặc lấy” quyền phép từ trên cao”
3. Giô-ên đã nói tiên tri rằng: “Sau đó, Ta sẽ đổ Thần Ta trên cả loài xác thịt, con trai và con gái các người sẽ nói tiên tri, những người già cả các người sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các người sẽ xem sự hiện thấy. Trong những ngày đó, dầu những đầy tớ trai và đầy tớ gái, Ta cũng đổ Thần Ta lên” (Giô-ên 2:28-29). Và trong Lu-ca 24:29, Chúa Jêsus phán rằng: “Các người sẽ mặc lấy quyền phép từ trên cao”.

## **II. BÁP TÊM BẰNG ĐỨC THÁNH LINH.**

Giăng nói- “Phần ta làm phép báp têm cho các người bằng nước; song có một Đấng quyền phép hơn ta sẽ đến, ta không đáng mở dây giày Ngài. Chính Ngài làm báp têm cho các người bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa” (Lu-ca 3:16b).

Chúa Jêsus phán, “Trong ít ngày các người sẽ chịu phép báp têm bằng Đức Thánh Linh” (Công vụ 1:5).

Điều đó là quyền năng để làm chứng nhân cho Ngài.

Công-vụ 1:8 chép rằng “Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các người, thì các người sẽ nhận lấy quyền phép, và làm chứng về Ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất”.

### **A. Bắt đầu vào ngày Lễ Ngũ Tuần.**

1. Công-vụ 2:1-4 có chép “Đến ngày Lễ Ngũ Tuần môn đồ nhóm họp tại một chỗ. Thành linh, có tiếng từ trời đến như gió thổi ào ào đầy khắp nhà môn đồ ngồi. Các môn đồ thấy lưỡi rời rạc từng cái một như lưỡi bằng lửa hiện ra, đậu trên mỗi người trong bọn mình. Hết thấy đều được đầy đầy Đức Thánh Linh, khởi sự nói các thứ tiếng khác theo như Đức Thánh Linh cho mình nói”.

2. Phép lạ xảy đến trên môi miệng họ.

3. Phi-e-ơ bày tỏ rằng .... “anh em sẽ được lãnh sự ban cho của Đức Thánh Linh” ( Công-vụ 2:38b).

### **B. Những người Sa-ma-ri cũng đã nhận lãnh món quà này.**

1. Công-vụ 8:14-17 “Các sứ đồ vẫn ở tại thành Giê-ru-sa-lem nghe tin xứ Sa-ma-ri đã nhận lấy đạo Đức Chúa Trời, bèn sai Phi-e-rô và Giăng đến đó. Hai người tới nơi, cầu nguyện cho

các môn đồ để họ có thể nhận lấy Đức Thánh Linh. Vì Đức Thánh Linh chưa giáng xuống trên một ai trong bọn đó. Họ chỉ nhân danh Đức Chúa Jêsus mà chịu phép báp têm thôi. Phi-e-rơ và Giăng bèn đặt tay trên các môn đồ, thì đều được nhận lấy Đức Thánh Linh”.

2. Đó là một ân tứ. Chúng ta không phải làm việc để đạt được điều này.

### **C. Người Ngoại bang cũng được nhận lãnh món quà (sự ban cho) này.**

1. Công-vụ 10:44-46a có chép “Khi Phi-e-rơ đương nói, thì Đức Thánh Linh đã giáng trên mọi người nghe đạo. Các tín đồ chịu phép cắt bì, là những kẻ đồng đến với Phi-e-rơ đều lấy làm lạ, vì thấy sự ban cho Đức Thánh Linh cũng đổ ra trên người ngoại bang nữa. Vì các tín đồ có nghe họ nói tiếng ngoại quốc và khen ngợi Đức Chúa Trời”.

2. Ngày nay, tất cả những gì chúng ta phải làm là nhận lãnh sự ban cho này.

### **D. Người Ê-phê-sô cũng nhận lãnh sự ban cho này.**

Công-vụ 19:2-6 “Người hỏi rằng: Từ khi anh em tin, có lãnh được Đức Thánh Linh chăng? Họ trả lời rằng: “Chúng tôi cũng chưa nghe nói có một Đức Thánh Linh nào”. Người lại hỏi: Vậy thì anh em đã chịu phép báp têm nào? Họ đáp: Phép báp têm của Giăng. Phao-lô bèn nói: Giăng đã làm phép báp têm về sự ăn năn tội, mà truyền dân phải tin Đấng sẽ đến sau mình, nghĩa là tin Đức Chúa Jêsus. Chúng nghe bấy nhiêu lời, bèn chịu phép báp têm nhân danh Đức Chúa Jêsus. Sau khi Phao-lô đã đặt tay lên thì có Đức Thánh Linh giáng trên chúng, cho nói tiếng ngoại quốc và lời tiên tri.”

## **III. HÃY CẦU XIN SỰ BAN CHO CỦA ĐỨC THÁNH LINH.**

Lu-ca 11:11-13 “Trong các người có ai làm cha, khi con mình xin bánh mà cho đá chẳng? hay xin cá mà cho rắn thay vì cá chẳng? Vậy nếu các người vốn là xấu, còn biết cho con cái mình vật tốt thay, huống chi Cha các người ở trên trời lại chẳng ban Thánh Linh cho những ai xin Ngài sao!”.

• Cha chúng ta ở trên trời luôn sẵn sàng ban ân tứ của Ngài cho chúng ta.

### **A. Sự nói tiếng lạ.**

1. Dấu hiệu nói tiếng lạ luôn đi cùng với việc nhận lãnh sự ban cho của Đức Thánh Linh.
2. Chúa Jêsus phán rằng: “Đây là dấu chỉ cho những ai có lòng tin... họ sẽ dùng tiếng mới mà nói” (Mác 16:17b)
3. Phao-lô chép rằng: Ông nói được các thứ tiếng trên trời và thiên sứ (I Cô-rinh-tô 13:1a).
4. Phao-lô đã giải thích rằng điều này đến bởi Đức Thánh Linh, qua tâm thần chứ không qua trí khôn của ông.

a. Thiên sứ không bao giờ chấm dứt trong việc ngợi khen Chúa.

b. I Cô-rinh-tô 14:14 “Vì nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ thì tâm thần tôi cầu nguyện, nhưng trí khôn tôi lơ lửng.”

5. Rô-ma 8:26-27 “Cũng một lẽ ấy, Đức Thánh Linh giúp cho sự yếu đuối chúng ta. Vì chúng ta chẳng biết sự mình phải xin dâng cầu nguyện cho xứng đáng nhưng chính Đức Thánh Linh lấy sự thở than không thể nói ra được mà cầu khẩn thay cho chúng ta. Đấng dò xét lòng người hiểu biết ý tưởng của Thánh Linh là thể nào, vì ấy là theo ý Đức Chúa Trời mà Ngài cầu thế cho các thánh đồ vậy.”

- a. Chúng ta phải nhận lấy Lời Chúa và cầu nguyện trong Thánh Linh.
- b. Ê-phê-sô 6:17-18 “Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó và cầu nguyện cho hết thầy các thánh đồ.”

**B. Chúng ta phải khởi sự nói.**

1. Khi chúng ta nhận lãnh sự đổ đầy Thánh Linh chúng ta phải khởi sự nói, không phải tiếng của xứ mình mà là “các thứ tiếng khác”

a. Công-vụ 2:4 “Hết thầy đều được đổ đầy Đức Thánh Linh, khởi sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh Linh cho mình nói.”

b. Ở đây có hai phần: phần Đức Chúa Trời và phần Con Người.

2. Tất cả ngôn ngữ là những lời nói được tạo thành bởi sự nối kết của những âm khác nhau. Nếu Đức Thánh Linh cho chúng ta khả năng, hay cảm hứng nói như trong ngày Lễ Ngũ Tuần, chúng ta phải khởi sự nói, nhưng không phải bằng ngôn ngữ chúng ta biết. Cũng như các tín đồ đầu tiên, chúng ta phải khởi sự nói những âm thanh lớn tiếng.

3. Khi chúng ta bắt đầu hướng đôi mắt chúng ta nơi Chúa Jêsus, bởi đức tin chúng ta cầu xin và tiếp nhận báp-têm trong Đức Thánh Linh, chúng ta phải khởi sự nói. Chúng ta sẽ nói như họ đã làm trong ngày Lễ Ngũ Tuần. Rồi Đức Thánh Linh sẽ bắt đầu ban cho chúng ta khả năng. Phần của chúng ta là khởi sự nói, Chúa sẽ luôn làm phần của Ngài và ban cho chúng ta khả năng. Trong giây phút của đức tin đó, phép lạ sẽ xảy ra trên môi miệng chúng ta.

Hãy cầu nguyện như thế này

Lạy Cha Thiên Thượng,

Con cảm ơn Cha vì món quà cứu rỗi của Ngài!

Nhưng Cha ôi, con muốn có được mọi ân tứ mà Ngài dành cho con!

Con muốn nhận ân tứ của Đức Thánh Linh! Con cần quyền năng của Thánh Linh trong đời sống con!

Lạy Chúa Jêsus, con nài xin Ngài ban báp-têm Thánh Linh trên con! Con nhận lãnh ân tứ này trong đức tin!

Ngay bây giờ, Cha ôi, con giơ cánh tay con lên trong sự ngợi khen Ngài.

Con bắt đầu mở ra và lớn tiếng ngợi khen Ngài, nhưng không phải bằng ngôn ngữ mà con biết.

Giống như trong ngày Lễ Ngũ Tuần, con sẽ khởi sự nói.

Và khi con khởi sự nói, con tạ ơn Cha, Đức Thánh Linh sẽ ban cho con khả năng để làm điều này!

Ngay bây giờ với cánh tay giơ lên trong sự ngợi khen Chúa, bạn hãy ngợi khen Ngài. Khởi sự nói bằng những lời thì thầm. Những dòng sông nước sự sống sẽ bắt đầu tuôn chảy ra từ bạn, khi Đức Thánh Linh bắt đầu đem đến cho bạn một sự hà hơi để nói ra lớn.



## **KẾT LUẬN: Mục Đích Của Ngôn Ngữ Thiên Đàng Này.**

### ***Ngợi khen.***

I Cô-rinh-tô 14:15 “Vậy thì tôi sẽ làm thế nào? Tôi sẽ cầu nguyện theo tâm thần, nhưng cũng cầu nguyện bằng trí khôn. Tôi sẽ hát theo tâm thần, nhưng cũng hát bằng trí khôn.”

### ***Cầu nguyện.***

Giu-đe 1:20 “Hỡi kẻ rất yêu dấu, về phần anh em, hãy tự lập lấy trên nền đức tin rất thánh của mình và nhưn Đức Thánh Linh mà cầu nguyện.”

- Cuộc sống bạn sẽ chưa bao giờ giống như vậy. Khi bạn ngợi khen Đức Chúa Trời và cầu nguyện trong Thánh Linh, những dòng sông nước sự sống siêu nhiên sẽ tiếp tục tuôn chảy trong bạn.

## **THẢO LUẬN NHÓM**

1. Hãy dành thời gian cầu nguyện và giúp đỡ những ai chưa được báp-têm Thánh Linh trong nhóm của bạn.
2. Ai đã nhận báp-têm Thánh Linh thì nên dành thời gian để cầu nguyện và ngợi khen Chúa bằng ngôn ngữ thiên đàng.
3. Ghi tên những người vừa nhận báp-têm Thánh Linh trong suốt phần này, và khải đạo cho họ làm thế nào để tiếp tục sử dụng ân tứ này của Đức Thánh Linh (trưởng nhóm nên làm điều này).

## **TỰ NGHIÊN CỨU:**

Hãy tự nghiên cứu những câu Kinh Thánh và ghi theo cách riêng của bạn ở phần cuối mỗi dấu hiệu gì sẽ cập theo và đã xảy ra theo sau những người nhận được báp-têm bằng Thánh Linh

- Công-vụ 2:1-4
- Công-vụ 8:14-40
- Công-vụ 10:44-46
- Công-vụ 19:2-6
- Mác 16:17
- I Cô-rinh-tô 14:14

# CUỘC SỐNG VÀ SỰ CHỮA LÀNH SIÊU NHIÊN QUA NHỮNG ÂN TỬ CỦA ĐỨC THÁNH LINH

## PHẦN 2: CÁC ÂN TỬ CỦA ĐỨC THÁNH LINH

### LỜI GIỚI THIỆU

Trong phần một, chúng ta đã nhận lãnh ân tứ của Đức Thánh Linh và khởi sự nói tiếng lạ. Khi điều đó xảy ra, chúng ta đã đi qua ngưỡng cửa đến cõi siêu nhiên. Khi bạn nhận báp-têm Thánh Linh và nói tiếng lạ, bạn bước vào địa hạt mới cõi sự siêu nhiên.

Trong phần này, chúng ta sẽ tiếp tục học về Các Ân Tứ của Đức Thánh Linh.

### ✠ DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. TÂM QUAN TRỌNG CỦA CÁC ÂN TỬ.

Sứ đồ Phao-lô đã nhấn mạnh tầm quan trọng của các ân tứ Đức Thánh Linh đối với tất cả các tín đồ, ông viết: “Hỡi anh em, tôi không muốn anh em chẳng biết về các sự ban cho thiêng liêng (các ân tứ thuộc linh)” (I Cô-rinh-tô 12:1).

##### **A. Chín ân tứ được bày tỏ.**

1. Phao-lô đã dạy về sự khác nhau về các hoạt động và những biểu lộ của mỗi ân tứ trong chín ân tứ Thánh Linh.

2. I Cô-rinh-tô 12:4-10 “Vả các ân tứ khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Thánh Linh. Có các chức vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa. Có các hoạt động khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm mọi việc trong mọi người. Đức Thánh Linh bày tỏ ra trong mỗi một người, cho ai nấy đều được sự ích chung. Vả người này nhờ Đức Thánh Linh, được ban cho lời khôn ngoan, kẻ kia nhờ một Đức Thánh Linh ấy, cũng được ban cho lời tri thức. Bởi một Đức Thánh Linh, cho người này được đức tin, cũng bởi một Đức Thánh Linh ấy, cho kẻ kia được ban ơn tứ chữa tật bệnh; người thì được làm phép lạ, kẻ thì được nói tiên tri, người thì được phân biệt các thần, kẻ thì được nói nhiều thứ tiếng khác nhau, người thì được thông giải các thứ tiếng ấy.”

##### **B. Cho hết thấy các tín đồ.**

Hãy lưu ý Phaolô đã dạy dỗ những những ân tứ nhằm làm ích lợi cho mọi người trong câu 7. Các tín đồ sẽ không được lợi ích trong đời sống họ theo như trong ý muốn của Đức Chúa Trời, trừ khi tất cả các ân tứ của Đức Thánh Linh được vận hành trong họ. Phao-lô cũng đã dạy trong câu Kinh Thánh này là hết thấy chín ân tứ này được ban cho mỗi người. Câu Kinh Thánh này thật rõ ràng rằng mỗi người tin, bởi năng quyền siêu nhiên của Đức Thánh Linh mà mỗi tín đồ có thể và phải thực thi chín ân tứ này dưới sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh

##### **C. Hướng dẫn cách sử dụng các ân tứ giữa mọi người.**

1. Mỗi tín đồ phải dự phần trong sự vận hành các ân tứ khi họ họp lại trong một buổi nhóm. Như mỗi phần trong thân đều được não bộ điều khiển, thì cũng vậy, mỗi tín đồ phải vận hành trong các ân tứ dưới sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh.

2. I Cô-rinh-tô 12:11-12 “Mọi điều đó là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn, phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người. Vả như thân là một mà có nhiều chi thể, và như các chi thể của thân dầu có nhiều cũng chỉ hiệp thành một thân mà thôi, Đấng Christ khác nào như vậy.”

3. Hê-bơ-rơ 2:4 “Đức Chúa Trời cũng dùng những dấu kỳ sự lạ và đủ thứ phép mầu, lại dùng sự ban cho của Đức Thánh Linh mà Ngài đã theo ý muốn mình phát ra, để làm chứng với các kẻ đó”.

4. Điều quan trọng là chúng ta phải học lắng nghe Đức Thánh Linh .

## II. ĐỘNG CƠ CỦA CHÚNG TA TRONG VIỆC VẬN HÀNH PHỤC VỤ QUA CÁC ÂN TƯ THÁNH LINH.

Mỗi người trong chúng ta phải có lòng ước ao, sốt sắng dư dật để mỗi chúng ta đều trở bật trong sự vận hành tất cả những ân tứ mà Thánh Linh ban cho, không phải để chúng ta được khen ngợi, nhưng để Hội Thánh được gây dựng.

I Cô-rinh-tô 14:12 “Ấy vậy, vì anh em nôn nả ước ao các sự ban cho thiêng liêng, hãy tìm cho được tuyệt hảo dư dật đặng gây dựng Hội Thánh”.

### A. Để gây dựng Hội Thánh.

1. Chúa Jêsus phán rằng Ngài sẽ xây dựng Hội Thánh Ngài. Hội Thánh Ngài được gây dựng, hoặc xây lên khi các ân tứ này vận hành. Thay vì ngu dốt không biết về các ân tứ này, chúng ta phải nghiên cứu, thực hành và tự huấn luyện mình trong việc sử dụng các ơn này, cho đến khi chúng ta đạt đến tiêu chuẩn hoàn hảo để vận hành tất cả mọi ân tứ.

2. Chúng ta phải ước ao cho các ân tứ của Đức Thánh Linh được vận hành cách tuyệt hảo trong đời sống chúng ta. Khi có một nhu cầu trong đời sống của người ta hoặc trong thân thể Đấng Christ, chúng ta phải tìm kiếm để vận hành trong ân tứ tốt nhất là ân tứ có thể đáp ứng cho nhu cầu ấy một cách hiệu quả nhất.

3. I Phi-e-rơ 4:10 “Mỗi người trong anh em hãy lấy ơn mình đã được mà giúp đỡ lẫn nhau, khác nào người quản lý trung tín giữ ân điển muôn mặt của Đức Chúa Trời”.

### B. Hãy sốt sắng ước ao nhận được các ân tứ Thánh Linh.

I Cô-rinh-tô 12:31 “Hãy ước ao cho được những ân tứ tốt nhất. Bây giờ, tôi sẽ chỉ dẫn cho anh em con đường tuyệt hảo hơn”. Con đường tuyệt hảo hơn để vận hành trong các ân tứ này là trong đức tin, hy vọng và tình yêu đã được mô tả trong chương 13. Các ân tứ này vận hành bởi đức tin, sẽ mang đến niềm hy vọng tươi mới cho Hội Thánh và cho cuộc sống những người xung quanh. Chúng ta phải luôn luôn được thúc đẩy bởi chính tình yêu của Chúa cho những người khác chứ không phải bởi lòng kiêu ngạo riêng của mình.

### C. Nhen lại các ân tứ.

1. II Ti-mô-thê 1:6 “Vậy nên ta khuyên con hãy nhen lại ân tứ của Đức Chúa Trời đã ban cho mà con đã nhận lãnh bởi sự đặt tay của ta”.

2. Rô-ma 1:11 “Thật vậy tôi rất mong mỗi đến thăm anh em, đặng chuyển giao sự ban cho thiêng liêng cùng anh em, để cho anh em được thiết lập vững vàng”. Bởi sự đặt tay của

Phao-lô mà sự vận hành và hoạt động các ân tứ Đức Thánh Linh đã hành động trong đời sống Ti-mô-thê. Bấy giờ, tùy nơi Ti-mô-thê phải nhen lại do các ân tứ này, cháy bùng trong đời sống và trong chức vụ ông. Bởi làm như vậy, chúng ta cũng sẽ sống và bước đi trong Thánh Linh.

3. Ga-la-ti 5:25 “Nếu chúng ta nhờ Thánh Linh mà sống, thì cũng hãy bước đi theo Thánh Linh vậy”

### III. BA LOẠI ÂN TỨ.

Chín ân tứ Thánh Linh là công cụ quan trọng cho chức vụ của mỗi tín đồ. Để hiểu rõ hơn về chức năng của chín ân tứ và chúng vận hành trong mỗi đời sống mình như thế nào, chúng ta chia làm ba loại, mỗi loại gồm ba ân tứ, đó là:

#### A. Ân tứ được linh cảm qua môi miệng (Nói Ra).

Những ân tứ được linh cảm môi miệng (ân tứ lời nói) là những sự biểu lộ của Đức Thánh Linh nói ra cách siêu nhiên với chúng ta hay qua chúng ta. Khi điều này xảy ra, các tín đồ được làm cho mạnh mẽ, được khích lệ và được an ủi, nhưng không bao giờ đặt họ dưới sự định tội.

Ba ân tứ thuộc về môi miệng là

1. Nói các tiếng lạ
2. Thông giải tiếng lạ
3. Nói tiên tri

#### B. Ân tứ khả tượng (nghe).

Ân tứ khả tượng được Đức Chúa Trời bày tỏ một cách siêu nhiên để nhận dạng bản chất, hoặc những hoạt động của các linh, hoặc khi Ngài bày tỏ tri thức hoặc sự thông sáng cho con cái Ngài cách siêu nhiên. Sự khả thị này đi vào tâm trí thông qua tâm hồn chúng ta trong hình thức suy nghĩ, ấn tượng, tình cảm, giấc mơ hay sự hiện thấy.

Ba ân tứ khả tượng là:

1. Sự nhận biết Thánh Linh (hoặc sự phân biệt giữa các linh)
2. Lời nói tri thức
3. Lời nói khôn ngoan

#### C. Ân tứ quyền phép (hành động).

Ân tứ quyền phép được Đức Chúa Trời khai phóng cách hiển nhiên qua đức tin và quyền phép siêu nhiên của Ngài để làm việc hoặc tuân chảy qua chúng ta.

Ba ân tứ quyền phép là:

1. Ân tứ đức tin
2. Ân tứ chữa lành
3. Phép lạ

### IV. NÓI TIẾNG LẠ: CON NGƯỜI TRÒ CHUYỆN VỚI ĐỨC CHÚA TRỜI HAY ĐỨC CHÚA TRỜI TRÒ CHUYỆN VỚI CON NGƯỜI.

Trong Kinh Thánh có sự khác biệt giữa sự bày tỏ tiếng lạ và ân tứ nói tiếng lạ cho hết thấy những ai đã nhận báp têm Thánh Linh, qua đó sứ điệp được giảng ra cách siêu nhiên cho các tín đồ. Người này ca ngợi, người kia cầu nguyện, kẻ khác thì rao truyền sứ điệp của Đức Chúa Trời trong ngày Lễ Ngũ Tuần, hết thấy đều được đầy dẫy Đức Thánh Linh, khởi sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh Linh cho mình nói (Công-vụ 2:4).

### **A. Tiếng thiên sứ hay ngôn ngữ loài người.**

1. Lời nói siêu nhiên có thể là ngôn ngữ trên trời hay tiếng thiên sứ (I Cô-rinh-tô 13:1), hoặc nó có thể được nói ra cách siêu nhiên bằng ngôn ngữ loài người mà người nói không biết, nhưng người nghe thì hiểu được.

2. Công-vụ 2:6:8,11b “Lúc tiếng ấy vang ra dân chúng đều chạy đến, ai nấy đều sững sờ vì mỗi người đều nghe các môn đồ nói tiếng xứ mình. Chúng đều sợ hãi và lấy làm lạ mà rằng: Hết thấy người nói đó, há chẳng phải là người Ga-li-lê sao? Vậy thì chúng ta nghe ai nấy đều nói tiếng riêng của xứ chúng ta sanh đẻ?”...Chúng ta nghe họ nói tiếng xứ mình đó là do bởi công việc kỳ diệu của Đức Chúa Trời”.

### **B. Nói tiếng lạ là ngợi khen Đức Chúa Trời.**

▪ Hết thấy tín đồ đầy dẫy Đức Thánh Linh đều nói tiếng lạ là bằng chứng cho việc nhận báp têm Thánh Linh, hằng ngày họ vẫn tiếp tục tôn vinh và ngợi khen Đức Chúa Trời bằng ngôn ngữ siêu nhiên mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ. Vì thế, họ nói lời mầu nhiệm trong tâm thần mình.

a. I Cô-rinh-tô 14:2 “Vì người nào nói tiếng lạ, thì không phải nói với người ta, bèn là với Đức Chúa Trời, bởi chẳng có ai hiểu, ấy là trong tâm thần mà người kia nói lời mầu nhiệm.”

b. Chúng ta được gây dựng bởi việc nói tiếng lạ. Phao-lô nói rằng: “Kẻ nói tiếng lạ tự gây dựng lấy mình” (I Cô-rinh-tô 14:4a)

### **C. Phao-lô đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc nói tiếng lạ.**

1. Phao-lô chép rằng “Tôi tạ ơn Đức Chúa Trời, vì đã được ơn nói tiếng lạ nhiều hơn hết thấy anh em” (I Cô-rinh-tô 14:18).

2. Phao-lô cũng đã chép rằng: “Tôi ước ao anh em đều nói tiếng lạ cả...” (I Cô-rinh-tô 14:5a). Ở câu 39 Phao-lô lại nói “...đừng ngăn cấm về việc nói tiếng lạ.”

### **D. Nói tiếng lạ: Một dấu hiệu cho những kẻ chẳng tin.**

1. Việc nói tiếng lạ là một trong những dấu lạ mà Chúa Jêsus đã nói. “Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy danh ta mà trừ quỷ, dùng tiếng mới mà nói” (Mác 16:17). Khi các tín đồ giảng đạo hay chia xẻ Phúc Âm, thì việc nói tiếng lạ là một dấu hiệu siêu nhiên chứng nhận lời giảng cho những kẻ chẳng tin.

2. Chúa Jêsus đã kết thúc với những lời dạy dỗ trong Mác 16:20 “Và họ đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với họ, và lấy những điều này cặp theo lời giảng mà làm cho vững đạo”

3. Khi dấu hiệu siêu nhiên của sự nói tiếng lạ xảy đến trong ngày Lễ Ngũ Tuần, thì có ba ngàn người được cứu thêm vào số tín đồ.

4. Nói tiếng lạ là cánh cửa để bước vào các ân tứ siêu nhiên của Đức Thánh Linh.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Hãy chia sẻ quan điểm của bạn với một người khác trong bài học này về 9 ân tứ của Đức Thánh Linh đã được ban cho mỗi người” theo I Cô-rinh-tô 12:29-30
2. Chúng ta vận dụng ân tứ tốt nhất có nghĩa gì?
3. Con đường tuyệt hảo hơn để vận hành trong các ân tứ của Đức Thánh Linh là con đường nào?

## TỰ NGHIÊN CỨU

- I. Đọc Rô-ma 1:11, và II Ti-mô-thê 1:6; Làm thế nào bạn có thể “nhen lại” ân tứ của Đức Chúa Trời cho bạn?
- II. Bạn hãy viết định nghĩa riêng của bạn về chín ân tứ của Đức Thánh Linh .
  1. Nói tiếng lạ
  2. Thông giải tiếng lạ
  3. Lời nói tiên tri
  4. Sự phân biệt các linh
  5. Lời nói tri thức
  6. Lời nói khôn ngoan
  7. Những ân tứ đức tin
  8. Ân tứ chữa lành
  9. Làm các phép lạ

# CUỘC SỐNG VÀ SỰ CHỮA LÀNH SIÊU NHIÊN QUA NHỮNG ÂN TỬ CỦA ĐỨC THÁNH LINH

## PHẦN 3: NHỮNG ÂN TỬ LỜI NÓI CỦA THÁNH LINH

### LỜI GIỚI THIỆU

Trong phần này, chúng ta sẽ học cách làm thế nào vận hành trong các ân tử lời nói của Đức Thánh Linh. Đó là: Ân tử nói tiếng lạ, Thông giải tiếng lạ, và Nói Tiên Tri. Các tiếng lạ chu cấp cho các tín đồ được đổ đầy Đức Thánh Linh bằng một ngôn ngữ cầu nguyện siêu nhiên.

### ✂ DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. NÓI TIẾNG LẠ: NGÔN NGỮ SIÊU NHIÊN ĐỂ CẦU NGUYỆN.

Phao-lô đã viết, “Bởi đó, kẻ nói tiếng lạ hãy cầu nguyện để được thông giải tiếng ấy. Vì nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ, thì tâm thần tôi cầu nguyện, nhưng trí khôn tôi không có kết quả. Vậy thì tôi sẽ làm thế nào? Tôi sẽ cầu nguyện theo tâm thần, nhưng cũng cầu nguyện với sự thông hiểu, tôi sẽ hát theo tâm thần, nhưng cũng hát với sự thông hiểu” (I Cô-rinh-tô 14:13-15)

Khi tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ trong Đức Thánh Linh, tôi bước vào một lãnh vực thú vị, đầy quyền năng và vô tận của sự cầu nguyện. Sự cầu nguyện của tôi không bị giới hạn bởi sự thiếu hiểu biết của tôi đó là không kết quả. Khi tôi cầu nguyện theo tâm thần, thì Đức Thánh Linh sẽ cầu nguyện qua tâm linh tôi trong sự hiệp ý trọn vẹn, với ý muốn hiểu biết, tri thức và với sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời.

Rô-ma 8:26-27 “Cũng một lẽ ấy Đức Thánh Linh giúp cho sự yếu đuối chúng ta. Vì chúng ta chẳng biết sự mình phải xin dâng cầu nguyện cho xứng đáng, nhưng chính Đức Thánh Linh lấy sự thở than không thể nói ra được mà cầu khẩn thay cho chúng ta. Đấng dò xét lòng người, hiểu biết ý tưởng của Thánh Linh là thể nào, vì ấy theo ý Đức Chúa Trời mà Ngài cầu thể cho các thánh đồ vậy.”

Khi chúng ta cầu nguyện trong Thánh Linh, chúng ta có thể chắc chắn rằng, chúng ta không cầu xin những điều trái lẽ. Gia-cơ chép “Anh em cầu xin mà không nhận lãnh được, vì cầu xin trái lẽ” (Gia-cơ 4:3).

Thông thường khi chúng ta cầu nguyện theo tâm thần, thì ơn Thông Giải Tiếng Lạ khởi sự vận hành, và chúng ta khởi sự cầu nguyện qua sự tỏ bày siêu nhiên “với sự hiểu biết” trong ngôn ngữ riêng của mình.

Khi chúng ta cầu nguyện bằng tiếng lạ, chúng ta không còn cầu nguyện với sự hiểu biết lơ lửng của đức tin nữa hoặc cầu nguyện về các nan đề trong sự sợ hãi. Chúng ta hãy cầm gươm Thánh Linh là Lời Đức Chúa Trời và đang nhờ Đức Thánh Linh thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. (Ê-phê-sô 6:17b,18a).

#### ***A. Đức Chúa Trời phán qua Ân Tử Nói Tiếng Lạ.***

1. Ân tử lời nói sẽ luôn mang đến sức mạnh, sự khích lệ, và yên ủi thay vì kết án.

2. I Cô-rinh-tô 14:3 “Còn như kẻ nói tiên tri, thì nói với người ta để gây dựng, khuyên bảo và yên ủi”

### **B. Phải được suy xét.**

1. Sứ điệp đến qua những ân tứ này có thể có một sự sai lầm vì qua công cụ là con người, và không bao giờ được phép xem là có cùng thẩm quyền như Lời Chúa trong Thánh Kinh, nhưng thay vào đó người nghe phải suy xét xem lời tiên tri đó có thật sự là sứ điệp đến từ nơi Đức Chúa Trời hay không.
2. I Cô-rinh-tô 14:29 “Người nói tiên tri cũng chỉ nên có hai hoặc ba người nói mà thôi, còn những kẻ khác thì suy xét”.

### **C. Định nghĩa Ân Tứ Nói Tiếng Lạ.**

Ân tứ nói tiếng lạ là một sự bày tỏ siêu nhiên qua môi miệng mà Đức Thánh Linh đã ban cho xử dụng giọng nói tự nhiên của chúng ta. Đức Chúa Trời phán với các tín đồ qua ân tứ này khi được xử dụng chung với Ân Tứ Thông Giải. Người tín đồ đang vận hành ân tứ này nói qua môi miệng của mình nhưng không hiểu ngôn ngữ mà mình đang nói.

### **D. Thông giải các Tiếng Lạ.**

1. Khi biểu lộ sự ngợi khen Chúa trong tiếng lạ thì không cần sự thông giải. Tuy nhiên, khi Đức Chúa Trời phán cùng các tín đồ qua ân tứ nói tiếng lạ thì cần được thông giải bởi người rao giảng sứ điệp, hoặc bởi một người khác.

2. I Cô-rinh-tô 14:13 “Bởi đó kẻ nói tiếng lạ hãy cầu nguyện để được thông giải tiếng ấy”.

1. Ân tứ thông giải tiếng lạ là sự bày tỏ siêu nhiên của Thánh Linh, nhằm giải thích cho người nghe hiểu ý nghĩa của ngôn ngữ và sự diễn đạt sứ điệp bằng thứ tiếng khác. Sự thông giải tiếng lạ không phải là sự diễn đạt theo suy nghĩ hay cách hiểu của tâm trí mình. Nó được ban cho bởi Thánh Linh Chúa.

4. Sự thông giải tiếng lạ có thể đến với một tín đồ, là người mà Đức Chúa Trời muốn ban cho ân tứ thông giải, ngay lúc đó bằng một ý tưởng, một sự hiện thấy hay chỉ bằng những lời gợi ý. Khi chúng ta bước đi bởi đức tin và khởi sự nói, Đức Chúa Trời sẽ đổ đầy thêm lời nói trên môi miệng chúng ta cho đến khi hết thấy sứ điệp bằng tiếng lạ được thông giải và được rao giảng ra.

## **II. LỜI HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ÂN TỨ LỜI NÓI TRONG HỘI THÁNH.**

Có sự lộn xộn trong việc sử dụng ân tứ lời nói trong Hội Thánh Cô-rinh-tô. Phao-lô đã viết rõ ràng rằng nhiều người đã nói tiếng lạ cùng một lúc mà không có thời gian để thông giải tiếng lạ ra để cho mọi người hiểu. Điều này đã dẫn đến sự lộn xộn, ngay lập tức Phao-lô đã đưa ra lời hướng dẫn rõ ràng về việc sử dụng ân tứ lời nói trong một buổi nhóm của Hội Thánh.

I Cô-rinh-tô 14:27 “Vị bằng có người nói tiếng lạ, chỉ nên hai hoặc ba người là cùng, mỗi người phải nói theo lượt mình, và phải có một người thông giải.”

I Cô-rinh-tô 14:19,28 “Nhưng thà tôi lấy năm lời bằng trí khôn mà mình rao giảng trong Hội Thánh, để được dạy bảo kẻ khác, hơn là lấy một vạn lời bằng tiếng lạ. Nếu không có ai thông giải, thì người đó phải làm thinh ở trong Hội Thánh, mình nói với mình và với Đức Chúa Trời”.



Nếu sứ điệp được rao giảng bằng tiếng lạ, và không có sự thông giải thì sẽ dẫn đến sự lộn xộn. Nếu không có ai sử dụng ơn thông giải tiếng lạ, thì sứ điệp phải được rao như là một lời tiên tri hiểu được, chứ không bằng tiếng lạ. Do đó, người nói tiên tri sẽ có giá trị hơn cho Hội Thánh.

I Cô-rinh-tô 14:5 “Tôi ước ao anh em đều nói tiếng lạ cả, song tôi còn ước ao hơn nữa là anh em nói tiên tri. Người nói tiên tri là trọng hơn kẻ nói tiếng lạ mà không giải nghĩa để cho Hội Thánh được gây dựng”.

Nói tiếng lạ xuất hiện nhiều trong Hội Thánh Cô-rinh-tô, và tiếng lạ được dùng để ngợi khen Đức Chúa Trời trong suốt các buổi thờ phượng của Hội Thánh. Phao-lô đã giải thích cho các tín hữu ở Hội Thánh Cô-rinh-tô rằng ngợi khen Đức Chúa Trời trong tiếng lạ một cách riêng tư thì tốt hơn, nhưng khi họ cùng nhóm lại với nhau và Đức Chúa Trời muốn phán với họ qua ân tứ nói các tiếng lạ, thì họ nên rao giảng sứ điệp bằng tiếng lạ và sau đó để Đức Chúa Trời đem lời thông giải. Điều đó sẽ có giá trị lớn lao hơn bởi vì họ vừa nói trong ngôn ngữ của họ qua lời tiên tri.

### III. AN TỨ NÓI TIÊN TRI.

Giô-ên 2:28 “Sau đó Ta sẽ đổ Thần Ta trên cả loài xác thịt, con trai và con gái các người sẽ nói tiên tri...”

I Sa-mu-ên 10:6 (NIV) “Thần của ĐỨC GIÊHÔVA sẽ cảm động người nói tiên tri cùng chúng, rồi người sẽ hóa ra một người khác”.

Ân tứ nói tiên tri là sự bày tỏ linh cảm cách siêu nhiên, tự phát trong một ngôn ngữ hiểu được, làm cho mạnh mẽ, nó gây dựng, khích lệ và yên ủi các anh em trong thân thể Đấng Christ. Ân tứ nói tiên tri là sứ điệp trực tiếp phát xuất từ Đức Chúa Trời sẽ gây dựng từng cá nhân hay toàn thể Hội Thánh.

Qua lời tiên tri chúng ta chỉ nói một phần chứ không phải toàn sự hiểu biết về Đức Chúa Trời. Phao-lô chép, “Vì chúng chúng ta hiểu biết một phần (chưa trọn vẹn), nói tiên tri cũng chưa trọn vẹn (một phần thôi)” (I Cô-rinh-tô 13:9).

#### A. Ước ao được nói tiên tri.

Phao-lô chép: “Hãy nôn nả tìm kiếm tình yêu thương. Cũng hãy ước ao các sự ban cho thiêng liêng, nhất là sự ban cho nói tiên tri. Tôi ước ao anh em đều nói tiếng lạ cả, song tôi còn ước ao hơn nữa là anh em nói tiên tri. Người nói tiên tri là trọng hơn kẻ nói tiếng lạ mà không giải nghĩa để cho Hội Thánh được gây dựng. Ấy vậy, hỡi anh em, hãy trông mong ơn nói tiên tri...” (I Cô-rinh-tô 14:1,5,39a).

#### B. Lời nói tiên tri phải được suy xét.

I Cô-rinh-tô 14:29-32 “Người nói tiên tri cũng chỉ nên có hai hoặc ba người mà thôi, còn những kẻ khác thì suy xét. Song, nếu một người trong bọn người ngồi, có lời tỏ sự kín nhiệm, thì người trước nhất phải nín lặng. Bởi vì anh em đều cứ lần lượt mà nói tiên tri được cả, để ai nấy đều được dạy bảo, ai nấy đều được khuyên lơn. Tâm thần của các đấng tiên tri suy phục các đấng tiên tri”.

### IV. BẢY TIÊU CHUẨN ĐỂ ĐÁNH GIÁ LỜI NÓI TIÊN TRI.

#### A. Có phù hợp với Kinh Thánh không?

Ga-la-ti 1:8 “Nhưng nếu có ai, hoặc chính chúng tôi, hoặc thiên sứ trên trời truyền cho anh em một Tin Lành nào khác với Tin Lành chúng tôi đã truyền cho anh em, thì người ấy đáng bị nguyên rủa”.

### ***B. Bông trái từ đời sống của những kẻ nói tiên tri là gì?***

Ma-thi-ơ 7:15-16a “Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lối chiên đến cùng các người, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các người nhờ trái nó mà nhận biết được”.

### ***C. Có nhằm mục đích tôn vinh Đức Chúa Trời không?***

1. Giăng 16:13a,14 “Lúc nào Thần Lẽ Thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người”.

2. Khải-huyền 19:10b “Người hãy thờ lạy Đức Chúa Trời, vì sự làm chứng cho Đức Chúa Jêsus là đại ý của lời tiên tri”.

### ***D. Có được ứng nghiệm không?***

Phục-truyền 18:21-22 “Nếu người nói trong lòng rằng: Làm sao chúng ta nhìn biết được lời nào là lời Đức Giê-hô-va không có phán? Khi kẻ tiên tri nhân danh Đức Giê-hô-va nói, ví bằng lời người nói không xảy đến và không ứng nghiệm, ấy là lời mà Đức Giê-hô-va chẳng có phán. Kẻ tiên tri đó bởi sự kiêu ngạo mà nói ra...”

### ***E. Dem chúng ta đến gần, hay kéo chúng ta xa khỏi Đức Chúa Trời?***

Phục 13:1,2b,3a “Nếu giữa người có nổi lên một tiên tri hay là một kẻ hay chiêm bao làm cho người một dấu kỳ hoặc phép lạ,..... nói rằng: ‘Ta hãy đi theo hầu việc các thần khác mà người chẳng hề biết’ thì chớ nghe lời của kẻ tiên tri ...”.

### ***F. Dem đến sự tự do hay xiềng xích?***

Rô-ma 8:15a “Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi...”

### ***G. Sự ấn chứng bên trong của Đức Thánh Linh là gì?***

I Giăng 2:20 “Về phần các con, đã chịu xúc dầu từ nơi Đấng Thánh, thì đã biết mọi sự rồi”.

Nếu là sứ điệp đến từ Đức Chúa Trời thì sẽ được ấn chứng của Thánh Linh. Nếu sứ điệp không xác chứng những gì Đức Chúa Trời đã phán với tâm linh bạn, thì trước khi hành động, hãy đợi cho đến khi có sự xác chứng. Đừng để ai đó mà những người lãnh đạo thuộc linh của bạn không biết, nói tiên tri trên bạn mà không có người lãnh đạo của bạn suy xét lời nói tiên tri.

## **KẾT LUẬN**

### **Nguyên tắc khi nói tiên tri:**

Hãy đợi đến khi bạn biết chắc rằng bạn đã nghe được tiếng Chúa. Hãy đợi thời điểm thích hợp của Chúa để nói ra lời tiên tri. Và cũng hãy chờ đợi sự dẫn dắt thuộc linh có khả năng suy xét lời nói tiên tri đó. Hãy nói tiên tri bằng giọng nói bình thường mà bạn có, bằng ngôn ngữ của người sống xung quanh bạn. Hãy tránh những cảm xúc quá khích và lặp đi lặp lại những lời xúc động.

I Cô-rinh-tô 14:32 “Tâm thần của các tiên tri suy phục các đấng tiên tri”.

Đưa đến sự gây dựng, sự khuyên bảo và sự yên ủi:

Trên hết thấy mọi sự chỉ tiếp nhận lời tiên tri nếu có sự ấn chứng trong tâm linh bạn. Hãy nhớ kỹ Phao-lô đã nói “Còn những kẻ nói tiên tri, thì nói với người ta để gây dựng, khuyên bảo và yên ủi” (I Cô-rinh-tô 14:3).

Thật kỳ diệu làm sao khi ngày nay Đức Chúa Trời vẫn còn phán với con cái Ngài qua những ân tứ lời nói của Đức Thánh Linh !

### **THẢO LUẬN NHÓM.**

1. Hãy chia ra thành những nhóm nhỏ và thực hành ân tứ lời nói của Thánh Linh qua việc nói tiếng lạ trong Đức Thánh Linh, và hãy để cho chính người đã nói ra tiếng lạ hoặc một người nào khác trong nhóm của bạn thông giải.
2. Trong một nhóm nhỏ nếu bất kỳ người nào có sứ điệp nói tiên tri, hãy nên khích lệ để người đó bày tỏ sứ điệp của mình.

### **TỰ NGHIÊN CỨU**

1. Hãy liệt kê ba mục đích chính của việc nói tiên tri trong các buổi nhóm theo sách (I Cô-rinh-tô 14:3).
2. Ai sẽ là người suy xét lời nói tiên tri được ban ra, có phải là do từ nơi Đức Chúa Trời đến hay không?
3. Theo các phân đoạn sau đây trong Kinh Thánh, hãy viết ra những lời hướng dẫn việc sử dụng các ân tứ lời nói trong các buổi nhóm của Hội Thánh:

I Cô-rinh-tô 14:27

I Cô-rinh-tô 14:19,28

I Cô-rinh-tô 14:5

4. Theo sách I Cô-rinh-tô 14:1,5,39, thì ai nên nói tiếng lạ, ai thông giải và ai nói tiên tri?
5. Hãy viết theo cách riêng của bạn, sự chỉ dẫn mà bạn phải theo nếu bạn sắp nói ra những lời nói tiên tri.

# CUỘC SỐNG VÀ SỰ CHỮA LÀNH SIÊU NHIÊN QUA NHỮNG ÂN TỬ CỦA ĐỨC THÁNH LINH

## PHẦN 4: CÁC ÂN TỬ MẶC KHẢI

### LỜI GIỚI THIỆU

Trong phần này chúng ta sẽ nghiên cứu về các Ân Tử Mặc Khải. Ngày nay, Đức Chúa Trời đang phán và bày tỏ nhiều điều cho dân sự Ngài.

Đức Chúa Trời luôn ban mặc khải cho con cái Ngài qua một trong ba ân tử mặc khải của Đức Thánh Linh. Ân tử Phân Biệt Các Linh. Lời Nói Tri Thức và Lời Nói Khôn Ngoan là những công cụ hết sức quan trọng trong công tác hầu việc Chúa cũng như trong đời sống hằng ngày của hết thảy tín đồ.

### ✂ DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. ƠN PHÂN BIỆT CÁC LINH.

Ân tử này có lẽ là ân tử cần thiết nhất trong các ân tử của Đức Thánh Linh, nhưng nó đã bị quên lãng. Chúa Jêsus đã cảnh báo, “Vì nhiều Christ giả và tiên tri giả sẽ dậy lên, làm những dấu lớn, phép lạ, nếu có thể được thì họ cũng đến dỗ dành chính những người được chọn” (Ma-thi-ơ 24:24).

Chúng ta sẽ không bị dỗ dành nếu chúng ta học cách sử dụng ân tử quan trọng này của Đức Thánh Linh.

Từ “discerning” “phân biệt” ở đây thường bị nhầm lẫn với từ “discerment” “nhận biết”, và một số người đã gọi ân tử này một cách sai lầm là “Ân tử của sự nhận biết”. Thật ra, sự nhận biết sáng suốt của con người chỉ là hoạt động trong phạm vi của trí tuệ, hoặc chỉ là một phần của tâm hồn. Trái lại, ân tử này là sự ban cho siêu nhiên đến tâm linh chúng ta bởi sự mặc khải của Đức Thánh Linh.

Tiếng Hy Lạp đã dịch từ “discerment” có nghĩa là “sự phân biệt rõ ràng”. Nhưng có lẽ sự mô tả chính xác hơn dành cho ơn này là lời lẽ được dùng trong Bản Dịch Mới Quốc Tế (NIV) “Sự phân biệt giữa các linh”.

#### **A. Định nghĩa ân tử Phân Biệt Các Linh.**

Ân tử nhận biết các linh là một sự hiểu biết thấu đáo siêu nhiên trong lãnh vực thuộc thế giới linh. Ân tử này bày tỏ các loại linh đang ẩn núp đằng sau một con người, một sự việc, một hành động, hay một sứ điệp nào đó. Nói rõ hơn, đó là sự nhận biết trong linh khiến chúng ta nhận biết được nguồn gốc, bản chất, và hoạt động của một linh qua sự mặc khải siêu nhiên trong tâm linh bạn.

Ân tử phân biệt các linh sẽ tạo nên sự nhận biết rõ ràng và nhận dạng sự hiện diện của một linh nào đó. Bởi sự vận hành của ơn này, chúng ta sẽ nhận ra:

- Sự hiện diện của Đức Chúa Trời
  1. Sự hiện diện và công việc của Đức Thánh Linh
  2. Sự hiện diện và công việc của Thiên Sứ Thánh
  3. Bản chất của linh hồn con người

4. Sự hiện diện của sa tan
5. Sự hiện diện và công việc của các tà linh

### **B. Mục đích của ân tứ này.**

1. Các thánh đồ bị trói buộc có thể được giải cứu
2. Nhận biết kế hoạch của sa-tan
3. Tội lỗi có thể được giữ khỏi vòng các thánh đồ
4. Phát hiện ra sự mặc khải giả dối

### **C. Các linh lừa dối.**

I Ti-mô-thê 4:1,2 “Vả Đức Thánh Linh phán tỏ tường rằng, trong đời sau rốt, có mấy kẻ sẽ bội đạo mà theo các thần lừa dối, và đạo lý của quỷ dữ, bị lầm lạc bởi sự giả hình của giáo sư dối, là kẻ có lương tâm đã chai lì.”

II Ti-mô-thê 3:13 “Nhưng những người hung ác, kẻ giả mạo thì càng chìm đắm hơn trong điều dữ, làm lầm lạc kẻ khác, mà cũng lầm lạc chính mình nữa.”

### **D. Thử nghiệm các Linh.**

### **E. Linh lẽ thật và linh sai lầm.**

## **II. SA-TAN, MỘT THIÊN SỨ SÁNG LÁNG VÀ NHỮNG SỨ ĐỒ GIẢ CỦA NÓ.**

Phao-lô đã cảnh cáo rằng: “Vì mấy người như vậy là sứ đồ giả, là kẻ làm công lừa dối, mạo chức sứ đồ của Đấng Christ. Nào có lạ gì, chính quỷ sa-tan mạo làm thiên sứ sáng láng. Vậy thì những kẻ giúp việc nó mạo làm kẻ giúp việc công bình cũng chẳng lạ gì, nhưng cuối cùng họ sẽ y theo việc làm” (II Cô-rinh-tô 11:13-15).

### **A. Ví dụ: Một đứa đầy tớ gái bị quỷ bói khoa ám.**

Khi đứa đầy tớ bị quỷ ám hay bói khoa theo Phao-lô và nói những điều tốt đẹp về Phao-lô, thì ông dùng ân tứ nhận biết các linh, nhận ra “linh bói khoa” trong đứa đầy tớ này, và ông xoay lại nói với quỷ rằng: “Ta nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ mà truyền mày ra khỏi người đàn bà này” (Công- vụ 16:16-18)

### **B. Đuổi quỷ ra**

Chúa Jêsus phán rằng, những kẻ tin sẽ lấy danh ta mà trừ quỷ (Mác 16:27). Trong Lu-ca 10:19-20 Chúa Jêsus đã ban quyền cho chúng ta giày đạp rắn, bò cạp, và mọi quyền của kẻ nghịch dưới chân, không gì làm hại các ngươi được.”

## **V. LỜI NÓI TRI THỨC.**

Lời Nói Tri Thức là một sự mặc khải siêu nhiên của Đức Thánh Linh về những sự kiện nào đó thuộc quá khứ hay hiện tại về một người hoặc một tình huống mà chúng ta không thể nào nhận biết được qua tâm trí tự nhiên. Tri thức này đến trong tâm trí chúng ta từ tâm linh chúng ta. Nó thường cắt ngang những điều tự nhiên đang suy nghĩ trong tâm trí chúng ta. Nó sẽ chợt đến như một ý nghĩ, một từ nào đó, một cái tên, một cảm xúc, một ấn tượng, một khả năng, hoặc như là một “sự hiểu biết từ bên trong”. Như một từ là một phần nhỏ của câu, thì Lời Nói Tri Thức là một phần nhỏ trong toàn bộ sự hiểu biết của Đức Chúa Trời về hoàn cảnh đó.

### A. Mục đích của Lời Nói Tri Thức.

“Sự hiểu biết” siêu nhiên này khi được mặc khải cách siêu nhiên cho các tín đồ sẽ giúp đỡ và góp phần hoàn thành mục đích của Đức Chúa Trời ở giữa con cái Ngài. Lời Nói Tri Thức sẽ mang vinh quang đến cho Đức Chúa Trời chứ không phải cho con người. Nó giúp chúng ta hầu việc chính xác và hiệu quả. Lời Nói Tri Thức sẽ cảnh cáo những điều nguy hiểm sắp xảy đến, mang đến sự khích lệ, vạch trần tội lỗi, và giữ cho chúng ta “đi đúng hướng” trong đời sống và chức vụ hằng ngày.

### B. Chúa Jêsus đã sử dụng Lời Nói Tri Thức (Giăng 5:19-20).

Làm thế nào chúng ta có thể làm việc lớn hơn Chúa Jêsus làm? Chìa khoá mấu chốt là học biết cách sử dụng những ân tứ mặc khải.

### C. Gương của Phao-lô.

Phao-lô đã dùng Lời Nói Tri Thức khi ông “thấy” trong tâm linh mình rằng người què có đức tin ở thành Lít-tơ sẽ được chữa lành.

Công-vụ 14:9 chép “Phao-lô chăm mắt lên trời, thấy ông ta có đức tin để chữa lành được, bèn nói lớn tiếng rằng: “người hãy chỗi dậy, đứng thẳng chân lên”. Và người nhảy một cái rồi đi (Công-vụ 14:9b-10).

Thường thì Lời Nói Tri Thức liên quan đến một cá nhân nào đó sẽ đến với chúng ta, khi chúng ta nhìn vào mắt hay chạm vào người họ. Chìa khoá để học biết điều này là chúng ta phải học cách lắng nghe Đức Thánh Linh, và bởi đức tin hãy mong đợi ân tứ này được vận hành.

## IV. LỜI NÓI KHÔN NGOAN.

Ân tứ Lời Nói Khôn Ngoan là sự mặc khải siêu nhiên bởi Đức Thánh Linh ban cho tín đồ sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời để tiếp tục một chuỗi hoạt động dựa trên sự hiểu biết tự nhiên hoặc siêu nhiên. Lời nói khôn ngoan mặc khải chương trình và mục đích của Đức Chúa Trời trên đời sống và chức vụ của chúng ta. Nó cũng khải thị những gì thuộc về ý định của Đức Chúa Trời được thực hiện ngay lập tức, trong một thời gian ngắn, trong tương lai gần hoặc xa. Lời Nói Khôn Ngoan mặc khải những gì mà một cá nhân hay tập thể nên làm và làm thế nào để tiếp tục làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Lời Nói Khôn Ngoan thường vận hành và tuôn tràn cùng với Lời Nói Tri Thức.

A. Lời Nói Khôn Ngoan không phải do khôn ngoan tự nhiên mà có được. Nó chỉ là một phần chứ không hẳn mọi sự. Phao-lô chép “Vì chưng chúng ta hiểu biết chỉ một phần, nói tiên tri cũng chỉ một phần.” (I Cô-rinh-tô 13:9).

Cũng như Lời Nói Tri Thức, Lời Nói Khôn Ngoan thường làm gián đoạn sự suy nghĩ tự nhiên khi nó chột đến trong tâm linh chúng ta. Nó sẽ đến như một ấn tượng, hoặc một khải tượng mà trong đó chính chúng ta sẽ thấy mình trong tâm linh đang làm việc gì trước khi chúng ta thật sự làm việc đó trong hiện tại.

B. Ân tứ Lời Nói Tri Thức và Lời Nói Khôn Ngoan vận hành mật thiết với nhau, thật khó mà tách rời chúng ra được. Một bên là mặc khải các sự kiện cách siêu nhiên còn một bên lại sẽ cho chúng ta sự khôn ngoan để biết chúng ta phải làm gì đối với các sự việc đó.

1. **Gương Chúa Jêsus:** Khi Chúa Jêsus dạy dỗ người đàn bà tại một cái giếng, bởi Lời Tri Thức Ngài đã biết rõ rằng người đàn bà này đã có năm đời chồng, còn người mà bà hiện có chẳng phải là chồng bà. Theo ý tưởng thông thường trong thời đó, người đàn bà này phải bị đem ra ném đá cho đến chết. Tuy nhiên, Chúa Jêsus đã nhận được một Lời Khôn Ngoan để làm thế nào dạy bảo người đàn bà và nhiều người khác cách hiệu quả để họ được cứu (Giăng 4:19-29).

2. Khi Chúa Jêsus nghe nói bạn của Ngài là La-xa-rô đương đau, bởi Lời Nói Tri Thức mà Ngài biết rằng La-xa-rô đã chết. Nhưng qua Lời Khôn Ngoan Ngài phán rằng “Bệnh này không đến chết đâu, nhưng vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời hầu cho con Đức Chúa Trời bởi đó được sáng danh” (Giăng 11:4). Và trong câu 14 Chúa Jêsus bèn nói tỏ tường cùng môn đồ rằng: “La-xa-rô chết rồi”.

Do Lời Khôn Ngoan mà Chúa Jêsus biết nên làm gì và nói gì. Ngài đã biết hoãn cuộc hành trình của Ngài đến Bê-tha-ni để gọi La-xa-rô ra khỏi sự chết, mặc dù người ta đã chôn La-xa-rô trong mộ bốn ngày, và sau đó Ngài phán cùng Ma-thê rằng “Anh người sẽ sống lại” (Giăng 11:23).

3. **Gương Phi-e-rô và những người khác.**

Phi-e-rô đã chuẩn bị đi đến nhà Cột-nây, mặc dù ông ấy không phải là người Do Thái, vì ông đã được Đức Chúa Trời mặc khải trước bằng Lời Nói Tri Thức khi ông đang ở trên mái nhà của Si-môn, người thợ thuộc da ở thành Gióp-bê. Ông đã nhận được một lời tri thức khác khi Đức Thánh Linh phán cùng ông rằng: “Kìa có ba người đương tìm người ..” Khải tượng này được tiếp tục với Lời Khôn Ngoan là “Vậy hãy đứng dậy, xuống mà đi với họ, chớ hồ nghi vì ta đã sai họ đó” (Công vụ 10:19-20).

Bởi Lời Khôn Ngoan, A-na-nia đã được sai đi lên Đường Ngay Thẳng đến nhà Giu-đa dâng đặt tay trên mình Phao-lô. A-ga-bus đã được báo trước về nạn đói sẽ xảy ra và về việc Phao-lô bị cầm tù. Phao-lô cũng đã được báo trước về một cơn bão sẽ ập đến và tàu sẽ bị chìm.

- Ân tứ mặc khải chuẩn bị cho chúng ta cho chức vụ hầu việc Chúa có kết quả.
- Ân tứ mặc khải chuẩn bị cho chúng ta đón những điều sẽ xảy đến trong tương lai và chúng sẽ cứu mạng sống chúng ta.

Trong những loạt bài học về ân tứ quyền năng, chúng ta sẽ thấy được làm thế nào ân tứ mặc khải khai phóng Ân Tứ Đức Tin và việc làm của Phép Lạ, và làm thế nào chúng hỗ trợ nhau trong những Ân Tứ Chữa Lành.

## THẢO LUẬN NHÓM.

1. Hãy thảo luận những đặc điểm của các linh khác nhau, có thể có trong bất kỳ hoàn cảnh hay trong một buổi nhóm, và làm thế nào chúng ta có thể nhận biết giữa các linh, với Linh của Đức Chúa Trời? Hãy cho vài ví dụ.
2. Khi chúng ta nhận biết các linh giả đang làm việc, chúng ta đối phó với chúng như thế nào?
3. Theo Giăng 14:12 Làm thế nào những tín đồ trong Đấng Christ có thể làm những việc lớn hơn Đấng Christ đã làm?
4. Làm thế nào để Lời Nói Khôn Ngoan vận hành cùng với Lời Nói Tri Thức?

## TỰ NGHIÊN CỨU

Hãy nghiên cứu những đoạn Kinh Thánh sau và tóm tắt những ân tứ đã được dùng trong mỗi đoạn, chúng được liên hệ với nhau như thế nào?

- Giăng 4:5-26
- Công-vụ 10:1-23
- Công-vụ 14:6:18



## CUỘC SỐNG VÀ SỰ CHỮA LÀNH SIÊU NHIÊN QUA NHỮNG ÂN TỬ CỦA ĐỨC THÁNH LINH PHẦN 5: ÂN TỬ QUYỀN PHÉP CỦA ĐỨC THÁNH LINH

### LỜI GIỚI THIỆU

Những ân tử quyền phép là những biểu hiện quyền năng của Đức Chúa Trời đang hành động qua chúng ta qua Ân Tử Đức Tin, việc làm của Phép Lạ và Ân Tử Chữa Lành.

Cả những ân tử lời nói và ân tử quyền phép đều liên hệ mật thiết với những ân tử mặc khải của Đức Thánh Linh, đang khi những ân tử này tuân tròn và vận hành cùng với nhau. Vì lý do này, nên điều quan trọng là mỗi tín đồ cần phải được huấn luyện, khích lệ để vận hành trong tất cả chín ân tử của Đức Thánh Linh.

### ✕ DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. ÂN TỬ ĐỨC TIN.

Ân Tử Đức Tin là một đức tin siêu nhiên trong một thời điểm và cho một mục đích đặc biệt. Đó là một ân tử quyền năng để giúp bạn hoàn tất một công tác nhất định cho dù hoàn cảnh như thế nào trong một thời gian đặc biệt.

Khi cần thiết Đức Chúa Trời sẽ ban Ân Tử Đức Tin để bạn đủ khả năng thực hiện một công tác đặc biệt ngay lập tức hay trong một thời điểm rất gần. Khi đó Lời Nói Khôn Ngoan sẽ hướng dẫn cho chúng ta biết làm thế nào để hoàn thành một công việc, nó sẽ khởi động cùng với Ân Tử Đức Tin để cho chúng ta dạn dĩ thực hiện công việc theo ý muốn mà Đức Chúa Trời đã hoạch định.

##### *A. Nhận lãnh Ân Tử Đức Tin.*

Ân tử này được nhận lãnh bởi sự vận hành của những ân tử mặc khải. Đức tin siêu nhiên sẽ đến trên những tín đồ khi Lời Nói Khôn Ngoan bày tỏ quyền phép của Đức Chúa Trời sắp bày tỏ ra. Đức tin siêu nhiên sẽ khai phóng, làm chúng ta dạn dĩ hành động theo sự mặc khải mà chúng ta vừa mới nhận lãnh.

##### *B. Ân Tử Đức Tin được bày tỏ.*

Thông thường Ân Tử Đức Tin bao gồm trong sự vận hành của ân tử làm các Phép Lạ và Ân Tử Chữa Lành. Nó có thể được bày tỏ bởi nói ra một mệnh lệnh đầy uy quyền. Chúa Jêsus đã từng phán cùng cơn bão rằng “Hãy yên đi, lặng đi!”, và Ngài lớn tiếng kêu tại mồ của La-xa-rô rằng: “Hỡi La-xa-rô hãy ra!”.

Khi nhận được một sự mặc khải về những gì Đức Chúa Trời muốn làm qua Lời Nói Khôn Ngoan, thì Chúa ban Ân Tử Đức Tin cho các tín đồ để giúp họ làm trọn công tác. Đức Tin đặc biệt này được bày tỏ ra khi Lời Nói Khôn Ngoan chỉ ra một cách tỏ tường kế hoạch để hành động. Điều này khai phóng người tín đồ để thi hành cách dạn dĩ về những điều mà Đức Chúa Trời đã giao cho họ. Khi Ân Tử Đức Tin đến trong chúng ta, chúng ta không cần tranh chiến bằng sức riêng để tin. Chúng ta biết rõ Lời của Đức Chúa Trời nói về điều gì, và chúng ta cũng biết ý muốn của Ngài trong hoàn cảnh này là gì. Chúng ta biết rằng quyền phép của Đức Chúa Trời ở trong chúng ta sắp

được minh chứng qua một sự khai phóng quyền năng đó. Chúng ta dạn dĩ nói ra và khai phóng Ân Tứ Đức Tin siêu nhiên này qua việc làm của Phép Lạ hoặc những Ân Tứ Chữa Lành.

### **C. Ân Tứ Đức Tin khai phóng lòng dạn dĩ.**

Thông thường Ân Tứ Đức Tin sẽ khai phóng chúng ta để công bố cách dạn dĩ qua sự mặc khải siêu nhiên.

Chúng ta hãy cùng xem qua một số ví dụ:

1. Chúa Giê-sus phán cùng cây vả rằng, “Mây chẳng khi nào sanh ra trái nữa” (Ma-thi-ơ 21:19)
2. Phi-e-rơ nói cùng Sa-phi-ra rằng “...Kìa chân những kẻ còn chôn chồng người đương ở ngoài cửa, họ sẽ đem người đi luôn. Chính lúc đó, nàng té xuống nơi chân Phi-e-rơ và tắt thở” (Công-vụ 5:9-11).
3. Phao-lô nói với Ê-ly-ma tức là thuật sĩ, “Hỡi người đầy mọi thứ gian trá và hung ác, con của ma quỷ, thù nghịch cùng cả sự công bình, người cứ làm hư đường thẳng của Chúa không thôi sao? Nay bây giờ tay Chúa giá lên người, người sẽ bị mù, không thấy mặt trời trong ít lâu. Chính lúc đó, có sự mịt mù tối tăm phủ trên người, người xây quanh bốn phía tìm kẻ để dắt mình” ( Công-vụ 13:10-11).
4. Ví dụ về Đa-vít và Gô-li-át
  - a. Người trai trẻ Đa-vít đã nhận được một Lời Khôn Ngoan khiến khai phóng ra một ân tứ ơn Đức Tin khi đối mặt với tên khổng lồ Gô-li-át. Đa-vít dạn dĩ thưa với vua Sau-lơ rằng, “Xin chớ ai ngã lòng vì cơ người Phi-li-tin kia! Kẻ tôi tớ vua sẽ đi và đấu địch cùng hắn” (I Sa-mu-ên 17:32).
  - b. Đoạn Đa-vít đáp cùng người Phi-li-tin rằng, “Người cầm gươm, giáo mà lao đến cùng ta, còn ta nhân danh Đức Giê-hô-va vạn binh mà đến, tức là Đức Chúa Trời của đạo binh Y-sơ-ra-ên mà người đã sỉ nhục “.
  - c. “Ngày nay Đức Giê-hô-va sẽ phó người vào tay ta, ta sẽ giết người, cắt đầu người...” ( I Sa-mu-ên 17:45:46 )
5. Câu chuyện về Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-nê-gô bị ném vào trong lò lửa (Đa-ni-ên 3:16-18).

## **II. VIỆC LÀM NHỮNG PHÉP LẠ.**

Việc làm phép lạ là sự can thiệp và thể hiện quyền phép một cách siêu nhiên của Đức Chúa Trời trong diễn biến bình thường của thiên nhiên, qua đó các quy luật của tự nhiên bị thay đổi, bị hoãn lại, hoặc được Chúa điều khiển trực tiếp.

### **A. Phép lạ đang vận hành.**

1. Phép Lạ khởi đầu bằng sự hiểu biết thường đến cách siêu nhiên qua Lời Tri Thức. Kế đến, chúng ta nhận lãnh một Lời Khôn Ngoan, và nhờ đó chúng ta thấy chính mình đang làm phép lạ cách siêu nhiên trước khi phép lạ đó xảy đến. Như vậy Ân Tứ Đức Tin được khai phóng

để chúng ta dạn dĩ khởi sự làm những gì mà chúng ta đã thấy mình làm khi nhận được Lời Nói Khôn Ngoan.

2. Gọi là “Phép Lạ” bởi vì chúng ta là người tham gia tích cực trong phép lạ đó. Bởi Lời Khôn Ngoan chúng ta “đã thấy” những gì mà chính mình đang làm điều đó để khai phóng Ân Tứ Đức Tin, và chúng ta dạn dĩ khởi sự “thực hiện” khi chúng ta thi hành chức vụ trong hoàn cảnh đó.

### **B. Làm phép lạ thật dễ dàng.**

Khi các ân tứ Thánh Linh được vận hành một cách hiệu quả, thì ta nhận thấy rằng việc vận hành các ân tứ phép lạ siêu nhiên thì rất dễ dàng như khi chúng ta rao giảng một sứ điệp bằng tiếng lạ, hay là khi chúng ta thi hành bất cứ ân tứ nào của Đức Thánh Linh.

### **C. Gương Môi-se (Xuất 7:9;14:13-16).**

### **D. Gương Ê-li và Ê-li-sê rẽ nước sông Giô-đanh (II Các vua 2:8,13-14).**

### **E. Các phép lạ của Chúa Jê-sus .**

1. Đức Chúa Jê-sus đã làm phép lạ thứ nhất tại Ca-na-an khi Ngài đã biến nước thành rượu. Và trước khi Đức Chúa Jê-sus biểu những kẻ hầu bàn đổ nước đầy vào những ché này, thì những kẻ hầu bàn nhận được sự hướng dẫn từ Ma-ri, mẹ Chúa Jê-sus rằng “Người biểu chi hãy vâng theo cả”.

2. Nếu chúng ta muốn vận hành Ân tứ Làm Các Phép Lạ một cách siêu nhiên, trước nhất chúng ta phải lắng nghe tiếng phán của Đức Chúa Trời, và sau đó chỉ đơn giản vâng theo những điều Ngài đã phán. Phép Lạ là một hành động vâng lời những gì mà chúng ta đã nghe từ Đức Chúa Trời.

3. Bởi Phép Lạ, Chúa Jê-sus đã gọi con trai của người đàn bà góa ra khỏi sự chết, Ngài đi bộ trên mặt biển, và Ngài cũng đã cho bốn ngàn người ăn chỉ với bảy cái bánh và vài con cá.

4. Khi Chúa Jê-sus gọi La-xa-rô sống lại, trước hết Ngài đã nhận được một Lời Tri Thức cho Ngài biết rằng La-xa-rô đã chết rồi. Và sau đó Ngài nhận được một Lời Khôn Ngoan cho Ngài biết khi nào, và bằng cách nào Ngài gọi La-xa-rô ra khỏi sự chết. Lời Khôn Ngoan này khai phóng Ân Tứ Đức Tin thành hành động mạnh mẽ. Chúa Jê-sus đã đứng trước ngôi mộ và bắt đầu “thực hiện” những gì Ngài đã thấy trước bởi Lời Nói Khôn Ngoan. Ngài bảo họ lăn hòn đá đi, và kêu một tiếng lớn rằng, “Hỡi La-xa-rô hãy ra!”

## **III. TÍN ĐỒ THI HÀNH CÁC PHÉP LẠ.**

### **A. Chúa đi bộ trên mặt nước .**

1. Khi Đức Chúa Jê-sus đi bộ trên mặt biển thì các môn đồ sợ hãi lắm. Nhưng Chúa liền phán rằng, “Các người hãy yên lòng! Ấy là Ta đây, đừng sợ”

2. Và Phi-e-rô bèn thưa rằng: “Lạy Chúa, nếu phải Chúa, xin khiến tôi đi trên mặt nước mà đến cùng Chúa”

3. Ngài bèn phán rằng: “Hãy lại đây”, “Phi-e-rô ở trên thuyền bước xuống, đi bộ trên mặt nước mà đến cùng Đức Chúa Jê-sus” (Ma-thi-ơ 14:27-29).

4. Nếu chúng ta muốn vận hành trong các việc làm các Phép lạ, chúng ta phải chiến thắng được nỗi lo sợ thất bại và sự sợ hãi bị người khác coi mình là ngu ngốc. Chúng ta phải bước ra khỏi nơi tiện nghi trên chiếc thuyền truyền thống của mình. Hãy chú ý rằng, lúc đầu Phi-e-rơ rất khát khao được đi bộ trong ân tứ siêu nhiên khi ông nói rằng, “xin khiến tôi đi trên mặt nước mà đến cùng Chúa”. Phi-e-rơ đã nhận được Lời Khôn Ngoan và Ân Tứ Đức Tin khi ông nghe tiếng Đức Chúa Jê-sus phán, “Hãy lại đây!” Phi-e-rơ liền vâng lời ngay bước ra khỏi thuyền và bắt đầu vận hành trong việc làm các Phép lạ khi ông đi bộ trên mặt nước.

**B. Sự đánh cá lạ lùng (Lu-ca 5:4-7).**

**C. Phép lạ đối với các tín đồ ngày nay.**

1. Phi-e-rơ đã câu cá suốt đêm mà không bắt được chi hết, nhiều người cũng giống như Phi-e-rơ, họ đã cố gắng làm việc theo sự hiểu biết của riêng mình.
2. Chúng ta hãy nói như Phi-e-rơ: Dầu vậy theo Lời Thầy .. Chúng ta phải dành thời gian để nghe tiếng Chúa phán, để nhận lãnh Lời Ngài qua những Ân Tứ Mặc Khải, qua Ân Tứ Nhận Biết Các Linh, Lời Nói Khôn Ngoan và Lời Nói Tri Thức. Đức tin sẽ đến và chúng ta phải vâng lời nhanh chóng mà bước ra khỏi suy nghĩ bình thường để bước vào những Ân Tứ siêu nhiên của việc làm các Phép lạ.
3. Giăng 14:12 “Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm, lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha”.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Chúng ta hãy thảo luận xem ngày nay Ân Tứ Đức Tin vận hành như thế nào trong đời sống các tín hữu .
2. Hãy thảo luận về mối liên hệ giữa Ân Tứ Đức Tin và việc làm các Phép Lạ.
3. Hãy đưa ra những lời làm chứng về phép lạ mà bạn đã vừa chứng kiến trong đời sống của bạn hoặc trong đời sống của những người khác.
4. Bạn có tin rằng ngày nay Đức Chúa Trời vẫn còn làm phép lạ qua các tín đồ không?.
5. Bạn có nhu cầu về phép lạ trong đời sống hay trong hoàn cảnh của bạn không?
6. Bạn hãy đồng ý với nhóm của bạn và đặt niềm tin nơi Đức Chúa Trời trong sự cầu nguyện để Ngài thực hiện những phép lạ mà bạn cần.

## TỰ NGHIÊN CỨU

Bạn hãy dùng Kinh Thánh và liệt kê ra bốn ví dụ trong Cựu Ước và bốn ví dụ trong Tân Ước mà không được đề cập đến trong bài học này về sự vận hành của Ân Tứ Đức Tin và làm các Phép Lạ.

NHỮNG VÍ DỤ TRONG CỰU ƯỚC:

NHỮNG VÍ DỤ TRONG TÂN ƯỚC:

Bạn có cần một phép lạ trong đời sống mình không? Bạn hãy viết ra nhu cầu của mình bên dưới đây và cầu nguyện xin Đức Chúa Trời làm phép lạ cho bạn.

## CUỘC SỐNG VÀ SỰ CHỮA LÀNH SIÊU NHIÊN QUA NHỮNG ÂN TỬ CỦA ĐỨC THÁNH LINH PHẦN 6: NHỮNG ÂN TỬ CHỮA BỆNH

### LỜI GIỚI THIỆU

Các ân tử chữa lành là sự chuyển tải quyền năng siêu nhiên của Đức Chúa Trời sang cho người cần được chữa lành. Chúng được mô tả dưới dạng số nhiều “Những Ân Tử”, bởi vì khi chúng ta phục vụ chữa lành người bệnh thì có nhiều ân tử khác trong chín ân tử của Đức Thánh Linh đi cặp theo. Những ân tử này cũng được diễn đạt trong hình thức số nhiều vì có nhiều cách để chúng ta chuyển tải hay cung ứng sự chữa lành của Chúa đến người bệnh.

Người nhận được sự chữa lành chính là người tiếp nhận các ơn tử chữa lành. Để hình dung một cách dễ hiểu, chúng ta là người đưa thư, chỉ đơn giản là mang những tặng phẩm này đến cho người khác.

### ✂ DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. CHỮA BỆNH QUA VIỆC NHẬN BIẾT CÁC LINH.

Thông thường, căn nguyên gây ra đau yếu, bệnh tật cho một người là do các tà linh. Chúng ta phân biệt được các tà linh này nhờ tính đặc thù của chúng, chẳng hạn như linh gây viêm khớp, hay là linh gây ung thư.

Nhiều khi một người mang một chứng bệnh mà y học gọi là nan y chỉ là vì do quỷ ám. Nhờ sử dụng các ơn nhận biết được các tà linh, Đức Thánh Linh sẽ “chỉ ra đích danh” căn nguyên của vấn đề.

"Nhưng nếu ta cạy ngón tay của Đức Chúa Trời mà trừ quỷ, thì nước Đức Chúa Trời đã đến nơi các ngươi rồi" (Lu-ca 11:20).

- "Ngón tay Đức Chúa Trời" ở đây có thể là ơn mặc khải của Đức Thánh Linh.

Qua sự giải cứu của Chúa mà tà linh bị đuổi ra, và người ấy sẽ được thoát khỏi bệnh tật đó, và các triệu chứng của bệnh tật.

A. Ví dụ về người đàn bà bị linh tật ám (Lu-ca 13:11-13,16)

B. Ví dụ về Chúa Jêsus đuổi linh câm điếc khỏi một người

1. Ma-thi-ơ 9:32,33a “Khi đi ra khỏi chỗ đó, kìa người ta đem đến cho Ngài một người câm và bị quỷ ám. Khi quỷ bị đuổi ra rồi, thì người câm nói được”

2. Người đàn ông này bị quỷ ám nhưng triệu chứng là ông ta không thể nói được, cho đến khi tà linh bị đuổi ra.

3. Ở hai ví dụ này, Đức Chúa Jêsus đều đã chữa lành bệnh một cách hữu hiệu, và Ngài đã đi thẳng vào căn nguyên gây ra bệnh nhờ vận hành Ôn Nhận Biết Các Loại Tà Linh.

#### II. TIẾP NHẬN LỜI TRI THỨC CHO VIỆC CHỮA BỆNH

Thông thường, khi chúng ta vận hành trong các ân tử chữa lành, Đức Chúa Trời sẽ bày tỏ một Lời Tri Thức cho chúng ta biết một bệnh tật đặc biệt nào đó mà Ngài muốn chữa lành. Nhờ ân tử

này, chúng ta có thể biết được tên của căn bệnh, tên của một cơ quan hay bộ phận nào đó trên cơ thể, hoặc chỗ đau nhức nào đó cần được chữa lành. Thường thì lời ấy đến với chúng ta với một cảm xúc khó chịu, một áp lực, một sự nhức nhối, một sự đau đớn hay cảm giác ngay bộ phận đó trong cơ thể chúng ta. Nó cũng có thể là một cảm nhận hay một khái tượng nhìn thấy được phần thân thể trong cơ thể của một người mà Chúa muốn chúng ta phục vụ chữa lành cho họ.

Khi điều này xảy ra lúc chúng ta đang chữa lành cho một người, Đức Chúa Trời sẽ hướng dẫn để chúng ta nói với người ấy những gì mà Ngài đã bày tỏ cho chúng ta, và hỏi họ xem có muốn chúng ta phục vụ chữa lành phần cơ thể đó cho họ không.

### A. *Chữa lành bằng Lời Tri Thức*

1. Khi đứng trước một nhóm người, chúng ta có thể nói như sau: "Đức Chúa Trời đang bày tỏ cho tôi biết là có ai đó đang ở trong một tình trạng cấp bách và Đức Chúa Trời muốn người ấy tiếp nhận sự chữa lành ngay giờ này"
2. Một khi Chúa đã bày tỏ ý Ngài ra thì Ngài luôn luôn chữa lành!

### B. *Đôi khi lời tri thức chỉ ra một người cụ thể nào đó*

1. Có nhiều kẻ đau yếu, mù lòa, tàn tật và bại xuội ở ao Bê-tết-đa. Thế nhưng, Đức Chúa Jêsus được Đức Thánh Linh dẫn dắt đến với một người đàn ông.
2. "Nơi đó, có một người bị bệnh đã được ba mươi tám năm. Đức Chúa Jêsus thấy người nằm, biết rằng đau đã lâu ngày, thì phán: Người có muốn lành chăng? Tức thì, người ấy được lành, vác giường mình mà đi" (Giăng 5:5-6,8-9a)
3. Đôi lúc, Ngài sẽ hướng sự chú ý của chúng ta đến một người cụ thể qua Lời Tri Thức. Có thể Đức Chúa Trời sẽ cho chúng ta biết tên người ấy, hoặc chúng ta có thể cảm nhận được một "sự thôi thúc trong tâm linh" để đến với người ấy.

## III. SỰ CHỮA BỆNH VÀ LỜI KHÔN NGOAN

Ân tứ Lời Khôn Ngoan là một sự chia phần siêu nhiên về sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, nó mặc khải cho chúng ta tiến hành việc đáp ứng hữu hiệu đối với một nhu cầu nào đó. Ân tứ ấy đem lại cho chúng ta sự thông sáng, hiểu biết mình phải làm gì với kiến thức mà chúng ta đã nhận được hoặc tự nhiên hoặc siêu nhiên. Ân tứ ấy cũng hướng dẫn chúng ta làm thế nào để đáp ứng một nhu cầu theo chương trình và mục đích của Đức Chúa Trời.

Điều quan trọng là chúng ta cần phải dành thời gian để lắng nghe và nhận biết ý muốn của Cha chúng ta, để có thể biết được: ai, khi nào, nơi nào, và bằng cách nào Đức Chúa Trời muốn chúng ta đáp ứng một nhu cầu.

"Vậy, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Khi các người treo Con Người lên, bấy giờ sẽ biết Ta là ai, và biết Ta không tự mình làm điều gì, nhưng nói điều Cha Ta đã dạy Ta" (Giăng 8:28).

"Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói, ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài" (Giăng 14:10).

Nhờ Lời Khôn Ngoan, Chúa Jêsus không chỉ hướng dẫn người đàn ông tại ao Bê-tết-đa, Ngài còn công bố sự chữa lành cho nhiều người theo nhiều cách khác nhau. Ngài đặt tay trên họ, chạm

ngón tay nơi tai họ. Ngài nhỏ nước bọt và chạm lưỡi họ, Ngài đuổi các tà linh, thậm chí Ngài đã chữa lành người đau yếu, bệnh tật chỉ bằng một lời phán của Ngài.

### **A. Lời Khôn Ngoan trong chức vụ chữa bệnh của Phao-lô**

1. Cũng như Chúa Jêsus, Phao-lô đã thi hành sự chữa lành bằng nhiều cách khác nhau khi ông được Đức Thánh Linh hướng dẫn trong Lời Nói Khôn Ngoan. Phao-lô đã chữa bệnh bằng cách đặt tay, hoặc lấy khăn và áo của ông đặt trên người bệnh. Phao-lô đã kêu gã trai trẻ Ô-tích sống lại bằng cách nằm sấp mình trên người ấy và ôm lấy thân thể Ô-tích.

2. Trước khi Phao-lô cứu giúp cho cha của Búp-li-u, ông đã dành thì cầu nguyện với Chúa trước (vì ông mong nhận được Lời Nói Khôn Ngoan để biết phải chữa lành như thế nào cho người đàn ông này) rồi sau đó ông mới đặt tay lên và chữa lành người ấy.

3. "Vả, cha của Búp-li-u này đương nằm trên giường đau bệnh nóng lạnh và bệnh ly. Phao-lô đi thăm người, cầu nguyện xong, đặt tay lên và chữa lành cho"(Công-vụ 28:8).

### **B. Tiếp nhận Lời Tri Thức để chữa lành**

Việc nhận biết một người có chứng bệnh nào đó cần được chữa lành có thể đến với chúng ta một cách tự nhiên hoặc siêu nhiên nhờ Lời Tri Thức. Những lúc như vậy, chúng ta nên dừng lại và lắng nghe tiếng Đức Thánh Linh để xem Ngài muốn chỉ dạy qua một Lời Khôn Ngoan, hướng dẫn chúng ta làm gì để thực hiện việc chữa lành người đó.

Lời Khôn Ngoan luôn luôn đến với chúng ta như một ấn tượng hay một khải tượng mà qua đó chúng ta thấy được rõ ràng điều mà chính chúng ta phải làm để chữa lành người bệnh. Đôi khi, chính Đức Chúa Trời sẽ phán và hướng dẫn chúng ta thực hiện cách chữa trị đặc biệt đối với căn nguyên gây bệnh thay vì chỉ chữa trị theo những triệu chứng dễ thấy ở bên ngoài.

## **IV. CHỮA LÀNH VÀ ÂN TƯ ĐỨC TIN**

Ân tứ đức tin là một đức tin siêu nhiên cho một thời điểm và mục đích đặc biệt. Đó là một sự ban cho năng lực để bạn hoàn tất một trọng trách nào đó trong một thời điểm nhất định dù hoàn cảnh bạn gặp phải là như thế nào.

Đôi khi chúng ta phải đối diện trước một nhu cầu đòi hỏi cần phải có phép lạ sáng tạo, hoặc khi chúng ta phục vụ một người có nhu cầu cần được chữa lành nhưng điều đó lại đòi hỏi một cấp độ đức tin cao hơn mức chúng ta đang có. Những lúc như vậy, Đức Chúa Trời sẽ ban cho chúng ta một đức tin đặc biệt lạ thường để chúng ta tin chắc rằng sự chữa lành sẽ đến mặc dù về phương diện con người thì điều đó là bất năng.

Có lúc đối diện với chúng ta là những con người mà thân thể của họ không còn nguyên vẹn do dị tật bẩm sinh, do việc phẫu thuật hoặc là do tai nạn gây ra. Có lẽ đức tin chúng ta không đạt đến mức để chúng ta có thể tin tưởng vào Đức Chúa Trời sẽ làm một phép lạ có cần. Tuy nhiên, qua một Lời Khôn Ngoan, chúng ta có thể có được một khải tượng và nhìn thấy chính chúng ta dần dần làm được bằng cách nào đó với phép lạ sáng tạo trước khi điều đó xảy ra.

Khi chúng ta nhận được Lời Khôn Ngoan này qua một khải tượng, thì Ân tứ Đức Tin được khai phóng ra khiến chúng ta không nghi ngờ mà biết chắc chắn rằng phép lạ sẽ xảy ra đang khi chúng ta phục vụ như điều chúng ta đã thấy nó đang diễn ra trong tâm linh.



- Ân Tứ Đức Tin được vận hành.

Phi-e-rơ và Giăng đã nhận được một Ân tứ Đức Tin vào ngày mà họ trông thấy người đàn ông què bên cạnh cửa đền thờ. "Bấy giờ Phi-e-rơ nói với người rằng: Ta chẳng có vàng bạc chi hết, song đều ta có thì ta cho người: nhưn danh Đức Chúa Jêsus Christ ở Na-xa-rét, hãy bước đi! Phi-e-rơ nắm tay hữu người đỡ dậy. Tức thì bàn chơn và mắt cá người trở nên cứng vững, người liền nhảy, đứng lên và bước đi cùng hai người vào đền thờ, vừa đi, vừa nhảy, vừa ngợi khen Đức Chúa Trời" (Công-vụ 3:6-8).

## V. CHỮA LÀNH VÀ VIỆC LÀM CÁC PHÉP LẠ

Nhờ nhận được một Lời Tri Thức nên chúng ta đã thấy một phép lạ xảy ra trong tâm linh qua khải tượng hoặc sự cảm nhận về nó trước khi chúng ta bắt đầu phục vụ sự chữa lành cho người cần một phép lạ chữa lành.

Vào ngay lúc đó, chúng ta đã nhận được một Ân Tứ Đức Tin. Chúng ta không còn phải tranh chiến để tin nữa. Không còn nghi ngờ gì nữa chúng ta biết chắc, khi chúng ta cung cấp sự chữa lành cho người bệnh theo cách mà chúng ta đã được thấy trước diễn ra trong tâm linh thì phép lạ chắc chắn sẽ xảy ra.

Chúng ta bắt đầu dạn dĩ thực hiện điều mà chúng ta đã nhìn thấy chính chúng ta đã làm trong tâm linh. Làm như vậy là chúng ta đang vận hành trong ân tứ làm các phép lạ.

"Ngài phán cùng người teo tay rằng: hãy dậy, đứng chính giữa đây. Ngài phán cùng người nam rằng: hãy giơ tay ra. Người giơ tay ra, thì tay được lành" (Mác 3:3, 5b).

Ân tứ Chữa Lành đòi hỏi mỗi Cơ Đốc Nhân phải được huấn luyện và khởi động sự vận hành trong tất cả những ân tứ mặc khải và ân tứ quyền năng của Đức Thánh Linh.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Hẹp lại thành từng nhóm nhỏ và học tập làm sao để khởi động những ân tứ của Đức Thánh Linh bằng cách khai phóng những ân tứ Lời Nói Khôn Ngoan, Lời Tri Thức và Ân Tứ Đức Tin trong Việc Chữa Lành và Làm Phép Lạ.

2. Giúp đỡ lẫn nhau trong nhóm của bạn và ngay từ bây giờ trở đi trong lúc thực hiện chức vụ, bạn hãy nhạy bén đối với Đức Thánh Linh và để Ngài tự do khai phóng các ân tứ của Ngài qua bạn.

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Quan điểm của bạn là gì về một vị Mục sư có các ân tứ chữa bệnh hay ông ấy chỉ là một phương tiện cho việc truyền đạt các ân tứ?

2. Bạn cần phải có thái độ nào bắt buộc phải có để vận hành trong các ân tứ của Thánh Linh?

4. Viết ra những ấn tượng hoặc những cảm nghĩ riêng của bạn khi bạn đã thử khởi động các ân tứ Nói Lời Tri Thức, Lời Khôn Ngoan, Ân Tứ Đức Tin, ơn Chữa Bệnh và làm các Phép Lạ trong nhóm thực tập hay trong chức vụ của bạn.

**CUỘC SỐNG VÀ SỰ CHỮA LÀNH SIÊU NHIÊN  
QUA NHỮNG ÂN TỬ CỦA ĐỨC THÁNH LINH  
PHẦN 7: ĐẠI MẠNG LỆNH VÀ SỰ CHỮA LÀNH**

## LỜI GIỚI THIỆU

Trong bài này, chúng ta sẽ học về Đại Mạng Lệnh và Sự Chữa Lành.

## ✂ DÀN Ý BÀI HỌC

### I. ĐẠI MẠNG LỆNH BAO GỒM SỰ CHỮA LÀNH (Mác 16:15-20).

Khi Đức Chúa Jêsus chuẩn bị về trời cùng Đức Chúa Cha, Ngài nhóm họp các môn đệ của Ngài trên núi Ô-li-ve và truyền cho họ lời dặn cuối cùng. Chúng ta gọi đó là đại mạng lệnh.

#### A. Cho mỗi tín đồ.

Sứ mạng này không phải chỉ dành cho các sứ đồ đầu tiên. Nó cũng không phải chỉ dành cho những ai giữ các chức vụ như sứ đồ, tiên tri, mục sư, giáo sư hoặc nhà truyền giáo. Chúa Jêsus đã rất cụ thể. Đại Mạng Lệnh đã được trao cho những ai tin Ngài. Sứ mạng này dành cho mỗi một tín đồ ngày nay.

#### B. Cho mọi người.

1. Mỗi tín đồ nên dặn dĩ truyền bá Phúc Âm cho mọi người. Đức Chúa Jêsus phán: “Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân, bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến” (Ma-thi-ơ 24:14).

2. Truyền giảng nghĩa là công bố hoặc chia sẻ Phúc Âm đến cho mọi người, cho dù đó là một nhóm đông người hay như Phi-líp đã chia sẻ cho hoạn quan người Ê-thi-ô-pi khi họ ngồi chung trên một chiếc xe ngựa.

#### C. Những dấu hiệu cập theo cho những kẻ nào tin.

1. Bất cứ nơi nào Chúa Jêsus đã đi qua, Ngài đuổi các tà ma và ban sự chữa lành cho những người bệnh tật. Ngày nay, Ngài ủy thác quyền phép đó cho tất cả những người tin đến danh Ngài đều có thể làm những việc tương tự như vậy. Những kẻ tin có thể xua đuổi tà ma và nói trong tiếng mới.

2. Chúa Jêsus không nói những dấu hiệu này sẽ cập theo cho những người nghi ngờ hoặc không tin là quyền phép sẽ thật sự xảy ra qua tay họ làm. Ngài không nói rằng những dấu hiệu này sẽ cập theo cho những người chỉ hy vọng rằng có lẽ họ có thể sẽ làm được. Ngài đã nói rằng quyền phép chỉ cập theo cho những ai tin chắc rằng họ sẽ làm được.

3. Đức tin thật phải phát xuất từ tâm linh của chúng ta hầu cho Đức Chúa Trời biến những lời hứa này trở nên một lời riêng tư cho cá nhân chúng ta như một sự mặc khải. Nếu chúng ta là những Cơ Đốc Nhân đầy dẫy Thánh Linh, có đức tin thật đối với Chúa, thì những dấu hiệu sẽ cập theo. Khi Chúa phán mười một chữ cuối cùng trong sách Mác thì đó là những lời dạy dỗ cuối cùng của Chúa trước khi Ngài được cất lên về cùng Đức Chúa Cha. Sự dạy dỗ này rất quan trọng và Ngài ao ước những lời này sẽ vang mãi trong tai “những kẻ tin”.

Mác 16:18 “... hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành”.

#### ***D. Chứng thực lời giảng bằng những dấu hiệu.***

1 Mác 16:20 (KJV) “Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững đạo”.

2 Những dấu hiệu được cặp theo mỗi Cơ Đốc Nhân đang khi chúng ta rao giảng hoặc chia sẻ Phúc Âm. Một trong những dấu hiệu quan trọng sẽ cặp theo chúng ta là chúng ta sẽ đặt tay trên kẻ đau trong cuộc sống thường ngày, và thi hành chức vụ như những kẻ tin Ngài.

3. Khi chúng ta làm như vậy, Chúa Jêsus sẽ cùng làm với chúng ta để chứng thực lời của Ngài qua những dấu hiệu trên những kẻ hư mất, những dấu kỳ và phép lạ chữa lành phải theo sau mỗi tín đồ trong Chúa Jêsus Christ.

## **II. CHỨC VỤ CHỮA LÀNH CỦA CHÚA JÊSUS.**

Bất cứ nơi nào Chúa Jêsus đã đến trong suốt thời gian thi hành chức vụ trên đất thì Ngài luôn có những dấu hiệu này cặp theo.

Ma-thi-ơ 9:35 “Đức Chúa Jêsus đi khắp các thành, các làng, dạy dỗ trong các nhà hội, giảng Tin Lành nước Đức Chúa Trời, và chữa lành các thứ tật bệnh”.

Lu-ca 4: 18-19 “Thần của Chúa ngự trên ta, vì Ngài đã xức dầu cho Ta đặng truyền Tin Lành cho kẻ nghèo. Ngài đã sai ta đến để kẻ bị cầm được tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do, và đồn ra năm lành của Chúa”.

### ***A. Chúa Jêsus là một tấm gương cho chúng ta.***

1. Chúa Jêsus phán: “Quả thật ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm: lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha” (Giăng 14:12).

2. Nhiều người đã đọc những lời này và nghĩ rằng, “Làm thế nào chúng ta có thể làm những việc như Chúa đã làm? Làm thế nào Chúa có thể là một tấm gương cho chúng ta, và mong đợi chúng ta làm những điều như Ngài đã làm? Xét cho cùng, Ngài là Con của Đức Chúa Trời toàn năng và còn mãi đời đời.”

### ***B. Tạm thời bỏ qua mọi quyền của một Đức Chúa Trời.***

1. Chúng ta phải hiểu một điều quan trọng là khi Chúa Jêsus đến thế gian này. Ngài đã đến như là một “A-đam sau cùng”. Ngài thật sự là một Đức Chúa Trời, nhưng Ngài tạm thời bỏ qua quyền của một Thượng Đế và đến thế gian như là một con người.

2. Là một Đức Chúa Trời, Ngài có mặt ở khắp mọi nơi (hiện diện nhiều nơi cùng một lúc). Tuy nhiên, như một con người, Ngài chỉ có thể hiện diện ở một nơi trong một lúc. Như một Đức Chúa Trời, Ngài là toàn tri (biết tất cả mọi sự). Tuy nhiên, như một con người, khi một người đàn bà mắc bệnh đau huyết rờ đến Ngài, Chúa Jêsus liền hỏi, “Ai đã rờ đến ta?” và nhìn quanh tìm xem ai đã làm điều đó. Là Đức Chúa Trời, Ngài là Đấng toàn năng. Tuy vậy, với tư cách là một con người, không có một phép lạ nào được ghi lại trong 30 năm đầu tiên của cuộc đời Ngài.

3. Tuy nhiên, khi Chúa Jêsus chịu phép báp-têm tại sông Giô-đanh, và Đức Thánh Linh giáng xuống trên Ngài trong quyền năng, thì các phép lạ bắt đầu xảy ra ở bất cứ nơi nào Ngài đến. Ngài đã vận hành theo cách như chúng ta sẽ làm trong quyền phép của Đức Thánh Linh.

Chúa Jêsus biết mọi điều một cách siêu nhiên, cũng như chúng ta có thể biết thông qua ân tứ mặc khải của Thánh Linh.

**C. Nếu Chúa có thể làm thì chúng ta cũng có thể làm.**

Chúa Jêsus là người duy nhất có đủ điều kiện để trở thành gương mẫu cho chúng ta. Sứ mạng của Ngài không phải được làm trọn trong quyền phép của Con Một của Đức Chúa Trời. Ngài đã thi hành chức vụ như một con người trên đất này thông qua những ân tứ của Đức Thánh Linh. Do đó, chúng ta có thể nói một cách mạnh mẽ rằng: “Nếu Chúa Jêsus làm được, thì chúng ta cũng có thể làm được. Chúng ta có thể và sẽ làm được những công việc siêu nhiên trên đất này”. Hãy nhớ rằng, Chúa Jêsus đã phán: “Ai tin Ta thì cũng sẽ làm được những việc Ta làm...”

**D. Lòng thương xót của Chúa Jêsus đối với những kẻ hư mất (Ma-thi-ơ 9:36-38).**

Chúa Jêsus không muốn bất cứ ai bị hư mất. Mọi người cần phải nghe tin tức tốt lành về sự cứu rỗi của Ngài. Ngài đã chọn không làm điều này chỉ một mình, nhưng hơn thế nữa Ngài nhân rộng chính mình Ngài ra trong mỗi cuộc đời của chúng ta.

**III. MẠNG LỆNH BẮT ĐẦU VỚI MƯỜI HAI SỨ ĐỒ.**

Chúa Jêsus bắt đầu sai các con gặt vào cánh đồng đang mùa thu hoạch bằng mười hai môn đệ của Ngài. Ngài đã phán dặn họ ra đi và làm những công việc giống như Ngài đã làm (Ma-thi-ơ 10:1,7-8).

**A. Sau đó đến bảy mươi môn đồ (Lu-ca 10:1,9).**

Khi chúng ta thi hành sự chữa lành cho kẻ đau là chúng ta đã đem Nước Đức Chúa Trời xuống thế gian này.

Chúa Jêsus đã nhân rộng chính Ngài trong mười hai sứ đồ và sau đó là bảy mươi môn đồ. Họ được sai đi để rao giảng Phúc Âm của Nước Trời. Họ đã được sai đi để làm đúng những công việc mà Chúa đã làm.

**B. Ngày nay là mỗi các Cơ Đốc Nhân (mỗi kẻ tin).**

1 Ngày nay công việc của Chúa Jêsus trên đất đã kết thúc. Ngài đã rời khỏi thế gian này, nhưng công việc của Ngài chưa kết thúc. Chúng chỉ mới bắt đầu! Ngài nhân rộng chính Ngài và sứ mạng của Ngài vào trong đời sống của tất cả những người tin đến danh Ngài.

2 Tất cả mọi tín hữu phải đi khắp thế gian và rao giảng Tin Lành. Tất cả những tín hữu đều đuổi được tà ma, nói trong tiếng mới và đặt tay trên kẻ đau và họ sẽ được chữa lành.

3. Phi-e-rơ và Giăng cũng như các tín hữu, đã nâng người què dậy và nói rằng: “Trong danh Chúa Jêsus ở Na-xa-rét, hãy chỗi dậy và bước đi”. Người đàn ông vừa đi vừa nhảy và ngợi khen Đức Chúa Trời và trong ngày đó có năm ngàn người thêm vào Hội Thánh.

4. Phi-líp, một chấp sự tại Hội Thánh Giê-ru-sa-lem đến cùng người Sa-ma-ri và nói về Chúa Jêsus cho họ nghe.

5. Công-vụ 8: 6-8 “Đoàn dân nghe người giảng và thấy các phép lạ người làm, thì đồng lòng lắng tai nghe người nói. Vì có những tà ma kêu lớn tiếng lên mà ra khỏi nhiều kẻ bị ám,

cùng kẻ bại và què được chữa lành cũng nhiều. Tại cơ đó, trong thành được vui mừng khôn xiết.”

6. Phao-lô đến thành Ê-phê-sô dạy dỗ Phúc-âm, và Đức Chúa Trời đã làm những phép lạ khác thường qua sự đặt tay của Phao-lô, cho đến nỗi ngay cả khăn tay và áo của ông cũng được đem đến đắp cho người bệnh và người bệnh được chữa lành, còn các tà ma thì ra khỏi họ (Công vụ 19:11-12).

7. Kết quả là tất cả cư dân ở Tiểu Á đều nghe được lời Chúa, kể cả người Giu-đa và người Gờ-réc (Công vụ 19:10).

8. Ngày nay, Đức Chúa Trời đang khôi phục các chức sứ đồ, tiên tri, nhà truyền giáo, mục sư và giáo sư để trang bị cho các thánh đồ để họ thi hành công việc của chức dịch. Công việc của chức vụ là dành cho tất cả mọi thánh đồ. Ngày nay tất cả các tín đồ tiến lên như một đội quân hùng mạnh, được huấn luyện và trang bị để truyền giáo trong những phép lạ quyền năng.

9. Đang khi mỗi tín hữu tiếp tục ra đi truyền bá Phúc-âm cho mọi người, chúng ta có thể và sẽ chinh phục những thành phố của chúng ta, những quốc gia, và thế giới bằng Phúc âm của Chúa Giê-su trước khi Ngài sớm trở lại.

### THẢO LUẬN NHÓM

1. Mối liên hệ giữa việc chữa lành người bệnh và Đại Mạng Lệnh của Chúa là gì?
2. Làm thế nào để người tin Chúa có khả năng làm những việc tương tự như Chúa Giê-su đã làm?
3. Ngày nay những Cơ Đốc Nhân phải làm gì trước khi những dấu hiệu được ghi trong sách Mác 16:15-20 xảy ra với họ?
4. Hãy cầu nguyện cho nhau.

### TỰ NGHIÊN CỨU

1. Nghiên cứu sách Mác 16:15-20 và liệt kê những mạng lệnh và những lời hứa (8)

#### MẠNG LỆNH

#### NHỮNG LỜI HỨA

2. Ai là người phải vâng theo những mạng lệnh và công bố những lời hứa đó?
3. Bạn có vâng theo những mạng lệnh và công bố những lời hứa trong chức vụ của bạn không?
4. Cầu nguyện cho câu trả lời của bạn.

**CUỘC SỐNG VÀ SỰ CHỮA LÀNH SIÊU NHIÊN  
QUA NHỮNG ÂN TỬ CỦA ĐỨC THÁNH LINH  
PHẦN 8: QUYỀN NĂNG CHỮA LÀNH CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI**

## LỜI GIỚI THIỆU

Phao-lô đã viết: “Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép...” (I Cô-rinh-tô 2:4).

Sự thành công của Phao-lô có được là do những bằng chứng về quyền năng chữa lành của Đức Chúa Trời trong và qua chức vụ của ông. Phúc Âm mà Phao-lô đã truyền bá được chứng thực bằng những dấu hiệu và những điều phi thường. Những phép lạ trong khi mà khi truyền giáo được chép trong sách Công vụ, những điều này chính là chìa khóa để chinh phục những người bị hư mất.

## ✠ DÀN Ý BÀI HỌC

### I. QUYỀN PHÉP CHỮA LÀNH TRONG CHÚA JÊSUS (Mác 5:25-34)

#### A. Quyền phép mạnh mẽ trong Chúa Jêsus

1. Từ ngữ “quyền năng” được dùng trong câu 30 là từ ngữ “dynamic” trong tiếng Hy-lạp, Đó cũng là từ gốc mà chúng ta có từ bùng nổ, năng lực hay là mìn (dynamo). *Đó là từ ngữ miêu tả rõ nét nhất cho một quyền năng bùng nổ trong ngôn ngữ Hy-lạp.*
2. Từ Hy-lạp tương tự này được sử dụng với Chúa Jêsus trong sách Lu-ca 4:14, sau khi Đức Thánh Linh đậu trên Ngài tại dòng sông Giô-đanh: Sau đó Đức Chúa Jêsus được đầy quyền phép (dunamis) Đức Thánh Linh trở về xứ Ga-li-lê...
3. Khi Đức Thánh Linh giáng trên Chúa, Ngài được đầy đầy quyền phép “dunamis” của Đức Chúa Trời. Ngài trở thành một công cụ hữu ích đầy quyền năng mạnh mẽ.
4. Giảng 1:32 “Và Giảng còn làm chứng nầy nữa: Ta đã thấy Thánh Linh từ trời giáng xuống như chim bồ câu, đậu trên mình Ngài.”

#### B. Quyền phép chữa lành kẻ đau

1. Quyền phép của Thánh Linh trong Chúa là quyền phép chữa lành kẻ đau. Một ngày kia, khi Chúa Jêsus đang dạy dỗ thì có nhiều người bao gồm các nhà lãnh đạo tôn giáo đến từ các thị trấn của xứ Ga-li-lê, Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đến cùng Ngài.
2. Sách Lu-ca chép rằng “...quyền phép của Chúa hiện diện để chữa lành họ (Lu-ca 5:17). Chúng ta đọc trong chương kế tiếp, ... cả một đoàn dân đông tìm kiếm Ngài để được đụng vào Ngài, vì năng lực (dunamis) ra từ Ngài chữa lành họ hết thấy.” (Lu-ca 6:9).

### II. QUYỀN PHÉP MẠNH MẼ TRONG PHAO-LÔ

Công-vụ 19:11-12 “... Đức Chúa Trời dùng tay Phao lô làm các phép lạ khác thường, đến nỗi người ta lấy khăn và áo đã bận vào mình người mà để trên các kẻ đau yếu, thì họ được lành bệnh, và được cứu khỏi quỷ dữ.”

Quyền phép chữa lành tương tự như quyền phép của Chúa Jêsus cũng đã tuôn tràn qua tay của Phao-lô. Quyền phép chữa lành của Đức Chúa Trời có thực và lớn mạnh đến nỗi đã truyền sang một mẫu áo và được mang đi đến một thành phố xa xôi và khi đặt chúng trên kẻ đau thì họ được giải cứu và chữa lành ngay lập tức.

#### **A. Quyền phép chữa lành là có thực và rõ ràng**

1. Quyền phép của Đức Chúa Trời trong Chúa Jêsus là có thực và rõ ràng vô cùng, Ngài cảm thấy năng lực đó xuất ra truyền sang người đàn bà mắc bệnh mất huyết. Ngay cả cho dù Ngài đang trên đường đi đến nhà Giai-ru để gọi con gái ông ấy sống lại, ngay lập tức Ngài dừng lại và hỏi: “Ai đã rời đến ta?” vì Ngài đã cảm thấy năng lực mạnh mẽ này xuất ra từ Ngài.
2. Quyền phép chữa lành trong sứ đồ Phao-lô cũng là có thực và thật mạnh mẽ, nó đã có thể được truyền sang một chiếc khăn để đem lại sự chữa lành và giải thoát cho kẻ đau.

#### **B. Làm thế nào quyền phép này có trong tôi?**

1. Nhiều người nghĩ rằng: “Phải, tôi biết Chúa Jêsus có quyền phép này! Và tôi cũng biết người sứ đồ vĩ đại Phao-lô có quyền phép này. Nhưng làm sao quyền phép đó lại có trong tôi được đây? Tôi chỉ là người tín đồ bình thường mà thôi.”
2. Chúa Jêsus phán rằng: “Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các người, thì các người sẽ nhận lấy quyền phép, và làm chứng về Ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất” (Công-vụ 1:8).
3. Từ ngữ được dùng cho quyền phép trong câu này là quyền năng “dunamis” (dynamite). Chúa Jêsus đã nói rằng khi chúng ta nhận lãnh báp têm trong Thánh Linh, thì chúng ta cũng nhận lãnh cùng một quyền phép tương tự như quyền phép đã xuất ra từ Chúa Jêsus truyền sang người đàn bà mắc bệnh mất huyết.
4. Là một tín đồ đầy dẫy Đức Thánh Linh, chúng ta cũng có một quyền phép tương tự như Phao-lô khi khăn và áo của ông được đem đến đặt trên kẻ đau.
5. Chúng ta, những tín hữu được đầy dẫy Đức Thánh Linh là công cụ hữu ích đầy quyền năng mạnh mẽ!

### **III. CÔNG TÁC CỦA ĐỨC TIN**

Nhiều người thắc mắc rằng: “Nếu tôi có tất cả các quyền phép, sao tôi không thấy nhiều người được chữa lành hơn? Tại sao tôi không kinh nghiệm được nhiều phép lạ hơn trong đời sống của tôi?”

Điều này giống như bạn có thể đang ngồi trong một căn phòng tối mà căn phòng này được mắc điện cao thế với những bóng đèn điện hắt hoi, ngày nay nhiều người đang ngồi trong bóng tối mà không nhận biết rằng trong họ có quyền phép. Ai đó chỉ đơn giản bật công tắc lên và để quyền phép đó tuôn tràn ra. Đức tin chính là công tắc đó!

Chúa Jêsus đã phán với người đàn bà bị bệnh mất huyết rằng “Hỡi con gái Ta! Đức tin con đã cứu con”. Chìa khoá để nhận lãnh được hoặc khai phóng ra quyền năng của Đức Chúa Trời là hãy bật công tắc đức tin của bạn lên.

#### **A. Người đàn bà bị bệnh mất huyết.**

1. Chúng ta hãy cùng nhau trở lại câu chuyện của người đàn bà bị bệnh mất huyết được chép trong sách Mác đoạn 5 và xem đức tin để được chữa lành của bà để đến trong tâm linh bà như thế nào. Người phụ nữ này đã bị bệnh mất huyết trong suốt mười hai năm. Theo luật trong thời Cựu Ước, bà bị xem là “người đàn bà không sạch sẽ”. Bà đã bị cách ly khỏi gia đình và bạn hữu mình. Nếu các thầy thông giáo bắt gặp bà ở nơi công cộng, thì bà sẽ bị ném đá cho đến chết.

2. Ngay cả khi có một thầy thuốc nào đó đã chữa được bệnh của bà rồi, nhưng bà vẫn không được phép xuất hiện ở nơi công cộng cho đến khi bà đi đến đền thờ và trải qua nghi thức tẩy uế. Bà ta thực sự cô độc và tuyệt vọng.

3. Người đàn bà này đã đi đến gõ cửa nhiều thầy thuốc và tốn rất nhiều tiền. Thời gian trôi qua và sự hy vọng của bà đã bị tan vỡ bằng sự thất vọng. Bà đã chịu nhiều khổ sở trong tay nhiều thầy thuốc, bà đã tiêu tốn hết mọi điều bà có nhưng bệnh của bà không khá hơn được chút nào, mà càng nặng hơn (Mác 5:26).

4. Bây giờ, tiền bạc đã cạn và ngay cả nếu bà đã có thể tìm được một bác sĩ chuyên môn có thể giúp được thì bà cũng không đủ khả năng để trả thêm cho bất cứ chi phí nào nữa. Bà đang chết dần chết mòn trong tuyệt vọng. Bệnh tình thì không đỡ hơn chút nào mà còn tệ hơn nữa. Bởi vì mỗi ngày bà càng yếu đi, nên biết rằng mình sẽ chết, mọi hy vọng dường như đã tiêu tan.

### ***B. Đức tin đến là khi người ta nghe Lời Chúa.***

1. Một ngày nọ, khi bà đang ở trong tình trạng tuyệt vọng vô phương cứu chữa, thì được nghe về Chúa Jêsus.

a. Mác 5:27 “Khi người đã nghe tin về Đức Chúa Jêsus, bèn lẩn vào đằng sau đám đông, mà sờ áo Ngài”. Và quyền năng đã xảy ra khi bà nghe được Lời Chúa.

b. Rô-ma 10:17 “Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi lời của Chúa được rao giảng.

2. Từ ngữ Hy-lạp được dịch là “Lời” trong câu này là “Rhema”. Khác với “lời” tổng quát hay là lời Logos của Đức Chúa Trời, câu này cho ta thấy rõ rằng đức tin đến khi người ta nghe đến lời “Rhema” của Đức Chúa Trời.

2. Lời Rhema là khi Đức Chúa Trời phán với chúng ta cách cá nhân qua sự mặc khải trực tiếp của Ngài cho tâm linh chúng ta. Thánh Linh làm cho Lời trở nên sống động trong chính các nhân chúng ta. Sự thật thành linh được nhận thấy và nó giống như là ánh sáng chợt phát ra. Chúng ta có thể la lên rằng: “Ôi, Đức Chúa Trời mới vừa đặt một câu mới vào trong Kinh Thánh! Trước đây tôi chưa từng hiểu nó theo cách này bao giờ. Đây là câu trả lời của tôi!”

### **IV. ĐỨC TIN TRONG HÀNH ĐỘNG.**

Khi người đàn bà mắc bệnh mất huyết nghe về Chúa Jêsus, bà nhận được “lời rhema” của Chúa một cách riêng tư. Đức tin bùng lên trong tâm linh bà và bà khởi sự hành động.

Sách Gia-cơ chép “...đức tin không có việc làm là vô ích” (Gia-cơ 2:20b).

Khi người đàn bà bước chân ra khỏi nhà, có lẽ gia đình bà cố gắng ngăn cản “Mẹ ơi, hãy lên giường nằm nghỉ để dưỡng sức. Mẹ không biết rằng mẹ sẽ chết sao? Mẹ có thể bị ném đá khi một thầy cai nhà hội bắt gặp mẹ...!”



Khi đức tin đến chúng ta biết rằng mình sẽ được chữa lành. Khi đức tin đến, chúng ta sẽ như người đàn bà nọ, sẽ không dừng lại được. Ngay cả đang trong tình trạng suy nhược, bà vẫn chen lấn trong đám đông để được đến phía sau Ngài. Thành linh bà phải đã nhận ra Giai-ru, một trong những người cai nhà hội, đang đi cùng Chúa. Tuy vậy, khi biết rằng mình có thể sẽ bị ném đá, bà vẫn không chịu thối lui. Bà quyết định giơ tay ra sờ tròn áo Chúa Jêsus.

### **A. Đức tin nói ra những lời đầy đức tin.**

1. Nếu là đức tin, thì phải được nói ra. Phao-lô viết rằng "...sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vậy..." (Rô-ma 10:6).
2. Người đàn bà không nói ra vấn đề bệnh tật của mình. Bà đang nói ra đức tin. Bà mạnh dạn công bố rằng: "Nếu tôi chỉ cần sờ đến áo Ngài, thì tôi chắc sẽ được chữa lành" (Mác 5:28).

### **B. Đức tin là ngay bây giờ.**

1. Nếu là đức tin thì phải ngay bây giờ, Hê-bê-rơ 11:1 bắt đầu với chữ "Vậy bây giờ đức tin... Vậy bây giờ đức tin là những điều người ta đương trông mong, là bằng cứ những điều mình chẳng xem thấy."
2. Người đàn bà biết rõ rằng ngay chính giây phút bà sờ đến Chúa, bà sẽ được chữa lành. Ngay giây phút người đàn bà này chạm đến tròn áo Chúa Jêsus với một đức tin không thể nào ngăn cản được, đức tin này đang chuyển động bằng một hành động dạn dĩ, và nói ra những lời đầy đức tin, quyền phép bùng nổ trong Chúa Jêsus tuôn trào vào trong cơ thể của bà. Bà được chữa lành ngay lập tức. Chúa Jêsus phán rằng: "Hỡi con gái ta, đức tin con đã cứu con, hãy đi cho bình an, và được lành bệnh!" (Mác 5:34)
3. Khi đức tin đến, những điều chúng ta từng trông mong trở nên thực tại.

### **C. Đức tin khai phóng quyền phép chữa lành tuôn chảy.**

Đức Chúa Jêsus phán: "Kẻ nào tin ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy. Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh..." (Giăng 7:38-39a).

Chúng ta là những tín hữu, đầy đầy quyền phép mạnh mẽ của Đức Chúa Trời, phải vâng theo Chúa Jêsus. Chúng ta phải đặt tay trên kẻ đau. Chúng ta phải bật công tác của đức tin và hãy để cho quyền phép chữa lành tuôn tràn. Khi chúng ta hành động như vậy, Đức Chúa Trời sẽ làm việc với chúng ta để xác nhận Lời Ngài với những dấu lạ cặp theo. "Vả, Đức Chúa Trời, bởi quyền lực cảm động trong chúng ta, có thể làm trở hơn vô cùng mọi việc chúng ta cầu xin hoặc suy tưởng" (Ê-phê-sô 3:20).

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Tại sao ngày nay có nhiều người xưng mình là người tin Chúa nhưng vẫn không kinh nghiệm được quyền phép chữa bệnh mạnh mẽ như chúng ta đã được học trong bài này?
2. Bằng cách nào chúng ta có thể bật được công tắc của đức tin trong đời sống chúng ta để kinh nghiệm được sự tuôn đổ quyền phép chữa lành của Đức Chúa Trời?
3. Có thật là ngày nay chúng ta là những tín đồ được đầy dẫy Đức Thánh Linh, có được cùng một quyền phép như Phao-lô đã có trong thời của ông không? Nếu là thật, thì làm thế nào chúng ta có thể khai phóng quyền năng này trong đời sống con cái Chúa ngày nay?

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Nghiên cứu những đoạn Kinh Thánh nói về sự chữa lành sau đây và viết ra phương cách được dùng trong mỗi đoạn:

Dân-số Ký 21:4-9

II Các vua 5:1-14

Ê-sai 38:1-4,21

Mác 5:25-34

Giăng 9:17

Công-vụ 19:11-12

2. Bạn có thể nghĩ ra bất kỳ chỗ nào trong Kinh Thánh nhắc lại một trong số những phương cách chữa lành như trên không?
3. Bài học quan trọng nào bạn đã học được từ những phương cách của Chúa trong chức vụ chữa lành cho người bệnh?

## CUỘC SỐNG VÀ SỰ CHỮA LÀNH SIÊU NHIÊN QUA NHỮNG ÂN TỬ CỦA ĐỨC THÁNH LINH PHẦN 9: NÓI RA LỜI CỦA SỰ CHỮA LÀNH

### PHẦN GIỚI THIỆU

Những lời chúng ta nói ra có một năng lực vô cùng mạnh mẽ. Những lời nói tiêu cực của chúng ta có thể đem đến sự hủy diệt. Châm-ngôn 18:4,7 có chép rằng: “Lời nói của miệng một người như nước sâu, nguồn của sự khôn ngoan, khác nào cái khe có nước chảy. Miệng của kẻ ngu muội là sự bại hoại của nó, môi nó vốn là cái bẫy gài linh hồn của nó.”

Bằng những lời nói ra, chúng ta có thể khai phóng quyền năng của sự chết hay sự sống.

Châm-ngôn 18:20-21 chép rằng: “Bụng người sẽ được no nê bông trái của miệng mình; huê lợi môi miệng mình sẽ làm cho người được no đủ. Sống chết ở nơi quyền của lưỡi, kẻ ái mộ nó sẽ ăn bông trái của nó.”

Trong bài học trước, chúng ta đã học biết đức tin, như đức tin của người đàn bà mắc bệnh mất huyết, bà luôn nói ra đức tin của mình thành lời. Khi đức tin được nói ra, những điều quyền năng sẽ xảy ra. Và khi chúng ta đặt tay trên kẻ đau, chúng ta đã bật công tắc của đức tin và khai phóng quyền phép của Chúa tuôn tràn ra.

### ✕ DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. CHỮA BỆNH BẰNG CÁCH CÔNG BỐ DANH CHÚA JÊSUS (Phi-líp 2:9-11)

##### A. Quyền được sử dụng Danh Chúa Jêsus.

Mỗi sự đau yếu và bệnh tật đều có tên riêng của nó. Ung thư là một cái tên. Chứng viêm khớp là một tên bệnh. Tuy nhiên, Danh Chúa là danh trên hết mọi danh. Khi chúng ta bởi đức tin nói trong Danh Chúa Jêsus, mọi sự đau yếu và tật bệnh đều phải cúi đầu. Bệnh ung thư phải cúi đầu! Chứng viêm khớp cũng phải cúi đầu!

Chúa Jêsus đã ban cho chúng ta quyền được sử dụng Danh Ngài. Ngài phán rằng: “VẬY NHỮNG KẸ TIN SẼ ĐƯỢC CÁC DẤU LẠ NÀY...HỄ ĐẶT TAY TRÊN KẸ ĐAU, THÌ KẸ ĐAU SẼ LÀNH” (Mác 16:17a, 18b).

##### B. Người què được chữa lành trong Danh Chúa Jêsus (Công-vụ 3:6-8).

Điểm mấu chốt để người què được chữa lành là do Phi-e-rơ và Giăng có đức tin trong Danh Chúa Jêsus. Phi-e-rơ nói rằng: “Ấy là bởi đức tin trong danh Ngài, nên danh Ngài làm cho vững, người này là người các người thấy và biết; nghĩa là đức tin bởi Ngài mà ra, đã ban cho người này sự mạnh khỏe trọn vẹn, tại trước mặt hết thảy các người.” (Công-vụ 3:16)

#### II. CHỮA BỆNH BẰNG CÁCH RA LỆNH CHO CÁC TÀ LINH BỆNH TẬT PHẢI LUI RA!

Sa tan, kẻ cướp phá, giết chóc và hủy diệt, thường được xem là các tà linh đem lại sự xiềng xích về đau yếu, bệnh tật và sự chết chóc cho nhân loại (Lu-ca 13:11-13).

Khi người cai nhà hội thách thức Chúa Jêsus chữa lành trong ngày Sa-bát, Ngài liền đáp rằng: “Con gái của Áp-ra-ham này, quỷ sa-tan đã cầm buộc suốt mười tám năm, há chẳng nên mở trói cho nó trong ngày Sa-bát sao?”

### **A. Chúa Jêsus chữa lành bằng cách đuổi tà linh ra.**

1. Sách Công-vụ 10:38 chép rằng “...Đức Chúa Trời đã xức dầu cho Đức Chúa Jêsus ở Na-xa-rét bằng Thánh Linh và quyền phép, Ngài đi từ nơi nọ qua chỗ kia làm phước và chữa lành hết thảy những người bị ma quỷ ức hiếp...”

▪ Phần lớn chức vụ của Chúa Jêsus là đuổi tà ma, quỷ dữ ra.

2. Quỷ câm: Khi đi khỏi chỗ đó, người ta đem đến cho Ngài một người câm bị quỷ ám. Quỷ bị đuổi ra rồi, thì người câm nói được (Ma-thi-ơ 9:32-33a).

3. Câm và điếc: Ngài quở trách tà ma ô uế và phán cùng nó rằng: Hỡi quỷ câm và điếc, ta biểu ngươi phải ra khỏi đứa trẻ này, đừng ám nó nữa. Quỷ bèn la lớn tiếng lên, vật đứa trẻ mạnh lăm mà ra khỏi” (Mác 9:25b-26).

4. Chứng động kinh: Một đứa trẻ bị động kinh phải chịu nhiều đau đớn vì nó thường bị ném vào lửa và té xuống nước. “Đức Chúa Jêsus quở trách quỷ, quỷ liền ra khỏi đứa trẻ, và từ giờ đó đứa trẻ được lành” (Ma-thi-ơ 17:18).

5. Dui và câm: “Bấy giờ có kẻ đem đến cho Chúa Jêsus một người bị quỷ ám, dui và câm; Ngài chữa cho, đến nỗi người câm nói và thấy được” (Ma-thi-ơ 12:22).

### **B. Chức vụ chữa lành qua việc đuổi các tà ma.**

1. Các bệnh mà y học gọi là “nan y” thường do các linh gây đau yếu thực hiện. Nếu biết tận dụng Ân Tứ Nhận Biết Các Linh, chúng ta có thể xác định chúng và đuổi chúng ra khỏi người bệnh.

2. Mác 16:17a “VẬY NHỮNG KẸ TIN SẼ ĐƯỢC CÁC DẤU LẠ NÀY: LẤY DANH TA MÀ TRỪ QUỶ...”

3. Chúa Jêsus đã trao cho chúng ta chìa khóa để được quyền buộc và mở trên đất này. Chúa Jêsus phán rằng: “Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho các ngươi, hễ điều gì các ngươi buộc dưới đất, thì sẽ cũng buộc ở trên trời, và điều gì các ngươi mở ở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên trời” (Ma-thi-ơ 16:19).

4. Với uy quyền này, chúng ta có thể nói: “Hỡi sa-tan, trong danh Chúa Jêsus ta trói buộc ngươi, là linh gây bệnh ung thư, ta ra lệnh cho ngươi trong danh Chúa Jêsus hãy ra khỏi người này!” Chúng ta cũng có thể nói: “Hỡi bà, bà đã được buông tha khỏi bệnh tật của bà”

## **III. CÔNG BỐ NHỮNG PHÉP LẠ SÁNG TẠO**

Nhiều người bị tật nguyền từ khi mới sinh ra, do tai nạn hay do phẫu thuật. Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo dựng nên chúng ta theo ảnh tượng Ngài chỉ bằng những lời phán ra từ miệng Ngài. Chúng ta cũng vậy, có thể mang lại những phép lạ sáng tạo bởi danh Chúa Jêsus bằng những lời công bố trong đức tin. Trong sách Ê-sai có chép: “Đức Giê-hô-va dựng nên trái của môi miếng (Ê-sai 57:19). Câu này kết thúc với những chữ “Và ta sẽ chữa lành những kẻ ấy”.

### **A. Bạn chữa lành kẻ đau!**

1. Nhiều người nói rằng “tôi không thể chữa lành ngay cả một con bọ chết.” Tuy vậy, Đức Chúa Jêsus phán: “kẻ nào tin ta, thì cũng sẽ làm việc ta làm...” (Giăng 14:12).
2. Chúa Jêsus bảo người đàn ông teo bàn tay rằng: “Hãy giơ tay ra, người giơ tay ra, thì tay được lành” (Mác 3:12).
3. Chúa Jêsus đã trao cho những môn đệ của Ngài một quyền năng lực và uy quyền tương tự như của chính Ngài.
4. Ma-thi-ơ 10:1 chép: “Đức Chúa Jêsus gọi mười hai môn đồ đến, ban quyền phép trừ tà ma, và chữa các thứ tật bệnh.”
5. Và Chúa Jêsus tiếp tục phán rằng: “Hãy chữa lành kẻ đau, khiến sống kẻ chết, làm sạch kẻ phung, và trừ các quỷ. Các người đã được lãnh không thì hãy cho không” (Ma-thi-ơ 10:8)

### ***B. Truyền lệnh cho núi.***

1. Sách Mác 11:22-23 có chép “Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Hãy có đức tin đến Đức Chúa Trời. Quả thật ta nói cùng các ngươi, ai sẽ biểu hòn núi này rằng: Phải cất mình lên và quăng xuống biển, nếu ngươi chẳng nghi ngại trong lòng, nhưng tin chắc lời mình nói sẽ ứng nghiệm, thì điều đó sẽ thành.”
2. Thường thì những bệnh tật mà “thầy thuốc đã bó tay” và những nhu cầu cần phép lạ đầy sức sáng tạo dường như là những quả núi đối với những người cần được chữa lành, hay những người được yêu cầu chữa lành cho một người nào đó. Câu Kinh Thánh không nói rằng chúng ta phải cầu nguyện cho hòn núi này dời đi. Nhưng chúng ta phải truyền cho hòn núi rằng, “hãy cất lên và quăng xuống đi”, lời bạn truyền là ra lệnh bằng uy quyền.
3. Nhiều người đã thể hiện đức tin khi đối đầu với những trường hợp là chúng ta phải “cầu nguyện” xin Chúa chữa lành. Tuy nhiên, trong câu Kinh thánh này không bảo rằng chúng ta phải “cầu nguyện”. Nhưng bảo chúng ta phải “truyền”. Không có một gương mẫu nào được ghi lại trong suốt thời gian thi hành chức vụ của Chúa Jêsus, hay trong sách Công vụ rằng bất cứ người bệnh nào được chữa lành bằng cách cầu nguyện cho họ.
4. Ngày nay Chúa Jêsus đang phán với mỗi kẻ tin đầy dẫy Thánh Linh rằng: “Ta đã trao cho các con uy quyền trong Danh Ta, quyền phép của Thần Ta và uy quyền cùng năng lực để công bố Lời Ta. Các ngươi hãy chữa lành kẻ đau! Hãy đặt tay trên kẻ đau, và họ sẽ được chữa lành.”

## **IV. CHỮA LÀNH BẰNG LỜI PHÁN**

Sách Thi-thiên 107:20 chép: “Ngài ra lệnh chữa họ lành, rút họ khỏi cái huyết và giải cứu họ khỏi sự huỷ diệt.”

### ***A. Nói ra lời Chúa trong đức tin.***

Chúng ta nói lời Chúa ra mạnh mẽ từ miệng của chúng ta. Khi chúng ta nói ra lời Chúa trong đức tin thì nó sẽ đem lại kết quả (Ê-sai 55:10-11, Rô-ma 10:8-11).

### ***B. Chỉ phán một lời, thì đầy tớ tôi sẽ được lành (Ma-thi-ơ 8:5-8;KJV).***

1. Một gương đức tin vĩ đại nhất của “công tác đức tin” là đức tin biết rõ uy quyền.
2. Thầy đội tiếp tục nói rằng ông hiểu rõ uy quyền của lời phán vì chính ông cũng ở dưới uy quyền.
3. Khi Đức Chúa Jêsus nghe được những lời thầy đội nói ra thì Ngài lấy làm lạ và phán với những kẻ đi theo rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, ta chưa hề thấy ai trong dân Y-sơ-ra-ên có đức tin lớn dường ấy (câu 10). Khi thi hành sự chữa lành chúng ta nói ra bằng những lời đầy dẫy đức tin. Chúng ta phải nói ra trong danh Chúa Jêsus! Chúng ta truyền lệnh đuổi các tà linh bệnh tật ra khỏi người bệnh! Chúng ta truyền những phép lạ sáng tạo và chúng ta nói bằng Lời Chúa. Đức tin được nói ra hành động mạnh mẽ là công tác sẽ làm cho quyền phép được tuôn tràn!

### THẢO LUẬN NHÓM

1. Những ai được trao quyền sử dụng uy quyền trong danh Chúa Jêsus?
2. Từ khi Chúa Jêsus phán dặn và trao cho chúng ta uy quyền trong danh Ngài để chữa lành người bệnh, ngày nay chúng ta có nên vẫn cứ cầu xin Chúa đến và chữa lành kẻ đau nữa không?
3. Bàn luận thêm về câu này:

“Không có một ví dụ nào được ghi lại trong sách Công-vụ hoặc trong suốt thời gian thi hành chức vụ là Ngài chữa lành kẻ đau bằng cách cầu nguyện cho họ”.

Nếu trong những nhóm nhỏ của bạn có những ai đang gặp bệnh tật hay có hàng núi những vấn đề, hãy sử dụng uy quyền của lời nói đức tin từ miệng bạn và truyền lệnh những hòn núi đó phải cất đi.

### TỰ NGHIÊN CỨU

Một trong những cách để lớn lên về phần thuộc linh và tập theo thói quen của người thành Bê-rê trong Công-vụ 17:10-11. Ghi lại các sách phụ dẫn của Kinh Thánh và tra cứu tất cả sự chữa lành mà Chúa Jêsus đã làm trong thời gian thi hành chức vụ của Ngài qua các sách Phúc Âm và tất cả sự chữa lành được chép trong sách Công-vụ.

Bạn có thể tra cứu thấy có người nào được chữa lành bằng sự cầu nguyện không? Nếu có, xin hãy liệt kê dưới đây.

# CUỘC SỐNG VÀ SỰ CHỮA LÀNH SIÊU NHIÊN QUA NHỮNG ÂN TỬ CỦA ĐỨC THÁNH LINH

## PHẦN 10: SỰ CHUYỂN GIAO QUA VIỆC ĐẶT TAY

### LỜI GIỚI THIỆU

Những điều quyền năng xảy ra khi chúng ta vâng lời Đức Thánh Linh, bởi đức tin đặt tay trên người nào đó. Một sự chuyển tải có thật và rõ ràng sẽ xảy ra. Bằng cách đặt tay chúng ta đã tạo ra sự tiếp xúc để chuyển giao quyền phép của Chúa tuôn tràn. Đây còn được gọi là luật tiếp xúc và sự chuyển tải.

Chúa Jêsus phán: "...Hễ đặt tay lên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành" (Mác 16:18b).

### ✂ DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. NHỮNG KIỂU MẪU TRONG KINH THÁNH VỀ SỰ ĐẶT TAY.

Một nguyên tắc sơ học: Tác giả sách Hê-bơ-rơ đề cập tới sự đặt tay như là một trong những nguyên tắc sơ học của Chúa Jêsus (Hê-bơ-rơ 6:1-2).

Chuyển giao tội lỗi sang một con dê đực: Trong Ngày Lễ Chuộc Tội, A-rôn - thầy tế lễ thượng phẩm, đặt hai bàn tay ông lên đầu con dê đực còn sống rồi xưng nhận những tội lỗi và sự vi phạm của con cái Y-sơ-ra-ên (Lê-vi 16:21). Con dê đực bị đuổi ra là hình ảnh của Chúa Jêsus gánh mọi gian ác và tội lỗi của con người.

Thần của sự khôn ngoan đã chuyển tải qua Giô-suê: "Bây giờ, Giô-suê, con trai của Nun, đây đây thần khôn ngoan, vì Mô-i-se đã đặt tay mình trên người..." (Phục-truyền 34:9)

#### A. *Khi báp têm Thánh Linh thì các ân tử của Ngài sẽ được chuyển tải sang bạn.*

1. Phao-lô đã chuyển tải Đức Thánh Linh sang cho các tín hữu tại thành Ê-phê-sô bằng cách đặt tay trên họ.
2. Công-vụ 19:6 chép: "Sau khi Phao-lô đã đặt tay lên, thì có Đức Thánh Linh giáng trên chúng, cho nói tiếng ngoại quốc và lời tiên tri".
3. Phao-lô đã chuyển tải ân tử Thánh Linh sang cho Ti-mô-thê bằng cách đặt tay trên ông.
4. II Ti-mô-thê 1:6 chép: "Vậy nên ta khuyên con hãy nhen lại ơn Đức Chúa Trời ban cho, mà con đã nhận lãnh bởi sự đặt tay của ta."

#### B. *Không được xem nhẹ sự đặt tay.*

1. Phao-lô đã viết cho Ti-mô-thê rằng: Đừng vội vàng đặt tay trên ai...(I Timô-thê 5:22a).
2. Trước khi đặt tay trên một người nào đó để chứng thực cho chức vụ của họ, chúng ta phải thận trọng, trước hết phải nhận biết tâm tánh và kết quả chức vụ của họ. Phao-lô đã viết: "Tôi khuyên anh em hãy nhìn nhận những kẻ có công khó trong vòng anh em..." (I Tê-sa-lô-ni-ca 5:12).

### C. *Chúa Jêsus thực thi sự chữa lành bằng cách đặt tay.*

1. Trên người phung: “Có một người phung đến cùng Ngài, quì xuống cầu xin rằng: Nếu Chúa khứng, có thể khiến tôi sạch. Đức Chúa Jêsus động lòng thương xót, giơ tay sờ người, mà phán rằng: Ta khứng, hãy sạch đi” (Mác 1:40-41).

2. Trên con gái Giai-ru: Khi Chúa Jêsus đi cùng Giai-ru đến nhà người để gọi con gái ông sống dậy, trước tiên Ngài đuổi tất cả mọi người ra chế giễu lẫn những người tin ra ngoài. Sau đó, Ngài nắm lấy tay đứa trẻ (sự đặt tay), mà phán rằng: “Talithacumi, nghĩa là: Hỡi con gái nhỏ, ta truyền cho con hãy chớ dậy. Tức thì đứa gái nhỏ chớ dậy mà bước đi, vì đã lên mười hai tuổi. Chúng lấy rất làm lạ” (Mác 5:41-42).

3. Trên người đàn ông: Chúa Jêsus đã chữa lành một người đàn ông điếc và nói lắp bằng cách đặt tay lên phần cơ thể bị bệnh, “Ngài để ngón tay vào lỗ tai người, và thấm nước miếng xúc lưỡi người. Đoạn, Ngài ngửa mặt lên trời, thở ra mà phán cùng người rằng: Ép-pha-ta! Nghĩa là: Hãy mở ra. Tức thì tai được mở ra, lưỡi được thông thả, người nói rõ ràng” (Mác 7:33-35).

## II. NHỮNG HƯỚNG DẪN THỰC TẾ CHO SỰ CHỮA LÀNH QUA VIỆC ĐẶT TAY.

### A. *Khám phá nhu cầu*

1. Đầu tiên bạn phải khám phá ra nhu cầu bằng cách sử dụng ân tứ Lời Tri Thức hoặc bạn phải biết lý do tại sao họ đến để xin chữa lành.

2. Đôi khi người ta đến để được chữa lành với một căn bệnh không dễ dàng nhận biết ngay. Ví dụ một người ngồi trên xe lăn, nhưng bệnh cần được chữa lành là bệnh tiểu đường. Nếu thời gian cho phép, chúng ta hãy hỏi để biết chính xác đó người ta đang tin vào điều gì.

3. Đưa ra những câu hỏi theo nhiều cách trên để thuyết phục một câu trả lời có đức tin, thay vì câu trả lời tiêu cực. Nên cố gắng để họ bày tỏ đức tin của mình thay vì nghi ngờ, khi họ kể cho bạn những điều tiêu cực trong đời sống của họ. Cố gắng để họ bày tỏ đức tin ở những điều mà họ đang hy vọng. Hãy để cho họ bày tỏ đức tin trong lãnh vực của “ngay bây giờ”

3. Thay vì hỏi: “Điều gì xảy ra với anh vậy? Hãy hỏi: “Bạn có tin là Đức Chúa Trời sẽ làm việc trên bạn ngay bây giờ không? Câu trả lời có đức tin sẽ là: “Tôi tin rằng Đức Chúa Trời có đủ uy quyền để chữa lành bệnh tiểu đường của tôi ngay bây giờ!”

### B. *Chạm đến phần cơ thể cần được chữa lành.*

1. Quyền phép chữa lành được chuyển tải là khi chúng ta sử dụng luật của sự tiếp xúc và chuyển tải. Nó giống như hai sợi dây điện được nối với nhau để dòng điện có thể đi qua.

2. Ma-thi-ơ 9:29 chép: “Ngài bèn sờ mắt hai người mà phán rằng: Theo như đức tin các người, phải được thành vậy.”

3. Chúng ta muốn quyền phép phải được tuôn đổ trực tiếp trên các phần thân thể cần được chữa lành. Nếu phần cơ thể bị bệnh đó ở chỗ kín đáo, và người đó là người khác phái, thì khôn ngoan hơn cả là đặt tay lên đầu người bệnh, hoặc bảo họ tự đặt tay lên phần cơ thể đó và tay bạn đặt lên tay họ. Nhưng tốt hơn hết là để người cùng phái đặt tay cho nhau.

### C. *Hình dung và khai phóng quyền phép để nó được tuôn tràn.*



1. Khi bạn đặt tay lên người bệnh và nói ra những lời đầy đức tin, hãy hình dung phần cơ thể họ đang được chữa lành hoặc được hồi phục. Bởi đức tin, hãy khai phóng quyền năng chữa lành trong bạn để nó tuôn đổ trong cơ thể người bệnh.

2. Hãy khai phóng đức tin của bạn cho họ để họ nhận được sự chữa lành chứ không chỉ là bị đốn ngã dưới quyền năng của Đức Chúa Trời. Nhiều người đã được chữa lành mà không cần bị đốn ngã dưới quyền năng của Chúa nhưng cũng có nhiều người bị đốn ngã dưới quyền năng đó mà không nhận được sự chữa lành nào trên họ.

3. Hãy tập trung đức tin của bạn vào những lời công bố cụ thể, rõ ràng đến phần cơ thể bị bệnh. Đôi khi, Đức Thánh Linh khiến chúng ta chạm đến người bệnh và hành động nhanh chóng. Nhưng cũng có lúc Ngài khiến chúng ta giữ tay lâu trên người bệnh để quyền phép tiếp tục tuôn tràn trên họ trong một khoảng thời gian khá lâu.

#### ***D. Hãy mở mắt, trông đợi quyền phép xảy ra.***

1. Hành động nhắm mắt là sự diễn đạt tôn giáo bày tỏ sự nghi ngờ và không tin. Chúa Jê-sus đã phán rằng: “Hãy thức canh và cầu nguyện...” (Ma-thi-ơ 26:41). Nếu Ma-thi-ơ, Mác và Giăng nhắm mắt lại khi Chúa Jê-sus thực hiện quyền phép chữa lành người bệnh thì họ sẽ không thể mô tả lại các phép lạ.

2. Có những lúc khi chúng ta ở trong tình huống là chúng ta cần phục vụ chữa lành cho nhiều người trong một thời gian ngắn. Trong suốt khoảng thời gian này, một sự xúc dầu kỳ diệu được ban cho để chữa lành người bệnh. Và trong thời gian đó chúng ta phải thận trọng đừng để một ai làm gián đoạn chúng ta bằng những lời kể lể dài dòng. Điều này thường làm buồn lòng Đức Thánh Linh. Chúng ta phải vận hành theo làn sóng của sự xúc dầu và đặt tay trên càng nhiều người càng tốt như chúng ta có thể trong suốt thời gian đó.

#### ***E. Phục vụ chữa lành cho một đám đông.***

1. Có những lúc khi thực hiện sự chữa lành cho một đám đông thì Đức Chúa Trời sẽ hướng dẫn chúng ta công bố sự chữa lành qua Lời Tri Thức, và sau đó chúng ta mạnh dạn công bố những gì Chúa đang làm. Ở những lần khác, Đức Chúa Trời sẽ dẫn dắt để chúng ta mạnh dạn bắt đầu ra lệnh cho các linh gây đau yếu ra khỏi trong danh Chúa Jê-sus. Lúc đó nhiều người sẽ bắt đầu ngã xuống đất trong làn sóng quyền phép của Đức Chúa Trời. Điểm chính yếu là chúng ta phải biết lắng nghe Đức Thánh Linh và hành động với sự xúc dầu của Ngài.

2. Tuy nhiên, chúng ta phải nhớ rằng đa số các công cuộc truyền giảng có phép lạ giữa đám đông sẽ không tự làm trọn công việc của nó. Các cuộc truyền bá Phúc Âm theo khuôn mẫu trong Tân Ước mang tính cá nhân, với những dấu kỳ phép lạ cặp theo mỗi kẻ tin khi họ làm chứng ở bất cứ nơi nào họ đến.

#### ***F. Bởi những hành động dạn dĩ của đức tin.***

Chúng ta biết rằng khi đức tin hiện diện thì luôn có hành động cặp theo. Gia-cơ nói: “Đức tin không hành động là đức tin chết”.

1. Người đàn ông tại ao Bê-tết-đa: Chúa Jê-sus phán cùng người què ở ao Bê-tết-đa rằng: “Hãy đứng dậy, vác giường ngươi mà đi” (Giăng 5:8).

2. Người đàn ông mù: Sau khi lấy nước miếng trộn với bùn xúc lên mắt người mù, Chúa Jêsus phán: “Hãy đi, rửa nơi ao Si-lô-ê” (Giăng 9:7)
3. Người đàn ông teo bàn tay: Chúa Jêsus phán với người đàn ông teo tay rằng: “Hãy giơ tay ra. Người liền giơ tay, thì tay này cũng lành như tay kia” (Ma-thi-ơ 12:13).
  - a. Đức Chúa Jêsus nói rằng: “Hãy hành động ra theo đức tin của người! Làm những điều phi thường! Hãy hành động mạnh mẽ!” Thường thì trong phút giây chúng ta phục vụ chữa lành, do người nào chúng ta nói cách dạn dĩ rằng: “Hãy kiểm tra lại thân thể của anh! Làm những gì mà anh không thể làm trước đây! Hãy chuyển động cánh tay! Cúi xuống!”
  - b. Kế đến chúng ta dạn dĩ hỏi rằng: “Anh cảm thấy bệnh của anh thế nào?” Nếu các triệu chứng không hoàn toàn biến mất, chúng ta nói một cách mạnh mẽ rằng: “Hãy kiểm tra lại lần nữa! Cúi xuống một lần nữa!”

### III. MỘT PHÉP LẠ HAY LÀ SỰ CHỮA LÀNH

Nhiều lần khi chúng ta thực hiện sự chữa lành, là chúng ta đang chống sự ngghi ngờ và sự không tin như Chúa Jêsus đã làm ở Na-xa-rét nơi mà Ngài không thể làm phép lạ nào. Trước hết, chúng ta phải giải quyết sự nghi ngờ và không tin, để chúng ta có thể phục vụ được trong bầu không khí đức tin. Trong một lần nọ, Chúa Jêsus đã đuổi những kẻ nhạo báng (kẻ nghi ngờ) ra khỏi phòng.

Bước đầu, chúng ta thường dành thời gian để gây dựng đức tin bằng cách dạy Lời Chúa nói gì về sự chữa lành, và sau đó kể cho họ nghe về những người đã được chữa lành. Chúng ta có thể tránh những thất bại nếu chúng ta dành thời gian lắng nghe lời tri thức và lời khôn ngoan trước khi chúng ta phục vụ.

#### A. *Đứng vững trong đức tin.*

1. Có lúc chúng ta sẽ không thấy một sự thay đổi nào xảy ra tức thì trong người bệnh. Điều quan trọng là trong lúc đó chúng ta phải giữ cho người bệnh không nản lòng và mất đức tin đối với sự chữa lành bệnh tật.
2. Tác giả sách Hê-bơ-rơ chép rằng: “Giữ lòng tin ban đầu của chúng ta cho vững bền đến cuối cùng” (Hê-bơ-rơ 3:14).
3. Hãy giải thích cho họ hiểu rõ sự khác biệt giữa một phép lạ xảy ra tức thì và sự chữa lành mà các triệu chứng của nó mất dần sau một khoảng thời gian. Quyền phép của Đức Chúa Trời chuyển tải sang cơ thể người bệnh khi chúng ta đặt tay trên họ sẽ tiếp tục phát huy tác dụng, miễn là họ vẫn tiếp tục giữ vững đức tin.
4. Chúng ta đã chứng kiến nhiều sự chữa lành rõ rệt diễn ra qua một khoảng thời gian, khi người đó vẫn còn tiếp tục bước đi trong đức tin: Tin, công bố và hành động dựa trên lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời.

#### B. *Lời tuyên bố của tôi*

Những lời Chúa là dành cho người có đức tin.

Họ sẽ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau được lành. Tôi là một người tin chứ không phải một kẻ nghi ngờ. Chúa Jêsus đã phán như vậy. Và tôi tin rằng Chúa Jêsus đã nói sự thật.

Tôi là chứng nhân dạn dĩ cho Chúa Jêsus!

Tôi vâng theo mạng lệnh của Ngài để dạy dỗ và chia sẻ Phúc Âm!

Đức Chúa Trời sẽ làm việc với tôi để chứng thực Lời của Ngài, bằng những dấu kỳ phép lạ cập theo bất cứ nơi đâu tôi đến!

Tôi là một chứng nhân thi hành những phép lạ cho Chúa Jêsus Christ!

### **THẢO LUẬN NHÓM**

1. Trong điểm này, hãy chia thành nhiều nhóm nhỏ và đặt tay lên nhau để chuyển tải quyền bùng nổ của Đức Thánh Linh trong chức vụ của Chúa Jêsus.
2. Ngợi khen Ngài vì sự đầy dẫy và sự ban cho các ân tứ tốt nhất trong chức vụ mà Ngài đã kêu gọi bạn bước vào.

### **TỰ NGHIÊN CỨU**

1. Nghiên cứu Hê-bơ-rơ 6:1-2. Có phải đoạn Kinh Thánh này chỉ trích tín lý sơ học cơ bản của sự đặt tay không?
2. Nó dạy chúng ta điều gì?
3. Hãy cho một vài ví dụ trong Kinh Thánh khác với những ví dụ đã được đề cập đến trong bài này về sự đặt tay đi trước sự chữa lành, sự báp têm Thánh Linh và sự xúc dầu khi phục vụ.



# TÂN ƯỚC LƯỢC KHẢO

## PHẦN 1: GIỚI THIỆU TÂN ƯỚC

### LỜI GIỚI THIỆU

Đức Chúa Trời bày tỏ chính mình Ngài như thế nào? Đức Chúa Trời bày tỏ chính mình Ngài giống như con người chúng ta. Đức Chúa Trời của Thánh Kinh bày tỏ chính mình Ngài qua lời nói và việc làm. Chúng ta có những kỹ thuật về những gì Đức Chúa Trời đã nói và làm trong lời của Ngài. Qua công trình sáng tạo và qua lương tâm Đức Chúa Trời bày tỏ quyền năng vĩ đại và quyền tối thượng của Ngài. Qua giao ước và điều răn Ngài bày tỏ tình yêu tận hiến và những điều kiện cần thiết để đạt đến sự công chính của Ngài. Ngài cũng bày tỏ lòng nhân từ trong sự cứu rỗi của Ngài. Chúng ta sẽ thấy rằng Tân Ước tập trung vào con Ngài là Chúa Cứu Thế Jêsus.

**Chúng ta hãy xem Kinh Thánh.**

### DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. BẢN CHẤT CỦA KINH THÁNH

Kinh Thánh là quyển sách độc nhất vô nhị đến từ Đức Chúa Trời

**A. Thần tính:** Đây là Lời của Đức Chúa Trời (II Ti-mô-thê 3:16a).

**B. Nhân tính:** Đây chính là Lời Đức Chúa Trời được phán qua môi miệng của những con người đã sống trong lịch sử nhân loại (II Phi-e-rơ 1:20-21). Vì thế Kinh Thánh vừa có thần tính và nhân tính giống như Chúa Jêsus khi còn trên đất, Ngài có cả hai điều là thần tánh và nhân tánh. Bởi vì Ngài là Lời Sự Sống.

#### II. MỤC ĐÍCH CỦA KINH THÁNH:

- Tại sao Kinh Thánh được viết ra?

**A. Để chúng ta hiểu được sự cứu rỗi nhờ đức tin trong Đấng Christ (II Ti-mô-thê 3:14-15).**

Ở đây Phao-lô nói Ti-mô-thê biết Kinh Thánh nào?

1. Kinh thánh Cựu Ước.
2. Nếu Cựu Ước có thể giúp con người hiểu được sự cứu rỗi, thì Tân Ước ghi chép về cuộc đời Chúa Jêsus làm trọng tâm, nên dễ dàng cho con người hiểu biết nhiều hơn về sự cứu rỗi.

**B. Trang bị để làm mọi việc lành (II Ti-mô-thê 3:16-17).**

Điều này xảy ra như thế nào?

1. Qua việc đạy dỗ cho chúng ta biết điều nào là đúng.
2. Qua việc quở trách chúng ta khi làm điều sai.
3. Bằng cách sửa dạy và chỉ cho chúng ta như thế nào là đúng.
4. Bằng cách huấn luyện chúng ta trong mối quan hệ đúng đắn.

#### III. NỀN TẢNG CỦA TÂN ƯỚC.

- Từ "Testament" có nghĩa là giao ước, hoặc lập ước giữa Đức Chúa Trời và con người. Có giao ước cũ và giao ước mới. Giao ước mới dựa trên giao ước cũ.

### A. Giao ước đời đời của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời phán hứa 3 điều:

1. Ta sẽ là Đức Chúa Trời, là Đấng dẫn dắt người (Sáng-thế Ký 17:7; 26:24, 28:13,14).
2. Các người là dân ta, mối quan hệ mật thiết với Đức Chúa Trời (Dân-số Ký 29:12,13).
3. Ta sẽ ở cùng người, mối thông công với Đức Chúa Trời (Xuất 29 :45-46).

### B. Sự bội nghịch của con người.

1. Giao ước bị vi phạm (Đa-ni-ên 9:4b-6).
2. Một giao ước mới đã được biết trước (Giê-rê-mi 31:31-32).

## IV. BỐI CẢNH CỦA GIAO ƯỚC MỚI.

### A. Liên hệ giữa Tân ước và Cựu Ước.

1. Đức Chúa Trời không phán với dân Ngài (A-mốt 8:11-12).
  - Có một cơn đói kém được nói tiên tri trong thời gian 400 năm.
2. Đức Chúa Trời không giải cứu dân Ngài (Ô-sê 3:4, 5).

### B. Đấng Mê-si-a của Đức Chúa Trời sinh ra "Khi kỳ hẹn đã được trọn" (Ga-la-ti 4:4).

1. Về mặt tôn giáo: Sự chuẩn bị trong thế giới của người Do Thái.
  - Bởi chủ nghĩa luật pháp và sự thờ phượng trong đền thờ.
2. Về mặt văn hóa: Trong thế giới Hy-lạp.
  - Một ngôn ngữ.
3. Về mặt chính trị.
  - a. Hòa bình trên thế giới.
  - b. Giao thông thuận lợi.
  - c. Tôn giáo của người Do Thái được hợp pháp hóa.

## IV. CÁC SÁCH CỦA TÂN ƯỚC.

A. Các sách lịch sử: Bốn sách Phúc âm và sách Công vụ (bắt đầu giao ước mới).

B. Các sách giảng dạy: 21 thư tín (minh họa giao ước mới).

C. Sách Tiên tri: Khải-huyền (hoàn thành giao ước mới).

- Đây chỉ là khởi đầu, là sự chuẩn bị cho những gì theo ý định đời đời mà Đức Chúa Trời dành cho chúng ta. Khi biết rõ về Ngài là Đức Chúa Trời của chúng ta.
- Chúng ta sẽ là dân sự của Ngài trong sự trọn vẹn. Chúng ta không những sống với Ngài mà còn nhìn thấy Ngài mặt đối mặt.

## **THẢO LUẬN NHÓM.**

1. Đọc II Phi-e-rơ 1:20,21 và thảo luận tiến trình mà của lời Đức Chúa Trời đã nói qua môi miệng của con người.
2. Thảo luận những cách khác nhau về lời Đức Chúa Trời trang bị cho chúng ta để làm mọi việc lành (II Ti-mô-thê 3:16-17).
3. Thảo luận sự chuẩn bị đã xảy ra giữa Cựu Ước và Tân Ước và những gì Đức Chúa Trời đã thực hiện được qua điều này.

## **TỰ NGHIÊN CỨU**

1. Đọc II Ti-mô-thê 3:14-17 và trình bày mục đích của Kinh Thánh bằng ngôn từ của bạn.
2. Ba lời hứa trong giao ước đời đời của Đức Chúa Trời là gì?
3. Liệt kê các loại sách trong Tân Ước.

# TÂN ƯỚC LƯỢC KHẢO

## PHẦN 2: MA-THI-Ơ, MÁC, LU CA: BA CHÂN DUNG CỦA CHÚA CỨU THẾ JÊSUS

### LỜI GIỚI THIỆU

Câu chuyện về Chúa Jêsus xảy ra ở một vùng đất nhỏ hẹp nhưng mang tính chiến lược của Y-sơ-ra-ên, vì đó là nơi mà các trục lộ thương mại nối liền ba lục địa: Châu Á, Châu Phi và Châu Âu. Chính nơi đây đã được Đức Chúa Trời lựa chọn để sai Con Ngài khởi đầu giao ước mới, và bày tỏ kế hoạch cứu rỗi cho toàn thể nhân loại. Câu chuyện lạ lùng về "một con người đơn độc" đã làm thay đổi dòng lịch sử được tìm thấy trong bốn sách Tin Lành được viết bởi người thu thuế Do Thái làm việc cho chính quyền La Mã, bởi một môn đồ người Do Thái, bởi một Bác sĩ dân ngoại và một ngư phủ vùng biển Ga-li-lê.

### DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. MỘT PHÚC ÂM.

Đây là câu chuyện kể về những gì Chúa Cứu Thế Jêsus đã nói và làm.

##### A. Lời của Chúa Jêsus (Công vụ 1:1).

Phúc âm của Chúa Jêsus đã được công bố trong nhiều năm trước khi được viết lại.

##### B. Công việc của Chúa Jêsus ( I Cô-rinh-tô 15:3-8).

#### II. BỐN CHÂN DUNG.

##### A. Một câu chuyện được chọn lọc (Giăng 20:30, 21:25).

Đây không phải là tiểu sử nhưng chúng ta phải hiểu rằng đây là một câu chuyện viết về cuộc đời của một người.

Chúng ta sẽ biết về :

1. Sự giáng sinh của Đấng Christ.
2. Thời thơ ấu của Ngài.
3. Ba năm cuối của Ngài. Đây không phải là tiểu sử nhưng là chân dung.

##### B. Mục đích cụ thể (Giăng 20:31) tại sao?

Mục đích của tác giả xác định những gì ông muốn tuyển chọn và những gì ông không muốn đề cập đến.

##### C. Nhấn mạnh đặc biệt (Mác 10:45).

1. Mỗi tác giả của bốn sách Phúc-âm dường như có cùng sự nhấn mạnh đặc biệt.
2. Họ tập trung vào sự hi sinh của Chúa Jêsus. Một số người gọi các sách Phúc-âm là sự giới thiệu mở rộng câu chuyện về sự chết của Chúa Jêsus.

##### D. Phối cảnh khác nhau (Ê-xê-chi-ên 1:10).

1. Ma-thi-ơ có đặc điểm của một con sư tử và tập trung vào Chúa Jêsus là Vua dân Do Thái.
2. Mác có đặc điểm của một con bò mà chân của một con bò chân dung của Chúa Jêsus là một đầy tớ chịu khổ (Mác 10:45).



3. Lu-ca cung cấp cho chúng ta khía cạnh con người của Chúa Jêsus, Ngài là vi cứu tinh đầy lòng thương xót.
4. Giảng giới thiệu Ngài giống như chim ưng là muốn nói đến sự thần thánh của Ngài. Đây là chân dung bốn mặt của Chúa Jêsus.

### III. HAI NHÓM.

#### A. Các phúc âm cộng quan.

1. Ma-thi-ơ, Mác, và Lu ca.
2. Chúng có cùng một đề cương về cuộc đời của Chúa Jêsus.

#### B. Phúc âm thứ tư bao gồm 92% những tài liệu độc đáo cùng với nhiều lời giải thích.

### IV. PHÚC-ÂM MA-THI-Ơ

Có thể Ma-thi-ơ không phải là Phúc-âm đầu tiên được viết ra. Nhưng sở dĩ nó được xếp đầu tiên trong các sách Tân Ước bởi vì nó nối kết thật tài tình với Cựu Ước. Đây là Phúc-âm tập trung vào Chúa Cứu Thế Jêsus là Đấng hoàn thành niềm hy vọng của dân Y-sơ-ra-ên như thế nào?

#### A. Phúc-âm của vì Vua thuộc dòng họ Đa-vít.

1. Sách bắt đầu bằng bảng gia phả của Đấng Mê-si-a đã được Đức Chúa Trời phán hứa (Ma-thi-ơ 1:1).
  - Ngài là người Do Thái và thuộc dòng dõi hoàng tộc.
2. Chúa Jêsus làm ứng nghiệm về Đấng Mê-si-a đến thế gian (Ma-thi-ơ 1:21).
  - Hai đoạn đầu tiên kỹ thuật bày lời tiên tri đặc biệt của Cựu Ước đã ứng nghiệm trong Chúa Jêsus.

#### B. Phúc-âm giảng dạy.

1. Đào tạo các môn đệ: Mục đích và kế hoạch (Ma-thi-ơ 28:19-20).
  - Có năm phần giảng dạy trong Phúc-âm này với cụm từ : "*Đức Chúa Jêsus phán những lời ấy xong rồi...*"
2. Phần giảng dạy:
  - a. Bài giảng trên núi là tóm lược những gì Chúa Jêsus phán về việc đào tạo các môn đồ.
    - i. Quyển sách giảng dạy này có thể được gọi là sổ tay của môn đồ (Ma-thi-ơ 5:19-20).
    - ii. Có sáu điểm chứng tỏ sự khác biệt giữa cách giảng dạy của giới lãnh đạo tôn giáo và cách giảng dạy của Chúa Jêsus.
    - iii. Chúa Jêsus dạy về sự công bình của tấm lòng.
  - b. Bí ẩn của Nước Đức Chúa Trời (Ma-thi-ơ 13:10-11).

### V. PHÚC-ÂM MÁC.

#### A. Phúc-âm của người đầy tớ chịu khổ.

Nhấn mạnh vào sự chinh phục.

- Trong Mác không có nhiều lời giảng dạy.
- Có 19 phép lạ trong Mác.
- Phân nửa trong số những phép lạ này tiêu biểu cho những phép lạ trong cả bốn sách Tin Lành.
- Tiêu điểm nhằm vào những gì Chúa Jêsus đã làm với Lời, Ngài làm "Ngay tức thì".

1. Chiến thắng qua sự chịu khổ : mục đích và kế hoạch (Mác 10:45).

2. Bí mật của Đấng Mê-si-a (Mác 1:25, 34, 43; 5:19).

- Bất cứ nơi nào Chúa Jê-sus đến, người ta đều phản ứng với Ngài, hoặc là yêu Ngài hoặc là ghét Ngài.

**B. Phúc-âm của hành động và phản ứng.**

1. Vị sứ đồ để lại Phúc-âm (II Phi-e-rơ 1:15).
2. Chú trọng vào việc làm của Chúa Jê-sus hơn lời của Ngài (19 phép lạ và 4 ngụ ngôn).
3. Phản ứng của các môn đồ, đám đông và giới lãnh đạo tôn giáo (Mác 1:1;15:38).

**VI. PHÚC ÂM LU-CA**

**A. Phúc âm của Cứu Chúa giàu lòng thương xót.**

1. Chúa Jê-sus đã sống như một người trong quyền năng của Đức Thánh Linh (Lu-ca 2:52; 4:14).
2. Tin Lành là sự vui mừng lớn cho muôn dân (Lu-ca 2:10-11, 30-32).
3. Tin lành cho “Kẻ nghèo” (Lu-ca 4:18-19; 19:10).

**B. Phúc âm của sự chắc chắn :**

1. Mô tả theo thứ tự: mục đích và kế hoạch (Lu-ca 1:3-4).
2. Liên quan đến lịch sử nhân loại (Lu-ca 2:1-2:3:1). Đây là ba chân dung của Phúc-âm.

**THẢO LUẬN NHÓM.**

1. Bởi vì Phúc-âm được viết sớm nhất vào khoảng 30 năm sau sự phục sinh của Đấng Christ, làm thế nào các Cơ Đốc Nhân đầu tiên đã rao truyền Tin Lành và giữ được sự chuẩn xác của câu chuyện?
2. Thảo luận thêm về sự khác biệt giữa một câu chuyện viết về tiểu sử của đời người với chân dung cuộc sống của người đó. Sự khác biệt này áp dụng cho việc mô tả cuộc đời của Chúa Jê-sus như thế nào?
3. Thảo luận về sự khác biệt giữa những cách mà giới lãnh đạo tôn giáo dạy với cách mà chúa Jê-sus dạy được mô tả trong phúc âm Ma-thi-ơ.
4. Tại sao có những phản ứng khác nhau đối với chức vụ Chúa Jê-sus khi Ngài ở trên đất.
5. Ngày nay môn đệ của Ngài mong đợi gì từ thế gian?

**TỰ NGHIÊN CỨU**

1. Học hai đoạn đầu của Phúc-âm Ma-thi-ơ và liệt kê ra bảy lời tiên tri đặc biệt của Cựu Ước được ứng nghiệm trong Chúa Jê-sus.
2. Tại sao bạn nghĩ rằng Mác chú trọng nhiều vào các phép lạ của Chúa Jê-sus hơn là sự giảng dạy của Ngài?

# TÂN ƯỚC LƯỢC KHẢO

## PHẦN 3: GIẢNG: CHÂN DUNG THỨ TƯ CỦA CHÚA JÊSUS

### LỜI GIỚI THIỆU

Câu chuyện về Chúa Cứu Thế Jêsus của Giảng được viết vào gần cuối thế kỷ thứ nhất, khoảng 20-30 năm sau các sách Tin Lành cộng quan. Thế giới thời ông viết rất khác lạ. Nó chịu ảnh hưởng sâu sắc bởi triết lý Hy-lạp. Làm thế nào mà Tin Lành của Đấng Mê-si-a của người Do Thái được rao truyền một cách chính xác và đầy đủ cho thế giới không phải là người Do Thái như thế? Vì thế Phúc-âm Giảng hoàn toàn khác với các sách Phúc-âm cộng quan về bối cảnh, niên đại và nội dung.

### DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. PHÚC ÂM ĐỘC ĐÁO

1. Bắt đầu bằng cách độc đáo "Ban đầu có Ngôi Lời. Ngôi Lời ở cùng Đức Chúa Trời, và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời." (Giăng 1:1)
2. Đối với Phúc-âm Giảng cứ mười câu là có chín câu mới và độc đáo.

##### A. Thính giả của Giảng.

Những người không hiểu về người Do Thái.

1. Giải thích "Đấng Mê-si-a" là "Đấng Christ".
2. Giải thích "Ra-bi" là "Thầy".

##### B. Lời giới thiệu của Giảng: Lời giới thiệu của ông về Đấng Christ khác với những Phúc âm khác.

1. Lời giới thiệu bắt đầu bằng: "*Ban đầu...*" (Giăng 1:1).
2. Nhấn mạnh đặc biệt vào "Lời" - "Ngôi lời". Từ "Ngôi lời" được sử dụng vì rằng ngôi lời đã tạo dựng vũ trụ.
3. Người Hy-lạp có thể hiểu được thuật ngữ của ông.

#### II. PHÚC ÂM CỦA NGÔI LỜI.

##### A. Con đời đời của Đức Chúa Trời (Giăng 1:1).

##### B. Đức Chúa Trời trở thành xác thịt (Giăng 1:14,18).

##### C. Giới thiệu của Giảng Báp-tít.

1. Chiên con của Đức Chúa Trời (Giăng 1:1).
2. Đấng cất tội lỗi thế gian đi.
  - Phần giới thiệu độc đáo này đã thu hút sự chú ý của người Do Thái.

##### D. Mục đích của Ngài (Giăng 20:30, 31).

- Đây là phần Phúc âm của dấu kỳ phép lạ.

#### III. PHÚC ÂM CỦA NHỮNG PHÉP LẠ

Giảng chọn bảy phép lạ trong đó có năm phép lạ đặc biệt đối với ông.

##### A. Những phép lạ kỳ diệu.

1. Hóa nước thành rượu (Giăng 2:11).

- a. Mục đích: Bày tỏ sự vinh hiển của Ngài.
  - b. Kết quả: Các môn đồ tin Ngài.
2. Hoá bánh cho đoàn dân đông (Giăng 6:1-14).
    - a. Phản ứng: 14, dân chúng tin Ngài là "Đấng tiên tri".
    - b. Mục đích: Ngài bày tỏ chính mình Ngài là "Bánh hằng sống".
      - Đây là mục đích của phép lạ nhằm tỏ ra Đấng làm phép lạ để chúng ta có thể tin Ngài.

### B. Những câu nói "Ta là" (Giăng 8:58; 14:6).

1. "Trước khi có Áp-ra-ham, ĐÃ có TA" (8:58).
  - Chúa Jêsus công bố Ngài là Đức Chúa Trời, Đấng bày tỏ chính Ngài trong Cựu Ước.
2. "Ta là đường đi, chân lý và sự sống" (Giăng 14:6).
3. "Ta ở trong Cha" (Giăng 14:9).
  - Chúng ta gặp Đức Chúa Trời trong Chúa Cứu Thế Jêsus.

### C. Những khẳng định của Đức Chúa Trời (Giăng 5:17, 18, 26, 27, 8:46; 14:9).

1. Chúa Jêsus khẳng định rằng chỉ có Đức Chúa Trời làm được.
2. Ngài tha tội, cứu người chết sống lại, lời Ngài sẽ phán xét con người.
3. Qua các phép lạ, qua sự giảng dạy và những khẳng định của Ngài, chúng ta không thể đi đến kết luận nào khác hơn là Chúa Cứu Thế Jêsus có đầy đủ bản tánh của Đức Chúa Trời.

## IV. PHÚC ÂM TRUYỀN GIÁO.

### A. Phúc âm của niềm tin (Giăng 3:16).

### B. Mục đích của Phúc âm (Giăng 20:28, 29).

- Để chúng ta cúi đầu trước mặt Ngài là Giê-hô-va và là Đức Chúa Trời chúng ta. Việc hiểu Đức Chúa Trời là ai phải đến từ sự khải thị của Đức Chúa Trời chứ không đến từ lập luận của con người.

### C. Chúa Cứu Thế Jêsus là con của ai?

1. Con Đức Chúa Trời (Giăng 10:24-33).
2. Con của Đa-vít (Giăng 8:40-43).
3. Con người (Giăng 12:32-34).

### D. Bốn phản ứng có thể.

1. Chúa Jêsus là truyền thuyết.
    - Câu chuyện được bịa ra.
  2. Chúa Jêsus là người mất trí.
    - Chắc là Ngài bị quỷ ám.
  3. Chúa Jêsus là kẻ nói dối.
    - Ngài đơn thuần công bố những điều giả dối.
  4. Jêsus là Chúa (Giăng 20:28,29).
    - Ngài khẳng định Ngài là Đấng tự hữu hằng hữu.
- Lý do Giăng viết sách này là để chúng ta đặt niềm tin nơi Chúa Cứu Thế Jêsus.

## **THẢO LUẬN NHÓM**

1. Học các phép lạ kỳ diệu trong Giảng và thảo luận các kết quả và đối phó từng phép lạ.
2. Áp dụng các kết quả và đáp ứng đối với hoàn cảnh của bạn khi Chúa Jêsus tiếp tục thực hiện các phép lạ trong thế giới ngày nay.
3. Mục tiêu hoặc mục đích tối hậu của các phép lạ là gì?
4. Thảo luận bốn phản ứng khả dĩ của con người đối với Chúa Jêsus và vạch trần từng phản ứng trong ba phản ứng.

## **TỰ NGHIÊN CỨU**

Học Phúc âm Giảng và liệt kê những điều dưới đây kèm theo tham khảo.

1. Bảy phép lạ kỳ diệu của Chúa Jêsus.
2. Bảy câu nói "Ta là" của Chúa Jêsus.
3. Viết ra phản ứng của riêng bạn đối với Jêsus là Đấng tự hữu hằng hữu.

# TÂN ƯỚC LƯỢC KHẢO

## PHẦN 4: CÔNG-VỤ: MỞ RỘNG PHÚC ÂM

### LỜI GIỚI THIỆU

Lu-ca một bác sĩ người ngoại, đã viết Phúc-âm Lu-ca cũng là người viết sách Công-vụ. Hai sách này gộp lại dài hơn 13 thư tín của Phao-lô. Như một tác phẩm gồm có hai phần, phần giới thiệu tìm thấy trong (Lu-ca 1:1-4) cũng áp dụng cho Công-vụ. Hai sách này gửi cho một người tên là Thê-ô-phi-lơ (người yêu mến của Đức Chúa Trời) để ông biết chắc về những điều ông đã nghe không những về Chúa Jêsus mà còn về các môn đệ của Ngài.

### DÀN Ý BÀI HỌC:

#### I. SÁCH NÓI LÊN CHỦ ĐỀ CHÍNH NỐI KẾT CÁC SÁCH PHÚC ÂM VÀ THƯ TÍN.

**A. Công vụ bao hàm các sách Phúc âm (Công-vụ 1:1).**

**B. Công vụ dự đoán các sách Thư tín ( Công-vụ 11:25, 26).**

- Đây chính là sách kết hợp các sách Phúc-âm và Thư -tín.

#### II. CHÚC VỤ CỦA Đấng CHRIST MỞ RỘNG QUA CÁC MÔN ĐỆ NGÀI (Công-vụ 1: 1-20)

- Lưu ý từ “ban đầu” trong câu 1. Có nghĩa là những gì Chúa Jêsus bắt đầu làm và dạy Hội Thánh tiếp tục công việc của Ngài (Công-vụ 1:8).

**A. Các sứ đồ (Công-vụ 4:13).**

1. Đây là những người đã làm những gì Chúa Jêsus đã làm, và nói những gì Ngài nói.
2. Sách Công-vụ giống như các sách Phúc-âm. Công vụ chọn lọc các câu chuyện, vì lý do này sách không kể mọi chuyện, tựa sách là Công vụ. Thực ra công việc của mười hai sứ đồ.
  - a. Mười hai sứ đồ đến với người Do Thái mà Phi-e-rơ là người nổi bật (Công-vụ 1-12).
  - b. Các sứ đồ khác đến với dân ngoại, nổi bật là Phao-lô (Công-vụ 13-28).

**B. Chuẩn bị để làm chứng.**

- Chúa Jêsus đã làm hai việc để chuẩn bị cho các môn đệ Ngài làm chứng sau khi Ngài phục sinh.
  1. Ngài đã chinh phục họ rằng Ngài đang sống (Công-vụ 1:3).
  2. Ngài nói với họ về Nước của Đức Chúa Trời (Công-vụ 1:3).

**C. Sự làm chứng của các môn đồ (Công-vụ 8:4).**

- Việc Ê-tiên bị giết đánh dấu sự phát triển của Phúc- âm qua các môn đồ.

#### III. PHÁT TRIỂN VIỆC LÀM CHỨNG CHO Đấng CHRIST (Công-vụ 1:8).

**A. Làm chứng tại Giê-ru-sa-lem (Công vụ 1-7).**

1. Các sứ đồ không phải là những người sanh trưởng tại Giê-ru-sa-lem, nhưng đó là nơi họ đã sống khi Đức Thánh Linh đổ trên họ, vì thế họ bắt đầu làm chứng tại đó.
2. Phúc âm có uy quyền mạnh mẽ hơn hết ở nơi chúng ta sống và biết đến.
3. Nhưng điều này chỉ có thể thực hiện qua quyền năng của Đức Thánh Linh.

**B. Làm chứng tại Giu-đê và Sa-ma-ri (Công-vụ 8-12).**

## 1. Tại Giu-đê.

- Đây là những người giống như dân tộc chúng ta.
- Loan truyền Phúc-âm song song với mối quan hệ của chúng ta.

## 2. Tại Sa-ma-ri.

- Người Do Thái và người Sa-ma-ri không kết thân với nhau.
- Nhưng khi bị ngược đãi họ trốn khỏi Giê-ru-sa-lem và đến với người Sa-ma-ri.
- Đây có thể gọi là "những nhóm sắc tộc". Những người sống giữa chúng ta nhưng xa cách với chúng ta về văn hóa cũng như lối sống.
- Chúa Jêsus yêu thương họ và chúng ta nên đem Phúc-âm đến cho họ.

**C. Làm chứng cho đến cùng trái đất (Công-vụ 13-28).**

- Tại sao nếu bạn đem được phúc âm đến cho người Sa-ma-ri thì bạn sẽ đem được Phúc âm cho đến cùng trái đất?
- Bởi vì phần nhiều những người Sa-ma-ri này đến từ những đầu cùng đất.

**IV. TIN LÀNH CỦA NƯỚC TRỜI. (Công vụ 1:3).**

- Sự tể trị của Đức Chúa Trời đến trên đất như thế nào? Sự tể trị này đến bởi sự công bố Tin Lành của vương quốc Đức Chúa Trời trên đất.
- Họ đã công bố Phúc-âm như thế nào?

A. Qua những công việc quyền năng (Công-vụ 1:8; 2:43; so sánh với Mác 16:15-20; Giảng 14:12)

B. Qua những việc làm xuất phát từ lòng tốt (Công-vụ 2:44, 45 so sánh với Giảng 13: 34, 35).

C. Qua lời nói tha thứ (Công-vụ 2:36-39; so sánh với Lu-ca 24:45-49).

- Công bố về sự cứu rỗi qua sự chết và sự phục sinh của Đấng Christ.
- Kêu gọi ăn năn và tin nhận Phúc âm.
- Mạng linh phải làm báp têm bằng nước và quyền năng của Đức Thánh Linh.

**V. QUYỀN NĂNG CỦA ĐỨC THÁNH LINH.**

A. Tiếp nhận lời hứa của Đức Chúa Cha (Công-vụ 1:4, 5; 2:1-4, 38, 39).

B. Đầy dẫy Đức Thánh Linh (Công-vụ 4:8, 31; so sánh với Ê-phê-sô 5:18).

C. Được sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh (Công-vụ 15:28, 16:6-10).

D. Người ở trong Đức Thánh Linh (Công-vụ 2:16-18; 11:15-17).

Tại sao chúng ta đang từng trải được sự đầy dẫy của Đức Thánh Linh trong thế kỷ này? Để ban phước cho chúng ta? Vâng. Nhưng còn hơn như thế nữa, để ban quyền năng cho chúng ta trở nên chứng nhân cho Chúa Jêsus trên toàn thế giới.

## **THẢO LUẬN NHÓM**

1. Thảo luận về những gì liên quan đến việc làm chứng cho Đấng Christ trong thế giới ngày nay. Làm thế nào chúng ta sống như ánh sáng và muối trong cộng đồng của chúng ta?
2. Làm thế nào chúng ta có thể làm chứng cho những người thân trong gia đình và cho những người chưa được cứu trong đại gia đình mà không làm cho họ bức mình khó chịu?
3. Những phương pháp hữu hiệu nhất để đến với những người có nền văn hoá và quốc tịch khác đang sống giữa vòng chúng ta là những phương pháp nào?
4. Cầu nguyện cho nhau và giúp đỡ những người giữa vòng chúng ta cần được báp-têm trong Đức Thánh Linh.

## **TỰ NGHIÊN CỨU**

1. Tự học Công-vụ 8 và 9 rồi liệt kê ra những kết quả tốt đẹp từ sự ngược đãi dữ tợn đã dấy lên chống lại Hội Thánh Giê-ru-sa-lem.
2. Hội Thánh đương thời có thể học được những bài học nào từ điều này?



# TÂN ƯỚC LƯỢC KHẢO

## PHẦN 5: RÔ-MA: BỨC THƯ CỦA PHAO-LÔ

### VIẾT VỀ PHÚC ÂM ÂN ĐIỂN.

#### LỜI GIỚI THIỆU

Sau-lơ ở Tạt-sơ, một người Pha-ri-si trước kia đã ngược đãi Hội Thánh, đã cải đạo trong lần gặp gỡ Đấng Christ hằng sống trên đường Đa-mách, Sy-ri. Ngay lập tức ông bắt đầu công bố Chúa Jê-sus là đấng Mê-si-a đã được phán hứa, và rao truyền Tin Lành cứu rỗi qua Danh Ngài. Từ lúc ông trở lại đạo, Phao-lô biết rằng ông được chính Chúa ủy nhiệm để không những đem Phúc-âm đến cho người Do Thái mà còn cho dân ngoại nữa. Vì thế, ông đã rao giảng Phúc-âm khắp vùng phía đông của Địa Trung Hải, đào tạo các môn đệ và thành lập các Hội Thánh. Ông đã viết 9 bức thư cho các Hội Thánh và 4 bức cho giới lãnh đạo đang coi sóc Hội Thánh.

Hầu hết sự giải thích về Phúc-âm mà ông rao giảng được tìm thấy trong bức thư dài nhất mà ông viết cho Hội Thánh Rô-ma, một Hội Thánh không có người tiên phong cũng không được thăm viếng. Bởi vì ông tin rằng ông đã rao truyền Phúc-âm một cách đầy đủ từ Giê-ru-sa-lem cho đến Illyricum (Albania), nên bây giờ Phao-lô dự định đi về phía tây để cho “Khởi lập trên nền người khác” (Rô-ma 15:19, 20). Ông viết cho Hội Thánh Rô-ma để báo trước rằng ông sẽ đến thăm viếng họ trên đường đến Tây-ban-nha. Nhân dịp này ông giải bày Phúc-âm của ân điển mà ông đã giảng cho người Do Thái và người ngoại trên 20 năm qua trong suốt ba chuyến hành trình truyền giáo của ông.

#### DÀN Ý BÀI HỌC

##### I. PHÚC ÂM ÂN ĐIỂN ĐƯỢC GIẢI BÀY.

Phúc-âm là sự bày tỏ về sự công bình của Đức Chúa Trời (Rô-ma 1:16-17).

**A. Vì mọi người đã phạm tội, thiếu mất sự công bình và vinh hiển của Đức Chúa Trời (Rô-ma 3:9-19).**

1. Dân ngoại đã khước từ lẽ thật của Đức Chúa Trời được bày tỏ trong công trình sáng tạo và lương tâm (Rô-ma 1:20, 21; 2:12-15).
2. Dân Do Thái đã không vâng giữ lẽ thật của Đức Chúa Trời bày tỏ trong giao ước và các điều răn (Rô-ma 2:23, 24).

**B. Món quà ân điển của Đức Chúa Trời là sự công bình và sự sống qua đức tin trong Chúa Cứu Thế Jê-sus cho những ai ăn năn tin nhận Ngài (Rô-ma 1:16, 17; 3:21-24).**

1. Chúa Jê-sus đã trả án phạt cho mọi tội lỗi qua sự chết của Ngài trên thập tự giá và qua sự sống lại của Ngài từ kẻ chết (Rô-ma 3:25, 26).
2. Đức Chúa Trời công bố sự tự do khỏi tội lỗi (xưng công bình) và ban sự sống đời đời cho những người tin sự hy sinh chuộc tội của Đấng Christ (Rô-ma 3:27-30).

**C. Đức Chúa Trời làm nên thánh và công bình (thánh hóa) tất cả những người được Đức Thánh Linh kiểm soát thay vì bị bản tánh tội lỗi kiểm soát (Rô-ma 8:9-16).**

1. Khi chịu báp têm, người tín hữu bị chôn vùi Đấng Christ trong sự chết và giống như Đấng Christ được sống lại từ kẻ chết để sống một đời sống mới (Rô-ma 6:3,4).

2. Người tín hữu không những được giải phóng khỏi sự đoán phạt của tội lỗi mà còn được giải phóng khỏi quyền lực của tội lỗi khi họ vâng phục bước đi theo Thánh Linh của Đức Chúa Trời là Đấng sống trong họ (Rô-ma 8:1-4).

## II. PHẢN ỨNG ĐỐI VỚI PHÚC ÂM CỦA ÂN ĐIỂN (Rô-ma 12:1,2)

- A. Việc người Do Thái bài bác Phúc-âm có nghĩa là Phúc-âm đang được rao giảng và được tiếp nhận giữa vòng dân ngoại. Việc này làm cho người Do Thái ghen tị (Rô-ma 11:11-14).
- B. Cuối cùng chúng ta tiếp nhận Phúc-âm vì Đức Chúa Trời bày tỏ sự nhơn từ trên hết thảy mọi người (Rô-ma 11:15, 26, 27, 32).
- C. Trong ánh sáng của ân điển Đức Chúa Trời, dầu là người Do Thái hay dân ngoại, tất cả phải sống khác với trước kia. (Rô-ma 3:8).
1. Hãy làm vui lòng Đức Chúa Trời, chớ làm vui lòng bạn (Rô-ma 12:1, 2).
  2. Hãy phục vụ người của Đức Chúa Trời (Rô-ma 12:13).
  3. Lấy thiên thẳng ác (Rô-ma 12:21).
  4. Vâng phục bác cầm quyền như những người đầy tớ công bình của Đức Chúa Trời (Rô-ma 13:1, 2).
  5. Chấp nhận những người yếu đuối trong đức tin và lương tâm (Rô-ma 14:1;15:7). Đây là Phúc-âm ân điển mà thế giới cần đến. Phúc-âm này biến đổi chúng ta từ bên trong ra bên ngoài.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Thảo luận về chiến thuật của Phao-lô thành lập các Hội Thánh và Hội Thánh ngày nay có thể thực hiện chiến thuật này như thế nào?
2. Vì mọi người thiếu mất sự công bình của Đức Chúa Trời trong Rô-ma 1-3, thế thì vào ngày phán xét số phận của những người dân ngoại chết mà không được nghe Phúc-âm sẽ như thế nào?
3. Đối với người tín hữu được thoát khỏi sự đoán phạt và quyền lực của tội lỗi có hàm ý gì?

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Theo bài học này, Phao-lô đã giảng Phúc-âm bao nhiêu năm trước khi viết thư Rô-ma?
2. Đọc Công-vụ đoạn 9:1-19, và tóm tắt những điều sau đây qua kinh nghiệm của Phao-lô:
  - a. Việc Phao-lô trở lại đạo.
  - b. Chức vụ của Phao-lô.
3. Giải thích chi tiết về Phúc-âm ân điển mà Phao-lô đã rao giảng trong sách Rô-ma.
4. Theo Rô-ma 12-15, Phúc-âm ân điển tạo ra những tác động nào trong:
  - a. Đời sống của bạn?
  - b. Mối quan hệ của bạn đối với tín hữu?
  - c. Mối quan hệ của bạn với những người chưa tin Chúa?
  - d. Phản ứng của bạn đối với những người có quyền trên bạn?

## TÂN ƯỚC LƯỢC KHẢO

### **PHẦN 6: I VÀ II CÔ-RINH-TÔ, GA-LA-TI: NHỮNG THƯ TÍN CỦA PHAO-LÔ VIẾT VỀ SỰ SỐNG BỞI PHÚC-ÂM CỦA ÂN ĐIỂN**

#### LỜI GIỚI THIỆU

Giống như Rô-ma, I và II Cô-rinh-tô và Ga-la-ti là những thư tín thảo luận về Phúc-âm của ân điển. Cả ba thư tín này được sứ đồ Phao-lô gửi cho các Hội Thánh ở Hy-lạp và Thổ Nhĩ Kỳ là nơi ông và những người đồng sự bắt đầu truyền giảng. Nan đề trong Hội Thánh đòi hỏi Phao-lô giải bày cho các tín hữu biết nên sống bởi Phúc-âm của ân điển trong nhà riêng, trong Hội Thánh và cộng đồng như thế nào. Những vấn đề như thế cũng đòi hỏi Phao-lô tự bình vực mình và bình vực Phúc-âm của ân điển.

#### DÀN Ý BÀI HỌC

##### **I. I CÔ-RINH-TÔ: CƠ ĐỐC NHÂN THỰC TẾ SỐNG TRONG XÃ HỘI NGOẠI ĐẠO.**

Cô-rinh-tô là một trung tâm thương mại rộng lớn và quan trọng ở phía bắc Hy-lạp. Đây là một thuộc địa của người La-mã, nổi tiếng với nhiều sắc dân với những nền văn hoá khác biệt, là nơi đạo đức suy đồi và đủ mọi tôn giáo. Phao-lô đã rao giảng Phúc-âm và thành lập Hội Thánh Cô-rinh-tô trong hành trình truyền giáo lần thứ hai. Ông đã viết ít ra 4 thư tín cho Hội Thánh này và đã mấy lần đến thăm họ vì có nhiều nan đề xảy ra ở đó. Nhiều vấn đề được đề cập trong I Cô-rinh-tô. Những vấn đề này có thể được tóm tắt bằng những thuật ngữ nói lên bốn vấn đề quan trọng.

**A. Sự hiệp một:** Theo Đấng Christ không theo con người (I Cô-rinh-tô 1:12, 13).

1. Chỉ có một Cứu Chúa bởi huyết Ngài mà chúng ta được cứu rỗi (I Cô-rinh-tô 22-24).

2. Mỗi sứ giả của Đấng Christ được xem là những người đồng làm việc với Đức Chúa Trời có trọng trách được giao và họ phải hoàn thành tốt công việc đó (I Cô-rinh-tô 4:1, 2).

**B. Sự thánh khiết:** Anh em đã được chuộc bằng giá cao rồi. Vậy, hãy lấy thân thể mình làm sáng danh Đức Chúa Trời (I Cô-rinh-tô 6:20).

**C. Tình yêu thương:** Khi anh em hiệp lại với nhau hãy cùng nhau gây dựng Hội Thánh là thân thể của Đấng Christ (I Cô-rinh-tô 12:31, 14:26).

1. Dự tiệc thánh một cách xứng đáng bằng cách xem xét mối quan hệ của bạn với những anh em trong Đấng Christ (I Cô-rinh-tô 11:28-31).

2. Hãy nôn nả tìm kiếm tình yêu thương. Cũng hãy ước ao những ân tứ thiêng liêng để gây dựng thân thể của Đấng Christ (I Cô-rinh-tô 13:13, 14:1, 12).

**D. Lẽ thật:** Tất cả những điều chúng ta tin đặt cơ sở trên sự phục sinh của Đấng Christ. Làm thế nào mà một số người trong các bạn có thể nói rằng không có sự sống lại từ kẻ chết? (I Cô-rinh-tô 15:12,13).

1. Sự phục sinh của Đấng Christ là trái đầu mùa, bảo đảm sự sống lại của chúng ta và là sự chiến thắng tối hậu của Đức Chúa Trời và vương quốc Ngài trên mọi kẻ thù (I Cô-rinh-tô 15:22-24).

2. Bởi vì chiến thắng quyết định của Đấng Christ trên sự chết nên mọi công khó của chúng ta trong Đấng Christ không phải là vô ích, vì chúng ta thuộc về phía chiến thắng (I Cô-rinh-tô 15:12, 13).

- Đây là sự khác biệt giữa Cơ-Đốc giáo và mọi tôn giáo khác.

## II. II CÔ-RINH-TÔ: PHAO-LÔ GIẢI THÍCH VÀ BÌNH VỰC CHỨC VỤ CỦA ÔNG.

Nhiều người Cô-rinh-tô đã đáp ứng một cách tích cực đối với sự giảng dạy của Phao-lô là một sứ đồ đã ăn năn với sự buồn rầu cách chân thật. Tuy nhiên, một số khác thì không. II Cô-rinh-tô là phản ứng của ông trước phản ứng của người Cô-rinh-tô.

Đây có thể là bức thư thứ tư của Phao-lô viết cho người Cô-rinh-tô.

A. Đời sống thay đổi của anh em là bằng chứng sống nói lên giá trị của sự kêu gọi và chức vụ của tôi là một sứ giả của giao ước mới (II Cô-rinh-tô 3:1, 2).

B. Những sứ đồ thật kinh nghiệm sự chịu khổ vì Đấng Christ. Tôi vui mừng trong sự chịu khổ vì Đấng Christ. Tôi vui mừng trong sự chịu khổ và ngược đãi như thế, vì khi tôi yếu đuối là lúc tôi mạnh mẽ trong quyền năng của Đấng Christ (II Cô-rinh-tô 12:9, 10).

## III. GA-LA-TI: PHAO-LÔ BẢO VỆ SỰ KÊU GỌI VÀ BẢO VỆ PHÚC ÂM CỦA ÂN ĐIỂN.

Các Hội Thánh trong tỉnh Ga-la-ti ở phía nam Thổ Nhĩ Kỳ được sáng lập bởi sứ đồ Phao-lô trong hành trình truyền giáo lần thứ nhất của ông. Một số tín hữu người Do Thái đến từ Giê-ru-sa-lem dạy cho các tín hữu dân ngoại ở Ga-la-ti rằng họ phải chịu cắt bì và vâng theo luật pháp để được cứu. Phao-lô viết cho người Ga-la-ti để chống lại sự giảng dạy sai lạc này.

A. Phúc-âm của ân điển mà Phao-lô rao giảng đến từ chính Đấng Christ, không phải từ Giê-ru-sa-lem (Ga-la-ti 1:11, 12).

B. Anh em tín hữu Ga-la-ti đã nhận Đức Thánh Linh bởi đức tin hay bởi luật pháp? Thế thì tại sao anh em không tiếp tục bước đi trong Đức Thánh Linh bởi đức tin ? (Ga-la-ti 3:2, 3).

C. Luật pháp không thể cứu anh em, luật pháp chỉ nhấn mạnh đến nhu cầu cứu rỗi qua đức tin trong Đấng Christ (Ga-la-ti 3:24, 25).

D. Sự cứu rỗi qua đức tin trong Đấng Christ giải phóng chúng ta để chúng ta hầu việc người khác trong tình yêu thương và cũng để làm trọn điều luật pháp dạy là hãy yêu kẻ lân cận như mình (Ga-la-ti 5:13, 14).

E. Những người giảng “Một Phúc-âm khác” bị rửa sả; họ trật phần ân điển. “Trái” của sự giảng dạy của họ là các công việc của xác thịt vi phạm chính luật pháp mà họ đòi hỏi phải giữ gìn (Ga-la-ti 5:2-4, 18-25).

F. Những người sống bởi đức tin và bước đi bởi Đức Thánh Linh sẽ được phước; họ làm trọn luật pháp (Ga-la-ti 5:22, 25).

**THẢO LUẬN NHÓM.**

1. Phao-lô đã giải quyết vấn đề thiếu sự hiệp nhất trong Hội Thánh Cô-rinh-tô như thế nào và ngày nay chúng ta giải quyết vấn đề này trong Hội Thánh như thế nào?
2. Chúng ta cần có nhiều giáo phái trong Cơ-đốc giáo không?
3. Việc có nhiều giáo phái trong Hội Thánh có những thuận lợi và bất lợi nào?
4. “Ân tứ lớn hơn” trong Hội Thánh hàm ý điều gì và không hàm ý điều gì?
5. Phao-lô mô tả cái giằm xóc vào thịt của ông như thế nào trong II Cô-rinh-tô 12:10.

**TỰ NGHIÊN CỨU**

1. Theo I Cô-rinh-tô 6:18-20 Phao-lô dạy các tín hữu điều gì để giải quyết vấn đề bất khiết.
2. Liệt kê ra bốn từ liên quan đến các vấn đề trong Hội Thánh Cô-rinh-tô và giải thích ngắn gọn Phao-lô đã giải quyết từng vấn đề như thế nào?
3. Tóm tắt việc Phao-lô bình vực sự kêu gọi của ông và bình vực Phúc-âm của ân điển ở Ga-la-ti.
  - a. Sự kêu gọi:
  - b. Phúc-âm của ân điển:

## TÂN ƯỚC LƯỢC KHẢO

### PHẦN 7: Ê-PHÊ-SÔ, PHI-LÍP, CÔ-LÔ-SE, PHI-LÊ-MÔN: NHỮNG THƯ TÍN TỬ NGỤC TÙ

#### LỜI GIỚI THIỆU

Phúc-âm của ân điển là Tin Lành cho tất cả những ai nhận thức họ đang chết mất một cách vô vọng trong tội lỗi và để trở nên công chính trước mặt Đức Chúa Trời họ phải cần đến một Cứu Chúa. Nhưng hệ thống công bình do con người lập ra, dầu mang màu sắc tôn giáo hay không, đều căn cứ trên niềm kiêu hãnh của sự thành đạt. Vì thế họ là kẻ thù lớn nhất của Phúc-âm ân điển. Con người không dễ gì từ bỏ sự nhờ cậy nơi chính bản thân họ. Họ thấy khó mà ăn năn một cách khiêm nhường và công nhận họ là một tội nhân không thể tự cứu lấy mình. Vì thế họ cố gắng, một cách ý thức hoặc vô ý thức, dập tắt ánh sáng của Phúc-âm để chân tướng của họ không bị lộ diện – Những tội nhân kiêu ngạo khước từ sự công chính được ban cho bởi ân điển của Đức Chúa Trời vì ưa thích sự công bình riêng của họ. Dầu thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời họ vẫn khăng khăng cố chấp và ngạo mạn cho rằng đường lối của họ cao hơn đường lối của Đức Chúa Trời.

Chính những tín đồ sùng bái sự công bình riêng thường xuyên chống đối Phao-lô và sứ điệp của ông. Cuối cùng họ đã thành công trong việc bắt và giam giữ Phao-lô tại Giê-ru-sa-lem. Vì tính mạng của ông bị đe dọa vì thế ông kêu nài phải xét xử vụ án của ông trước hoàng đế La Mã, ông có quyền như thế vì ông là công dân La Mã. Trong lúc chờ đợi để xét xử, ông đã viết bốn thư tín cho các tín hữu Ê-phê-sô, Phi-líp, Cô-lô-se và Phi-lê-môn. Trong từng trường hợp việc viết thư tín được thúc đẩy bởi những lần tiếp xúc riêng của Phao-lô với các tín hữu ở Hy-lạp và phía tây Thổ Nhĩ Kỳ.

#### DÀN Ý BÀI HỌC.

##### I. Ê-PHÊ-SÔ: TRONG Đấng CHRIST MỌI TÍN HỮU LÀ MỘT.

Phao-lô rao giảng Phúc-âm và bắt đầu ở Hội Thánh Ê-phê-sô ở phía tây Thổ Nhĩ Kỳ trong hành trình truyền giáo lần thứ ba của ông. Ông trải qua hai năm ở Ê-phê-sô để rao giảng. Kết quả là Hội Thánh Ê-phê-sô trở thành trung tâm truyền giáo, từ đó Phúc-âm được loan truyền khắp các tỉnh của vùng Tiểu Á. Nhiều Hội Thánh được thành lập, bao gồm bảy Hội Thánh được nói đến trong Khải-huyền. Đúng như Phao-lô dự định, thư của ông không những được Hội Thánh Ê-phê-sô đọc mà còn được các Hội Thánh khắp trong tỉnh đọc.

- A. Trong Đấng Christ mọi tín hữu nhân được mọi phước hạnh thiêng liêng kể cả sự hiệp một để vượt qua mọi trở ngại (Ê-phê-sô 2:13-16).
- B. Hội Thánh là sự bày tỏ về sự hiệp nhất tối hậu đặc trưng cho thời kỳ viên mãn khi tất cả được hiệp một trong Đấng Christ (Ê-phê-sô 1:9,10).
- C. Vì thế người tín hữu phải sống cuộc đời thánh khiết, yêu thương và phục vụ để nói lên sự hiệp một bởi Đức Thánh Linh vừa trong Hội Thánh vừa trong gia đình của họ (Ê-phê-sô 4:1-3).

##### II. PHI-LÍP: VUI MỪNG TRONG CHÚA LUÔN LUÔN.

Để đáp lại khát vọng của một người đàn ông Ma-xê-đoan kêu gọi sự giúp đỡ, Phao-lô đã rao giảng Phúc-âm và thành lập Hội Thánh Phi-líp thuộc địa của đế quốc La Mã nằm phía bắc Hy

Lập trong hành trình truyền giáo lần thứ hai. Hội Thánh Phi-líp chân thành hỗ trợ Phao-lô bằng những của dâng và đã phái một người trong Hội Thánh là Ép-ba-phô-đích là người đã bị bệnh nặng và suýt chết khi chăm sóc cho Phao-lô tại La Mã.

- A. Phao-lô vui mừng vì việc ông bị giam giữ là sự tấn tới cho đạo Tin Lành.
- B. Phao-lô khích lệ các tín hữu Phi-líp giữ vững tinh thần để đương đầu với sự chống đối tương tự như những gì mà ông đã từng trải (Phi-líp 1:27-30).
- C. Tinh thần khiêm nhường của Đấng Christ là gương cho chúng ta noi theo khi chúng ta tìm hiểu Ngài trong quyền năng của sự sống lại cũng như thông công trong sự chịu khổ của Ngài (Phi-líp 2:4, 5).
- D. Vui mừng trong Chúa cho dù mọi sự như thế nào. Đừng lo lắng, nhưng hãy cầu nguyện với sự tạ ơn và sự bình an của Đức Chúa Trời sẽ gìn giữ anh em (Phi-líp 4:4-7).

### I. CÔ-LÔ-SE: CHÚA CỨU THẾ JÊSUS LÀ TẤT CẢ NHỮNG GÌ ANH EM CẦN.

Phao-lô không sáng lập cũng không thăm viếng Hội Thánh Cô-lô-se ở cách 100 dặm về phía đông của Ê-phê-sô. Hội Thánh được bắt đầu bởi Ê-pháp-ra, một người Cô-lô-se trở lại đạo qua chức vụ của Phao-lô ở Ê-phê-sô. Là người cộng sự, Ê-pháp-ra đã đến La Mã và chia sẻ với Phao-lô về Hội Thánh Cô-lô-se. Phao-lô viết thư này để khích lệ và giúp các tín hữu Cô-lô-se hiểu và kinh nghiệm được sự đầy đủ mà họ có trong Đấng Christ. Triết học, luật lệ trong tôn giáo và sự thờ lạy thiên sứ là không cần thiết.

- A. Sự trọn vẹn của Đức Chúa Trời được bày tỏ trong Đấng Christ bởi vì Ngài sanh ra đầu tiên trước sáng thế lần Hội Thánh. Vì thế, trong mọi vật Ngài ngự chỗ tối cao (Cô-lô-sê 1:15-19).
- B. Bởi vì sự trọn vẹn của Đức Chúa Trời ở trong Đấng Christ, người tín hữu không cần điều gì khác ngoài những gì mà họ có trong Ngài để sống một cuộc đời mới cách trọn vẹn (Cô-lô-se 2:9, 10).

### III. PHI-LÊ-MÔN: CHẾ ĐỘ NÔ LỆ ĐƯỢC THAY ĐỔI TRONG ĐẤNG CHRIST.

Số nô lệ trong nhà riêng hoặc nơi công cộng lên tới một phần ba dân số trong các thành phố của đế quốc La Mã. Trong cộng đồng của những người tin Chúa chế độ nô lệ trở thành vô nghĩa vì chủ và nô lệ trở thành một trong Đấng Christ. Ô-nê-sim là một người nô lệ trốn chạy khỏi nhà chủ là Phi-lê-môn, ông sống ở phía tây Thổ Nhĩ Kỳ. Tuy nhiên Phao-lô đã dắt dẫn Ô-nê-sim đến với Đấng Christ. Giờ đây, ông được sai trở lại với chủ của ông là người mà Phao-lô đã đưa đến với Đấng Christ mấy năm về trước. Ô-nê-sim mang theo bức thư "Thuyết phục một cách thân tình" từ Phao-lô. Thư gửi cho Phi-lê-môn và Hội Thánh nhóm trong nhà ông khích lệ ông tiếp nhận trở lại người nô lệ đã trốn như là một anh em trong Đấng Christ (Phi-lê-môn :10,11).

Xin lắng nghe lời nói của Phao-lô trong câu 10-11, 17.

Chính quyền năng biến đổi của Phúc-âm, cuối cùng đã đưa chế độ nô lệ trong đế quốc La-mã đến chỗ kết thúc.

## **THẢO LUẬN NHÓM.**

1. Thảo luận bảy điều ràng buộc các tín hữu lại với nhau trong Đấng Christ được liệt kê trong Ê-phê-sô 4:1-6.
2. Tại sao Phao-lô lại kết hợp sự phục vụ các tín hữu trong nhà riêng với cuộc chiến thuộc linh trong Ê-phê-sô?
3. Tại sao tín hữu nên vui mừng trong mọi cảnh ngộ?
4. Theo Cô-lô-se 3:1-4:1 những hàm ý về cuộc sống mới đối với người tín hữu là gì?

## **TỰ NGHIÊN CỨU**

1. Học Ê-phê-sô 1:3-2:16 và liệt kê ra ít nhất sáu điều mà người tín hữu được ban phước trong Đấng Christ.
2. Học Công-vụ 16 và giải thích ngắn gọn Hội Thánh Phi-líp được thành lập như thế nào?
3. Tại sao Phao-lô viết thư tín cho các tín hữu Cô-lô-se?



## TÂN ƯỚC LƯỢC KHẢO

### **PHẦN 8: I VÀ II TÊ-SA-LÔ-NI-CA, I VÀ II TI-MÔ-THÊ VÀ TÍT THƠ CỦA PHAO-LÔ GỬI CHO GIỚI LÃNH ĐẠO**

#### LỜI GIỚI THIỆU

Việc hiểu sai những điều được dạy và giảng dạy sai lạc bởi các giáo sư giả cần được tiếp tục đính chính. Hơn nữa, đứng trước thách thức phải chăm lo cho nhiều nhu cầu của những Hội Thánh ở rải rác nhiều nơi đòi hỏi Phao-lô phải huấn luyện những nhà lãnh đạo đáng tin cậy, để họ có thể coi sóc công việc của Đức Chúa Trời. Ti-mô-thê và Tít là hai người mà Phao-lô tin cậy nhất và là những người công tác trung thành trước đó đã giúp Phao-lô làm cho vững mạnh các Hội Thánh ở Tê-sa-lô-ni-ca và Cô-rinh-tô. Dầu trẻ tuổi nhưng Ti-mô-thê được giao coi sóc các Hội Thánh trong một vùng rộng lớn hơn ở Ê-phê-sô. Tít được giao trách nhiệm coi sóc các Hội Thánh trên đảo Cơ-rét.

#### DÀN Ý BÀI HỌC

##### **I. I TÊ-SA-LÔ-NI-CA: SỰ YÊN ỦI LIÊN QUAN ĐẾN SỰ TRỞ LẠI CỦA CHÚA.**

Phao-lô đã rao giảng Phúc-âm và sáng lập Hội Thánh Tê-sa-lô-ni-ca ở miền trung Hy-Lạp trong hành trình truyền giáo lần thứ hai của ông. Vì bị người Do Thái chống đối, Phao-lô phải rời Tê-sa-lô-ni-ca sớm hơn dự định. Xem điều nầy trong Công vụ các Sứ-đồ 17. Kết quả sự chống đối nhằm chống lại ông đã chuyển sang Hội Thánh mới thành lập. Vì quá quan tâm lo lắng cho các tín hữu không thể đứng vững trước sự ngược đãi như thế nên ông đã sai Ti-mô-thê trở lại để xem họ thế nào. Khi Ti-mô-thê quay về với một báo cáo tốt lành, Phao-lô đã viết thư tín nầy để bày tỏ sự vui mừng lớn lao về sự kiên định của họ. Ông cũng đã yên ủi họ và bảo đảm với các tín hữu Tê-sa-lô-ni-ca rằng dầu những người đã chết sẽ sống lại khi Chúa tái lâm.

- A. Sự thử thách đức tin và sự căm dỗ của sa-tan phải nhượng bộ đó là gì mà những người thuộc về Chúa phải mong đợi (I Tê-sa-lô-ni-ca 2:2-5 và 3:1-5).
- B. Những người đã chết trong Chúa sẽ sống lại trước hết khi Ngài trở lại. Sau đó chúng ta là những người còn ở lại sẽ được cất lên và tất cả chúng ta sẽ ở cùng Chúa mãi mãi (ITê-sa-lô-ni-ca 4:14-18).
- C. Dầu bị ngược đãi vì Phúc âm chúng ta được giải cứu khỏi cơn thanh nô hầu đến (I Tê-sa-lô-ni-ca 5:9-11).

##### **II. TÊ-SA-LÔ-NI-CA: SỬA SAI LIÊN QUAN SỰ TÁI LÂM CỦA CHÚA.**

Do hiểu sai về sự trở lại của Chúa, Phao-lô viết thư thứ hai cho các tín hữu Tê-sa-lô-ni-ca. Cho dù có lời tiên tri, lời giảng dạy hoặc thư từ giống như Phao-lô gửi đến khẳng định như thế nào thì ngày của Chúa sẽ không xảy đến trước khi kẻ chống luật pháp xuất hiện. Và ngày của Chúa sẽ không xảy đến khi những gì kiềm chế sự xuất hiện của người nầy bị cất đi (II Tê-sa-lô-ni-ca 2:1-10).

- A. Đức Chúa Trời trách phạt những kẻ gây đau khổ người khác. Ngài trách phạt kẻ chống lại luật pháp và những người bị lừa gạt, đó là những kẻ không yêu mến lẽ thật nhưng ưa thích sự gian ác (II Tê-sa-lô-ni-ca 1:6-10; 2:8-10).
- B. Nhưng anh em là những kẻ tin đã định để được cứu rỗi và chung hưởng sự vinh quang của Chúa Cứu Thế Jêsus qua công việc của Đức Thánh Linh và qua niềm tin vào lẽ thật (II Tê-sa-lô-ni-ca 2:13-15).

### III. I TI-MÔ-THÊ: NHỮNG HƯỚNG DẪN NHẪM CŨNG CỐ HỘI THÁNH Ê-PHÊ-SÔ.

Sứ đồ Phao-lô thường phục vụ theo nhóm. Ông thường để lại các thành viên trong nhóm để coi sóc những Hội Thánh mới được thành lập. Ông cũng sai phái các thành viên trong nhóm như Ti-mô-thê và Tít trở lại để khích lệ và hướng dẫn các tín hữu trong một thành phố hoặc một khu vực. Chính Phao-lô cũng viếng thăm các Hội Thánh. Kết quả vụ xét xử án ở La-mã là Phao-lô được trả tự do. Thay vì đi Tây-ban-nha như ông đã viết cho các tín hữu Rô-ma, ông đã đi về hướng đông để thăm viếng và củng cố Hội Thánh Hy Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ. Những Hội Thánh này có ba nhu cầu là: Giảng dạy và giáo lý đúng được xác nhận bởi đời sống được thay đổi, việc chỉ định những trưởng lão đáng tin cậy để coi sóc công việc của các tín hữu và cách cư xử thích hợp giữa hội chúng. Phao-lô viết thư này để hướng dẫn nếu ông đến trẻ thì Ti-mô-thê sẽ “Biết cách cư xử như thế nào trong nhà của Đức Chúa Trời.” (I Ti-mô-thê 3:14, 15).

- A. Truyền lệnh cho các thầy dạy luật không được dạy các giáo lý trái ngược với Phúc âm (I Ti-mô-thê 1:3, 10, 11).
- B. Nên dạy những gì chân thật. Hãy cẩn thận cách sống và sự dạy dỗ của con (I Ti-mô-thê 4:16).
- C. Đừng vội vàng đặt tay và chỉ định các trưởng lão bởi vì họ cần phải thật gương mẫu (I Ti-mô-thê 3:1, 2).
- D. Hãy chắc rằng những người đàn bà góa thật có nhu cầu chính đáng được chăm sóc một cách thích hợp (I Ti-mô-thê 5:5).

### IV. TÍT: NHỮNG HƯỚNG DẪN ĐỂ CŨNG CỐ HỘI THÁNH CÔ-RÊT.

Cũng giống như Ti-mô-thê, Tít được giao trách nhiệm xếp đặt các công việc trong các Hội Thánh, chỉ định các trưởng lão và nhấn mạnh vào việc giảng những giáo lý đúng. Đây không phải là công việc dễ dàng, vì người Cô-rết có tiếng “*hay nói dối, là thú dữ, ham ăn và lười biếng*” (Tít 1:12,13).

- A. Dạy những điều phù hợp với giáo lý đúng. Dạy người già và phụ nữ, huấn luyện thanh niên biết tự chủ (Tít 2:11-14).
- B. Hãy cảnh cáo một hai lần với những người muốn gây chia rẽ. Sau đó đừng làm gì họ vì họ đã tự kết án mình (Tít 3:9-11).

### V. II TI-MÔ-THÊ: NHỮNG HƯỚNG DẪN CUỐI CÙNG CỦA PHAO-LÔ ĐỐI VỚI TI-MÔ-THÊ.

Rõ ràng là Phao-lô lại bị tù một lần nữa ở Rô-ma. Dầu không có lời buộc tội rõ ràng, tình trạng bị giam giữ lần thứ hai này khó khăn nhiều hơn lần trước. Thay vì bị giữ trong nhà “tạm giam”. Phao-lô bị giam giữ trong nhà tù Mamertine nằm ngầm dưới mặt đất nơi các phạm nhân bị giam

giữ cho đến lúc bị hành hình. Nhận biết thời gian của ông không còn bao lâu nữa nên Phao-lô viết cho Ti-mô-thê để khuyên giục ông mạnh mẽ trong ân điển của Chúa Cứu Thế Jê-sus, rao giảng lời và mau chóng đến với Mác.

A. Hãy giao phó cho những người trung thành có tài dạy dỗ kẻ khác (II Ti-mô-thê 2:2).

B. Hãy chuyên tâm cho được đẹp lòng Đức Chúa Trời như người làm công không chỗ trách được, lấy lòng ngay thẳng giảng dạy lời của lẽ thật (II Ti-mô-thê 2:5).

C. Hãy làm việc của người giảng Phúc-âm, mọi phận sự về chức vụ con phải làm cho đầy đủ vì kỳ qua đời của ta đã gần rồi (II Ti-mô-thê 4:5-8).

### THẢO LUẬN NHÓM

1. Tại sao người tín hữu nên mong đợi sự thử thách và khổ nạn trong đời này?
2. Thảo luận một số cám dỗ và thử thách thông thường mà các tín hữu trong cộng đồng của bạn nên chuẩn bị gặp như là kết quả trong đức tin trong Đấng Christ.
3. Thảo luận những lời giải thích khác nhau về “Đấng cầm giữ” trong II Tê-sa-lô-ni-ca 2:7.
4. Chúng ta có thể học được bài học nào trong công tác truyền giảng ngày hôm nay từ phương pháp làm việc theo nhóm của Phao-lô?
5. Những lãnh đạo Hội Thánh nên đối xử thế nào với người gây chia rẽ trong Hội Thánh? (Tít 3:9-11).

### TƯ NGHIÊN CỨU

1. Nghiên cứu I Tê-sa-lô-ni-ca 2:1-3:5 và Công-vụ 17:1-10. Hãy mô tả những gì Phao-lô và nhóm của ông đã trải qua khi họ đem Tin Lành đến Tê-sa-lô-ni-ca.
2. Bạn học được những gì từ điều này?
3. Phao-lô hướng dẫn Ti-mô-thê nhiều điều trong hai thư tín gửi cho ông. Nghiên cứu I Ti-mô-thê 4:12-16 và liệt kê những lời chỉ dạy đặc biệt liên quan đến sự giảng dạy và đời sống của ông.
4. Mối quan tâm chính của Phao-lô đối với I Ti-mô-thê trước khi ông chết là gì? (II Ti-mô-thê 2:2).

## TÂN ƯỚC LƯỢC KHẢO

### PHẦN 9: HÊ-BƠ-RƠ VÀ GIU-ĐE: CÁC THƯ TÍN TỔNG QUÁT GỬI CHO CÁC TÍN HỮU

#### LỜI GIỚI THIỆU

Khi Phúc-âm được loan truyền khắp đế quốc La Mã vào một phần ba cuối thế kỷ thứ nhất, Hội Thánh ngày càng phải đối đầu với hai thách thức lớn. Sau khi thành Giê-ru-sa-lem bị thất thủ và đền thờ bị người La Mã phá hủy vào năm 70 SC, sự ngược đãi tôn giáo giảm dần nhưng ngược đãi chính trị gia tăng. Hơn nữa, với cái chết của các Sứ đồ và với sự dấy lên thế hệ thứ hai của người tin Chúa, vấn đề giảng dạy sai lạc cũng gia tăng. Điều này đi ngược lại với nền tảng của những thư tín trong Tân Ước đã viết ra và còn lưu giữ. Bởi vì vị trí của người tín hữu không phải luôn luôn là rõ ràng, nên những thư tín này được nhận biết bởi tác giả của chúng thay vì bởi người nhận thư. Vì thế, bảy thư tín của Gia-cơ, I & II Phi-e-rơ; I, II & III Giăng và Giu-đe được biết là những thư tín bởi vì được gửi chung cho các Cơ Đốc Nhân. Trong trường hợp của thư Hê-bơ-rơ, vì việc xác minh xem ai là tác giả của nó không được rõ ràng, nên sách này không được xếp vào danh sách thư tín của Phao-lô cũng như thư tín tổng quát. Chúng ta cùng bắt đầu với thư tín khá độc đáo này.

#### DÀN Ý BÀI HỌC

##### I. HÊ-BƠ-RƠ: ĐẮNG CHRIST LÀ CON ĐƯỜNG TỐT NHẤT

Các tín hữu người Do Thái đang đối diện với sự bất bở ngày càng gia tăng, có thể là từ những người Do Thái vô tín. Vì thế, họ bị cám dỗ bỏ đức tin nơi Đấng Mê-si-a và trở lại niềm tin Cựu Ước. Thư này là “Lời cổ vũ” hãy kiên trì bởi vì trong Đấng Christ sự đầy trọn của sự khả thi và sự cứu chuộc được tiên báo trong Cựu Ước đã đến (Hê-bơ-rơ 1:1-3).

A. Chúa Cứu Thế Jêsus hơn bất cứ vi tiên tri hoặc thầy tế lễ nào trong Cựu Ước vì Ngài là sự thay mặt đích thực của Đức Chúa Trời và trả giá đủ cho mọi tội lỗi (Hê-bơ-rơ 3:1).

B. Hãy nhìn xem và tin cậy trọn vẹn nơi Ngài. Ngài vừa là tác giả vừa là người hoàn thành đức tin của chúng ta. Niềm tin của bạn nơi Ngài sẽ được thưởng xứng đáng (Hê-bơ-rơ 12:1-3; 13:7, 8).

##### II. GIA-CƠ: CÔNG VIỆC CỦA ĐỨC TIN.

Gia-cơ là anh em của Chúa Jêsus, ông đã không tin Ngài cho đến khi thấy Ngài sống lại từ kẻ chết. Sau này Gia-cơ trở thành nhà lãnh đạo hàng đầu trong Hội Thánh Giê-ru-sa-lem. Ông viết thư này cho các tín hữu Giu-đa bị tan lạc giữa các dân tộc khuyên giục họ bày tỏ đức tin bằng cách giúp cho người nghèo túng và giữ lấy mình cho khỏi sự ô uế của thế gian. Xem Gia-cơ 1:27.

A. Hãy thực hành lời Chúa, đừng tưởng chỉ nghe là đủ (Gia-cơ 1:22, 23).

B. Chứng minh chân giá trị của đức tin của bạn bằng các việc lành (Gia-cơ 2:14-17).

##### III. I PHI-E-RƠ: CHỊU KHỔ VÌ LÀM ĐIỀU ĐÚNG, KHÔNG PHẢI VÌ LÀM SAI.

Chẳng bao lâu sau lễ Ngũ Tuần sứ đồ Phi-e-rơ học biết rằng chịu khổ là một phần trong việc trở nên môn đồ thật của Chúa Jêsus. Bấy giờ, không phải chỉ có những người Do Thái vô tín ngược

đãi các tín hữu, mà chính quyền La Mã cũng bắt đầu làm giống như thế. Vì môn đồ của Chúa Cứu Thế Jêsus tin Ngài là Chúa, chớ không tin vào hoàng đế, nên lòng trung thành của họ đối với chính quyền La Mã bị nghi ngờ và mạng sống họ bị đe dọa.

- A. Bạn được chọn để công bố sự ngợi khen và Đấng đã giải cứu bạn (I Phi-e-rơ 2:9).
- B. Giống như Cứu Chúa, chịu khổ vì làm đúng, không phải làm sai, và tin cậy Đức Chúa Trời là thành tín vì Ngài ở với con Ngài, là Cứu Chúa và Chúa của bạn (I Phi-e-rơ 4:15-19).

#### IV. II PHI-E-RƠ: LỚN LÊN TRONG ÂN ĐIỂN VÀ BẠN SẼ KHÔNG SA NGÃ.

Sứ đồ Phi-e-rơ cảnh cáo về các giáo sư giả hầu đến, họ sẽ bí mật mở đầu cho các tà giáo gây tác hại lớn, thậm chí phủ nhận quyền tối cao của Chúa là Đấng cứu họ. Họ sẽ sống cuộc đời tội lỗi, chế nhạo và đặt vấn đề rằng Chúa sẽ chẳng bao giờ trở lại đâu.

- A. Nếu bạn thêm cho đức tin mình sự nhơn đức và những phẩm tính khác của những người dự phần vào bản tính của Đức Chúa Trời, bạn sẽ chẳng bao giờ sa ngã bởi những sai lầm của các thầy dạy luật (II Phi-e-rơ 1:8-11; 3:17, 18).
- B. Chúa trì hoãn sự trở lại vì ân điển Ngài. Ngài không muốn cho một người nào chết mất song muốn cho mọi người đều ăn năn (II Phi-e-rơ 3:9).

#### V. I GIĂNG: BỞI ĐIỀU NÀY ANH EM BIẾT MÌNH CÓ SỰ SỐNG ĐỜI ĐỜI.

Trong ba thư của sứ đồ Giăng viết để chống lại những kẻ cố gắng giải thích lại Phúc-âm theo cung cách của triết lý Hy Lạp làm xói mòn lẽ thật của Phúc-âm. Vì thế, ông chỉ ra sự sai lầm của những người công bố rằng Chúa Jêsus đã không đến trong xác thịt và xác minh những cách thử nghiệm mà qua đó một tín đồ thật có thể biết họ có sự sống đời đời (I Giăng 5:12).

- A. Này tại sao chúng ta biết mình đã biết Ngài, ấy là tại chúng ta giữ các điều răn của Ngài (I Giăng 2:3).
- B. Chúng ta biết rằng mình đã vượt khỏi sự chết qua sự sống, vì chúng ta yêu anh em mình (I Giăng 3:14).
- C. Bởi điều này hãy nhận biết Thánh Linh của Đức Chúa Trời: Phàm thần nào xưng Đức Chúa Jêsus Christ lấy xác thịt mà ra đời, thần đó là bởi Đức Chúa Trời (I Giăng 4:2).

#### VI. II VÀ III GIĂNG: CHỈ BÀY TỎ LÒNG HIẾU KHÁCH ĐỐI VỚI NHỮNG NGƯỜI GIĂNG DẠY LẼ THẬT

Bởi vì con số những kẻ lừa dối chuyên giảng dạy giáo lý sai trật ngày càng tăng, do đó cách đối phó với những giáo sư lưu động phải dựa trên những gì mà họ giảng dạy về Chúa Jêsus.

- A. Đừng bày tỏ lòng hiếu khách đối với những kẻ lừa gạt là những người có linh của Antichrist và phủ nhận Chúa Cứu Thế Jêsus đã đến trong xác thịt (II Giăng 7-11).
- B. Hãy bày tỏ lòng hiếu khách đối với những người làm việc vì lẽ thật và đi ra vì danh Chúa Jêsus (III Giăng 5-8).

## VII. GIU-ĐE: CHIẾN ĐẤU CHO ĐỨC TIN

Giu-đe là em của Gia-cơ, dự định viết về sự cứu rỗi mà mọi tín hữu đang hưởng. Nhưng sự xâm nhập một cách bí mật của các giáo sư giả vào trong Hội thánh giờ đây đòi hỏi ông viết về sự chiến đấu cho đức tin đã truyền cho các thánh đồ một lần nữa (Giu-đe 3).

A. Những gì mà các sứ đồ tuyên đoán đã xảy ra. Những kẻ nhạo báng gây ảnh hưởng xấu đến sự thông công và đang tìm cách gây chia rẽ (Giu-đe 17-19).

B. Hãy tự lập lấy trên nền đức tin rất thánh của mình, và như Đức Thánh Linh mà cầu nguyện, hãy giữ mình trong sự yêu mến Đức Chúa Trời (Giu-đe 20, 21).

### THẢO LUẬN NHÓM

1. Thảo luận về ba cách thử nghiệm trước khi một quyển sách được đưa vào trong Tân Ước.
2. Đặc biệt là những cách thử nghiệm này áp dụng như thế nào cho sách Hê-bơ-rơ?
3. Ba điều Cơ Đốc Nhân không nên làm được đề cập trong Hê-bơ-rơ 13:5 là gì?
4. Theo Gia-cơ chúng ta chứng minh niềm tin của mình như thế nào?
5. Theo II Phi-e-rơ 1:5-10, những điều giúp các tín hữu khỏi rơi vào chỗ sai lầm là gì?

### TỰ NGHIỆN CỨU

1. Tại sao tựa đề những thư tín tổng quát được sử dụng cho tám thư tín cuối cùng trong Tân Ước?
2. Học Hê-bơ-rơ 1:1-3:5 và liệt kê ra những người mà Đấng Christ được so sánh với họ.
3. Đấng Christ được so sánh với họ như thế nào?
4. Gia-cơ mô tả đạo thật trong Gia-cơ 1:27 như thế nào?
5. Bạn có thể thực hiện mạng lệnh này của Gia-cơ trong cộng đồng Cơ Đốc nơi bạn đang sống như thế nào?
6. Theo I Giăng, ba cách thử nghiệm mà nhờ đó mà một tín đồ có thể biết họ có sự sống đời đời là gì?

## TÂN ƯỚC LƯỢC KHẢO

### PHẦN 10: KHẢI-HUYỀN: HOÀN THÀNH MỌI SỰ.

#### LỜI GIỚI THIỆU

Khi tìm hiểu sách Khải-huyền, việc có được một phương pháp thích hợp để học lời Đức Chúa Trời là nhu cầu cấp thiết. Ở đây, khi đọc suốt Kinh Thánh thì có một phương pháp quan trọng được rút ra là “*ngay thẳng giảng dạy lời của lẽ thật*” (II Ti-mô-thê 2:15) Chúng ta phải hoàn toàn để cho Kinh Thánh bày tỏ chính nó thay vì chúng ta cố hiểu Kinh thánh theo cảm tính của chúng ta. Điều này đòi hỏi chúng ta trả lời bốn câu hỏi quan trọng sau:

1. Đoạn Kinh Thánh này nói gì? Chúng ta cần hiểu được những gì mà các tác giả thực sự viết bằng cách đọc đi đọc lại một cách cẩn thận đoạn Kinh Thánh đó.
2. Đoạn Kinh Thánh có nghĩa gì? Chúng ta cần khám phá ý nghĩa thật mà tác giả muốn viết ra trong sự soi sáng của bối cảnh lúc đó.
3. Những gì mà tác giả dạy phù hợp mà phần nào còn lại của Kinh Thánh dạy như thế nào? Chúng ta cần hiểu lẽ thật của đoạn Kinh Thánh trong ánh sáng của toàn thể lời khuyên dạy của Đức Chúa Trời.
4. Lẽ thật này áp dụng cho chúng ta ngày nay như thế nào? Chúng ta cần áp dụng những gì mà đoạn Kinh Thánh dạy bằng cách trở thành những người làm theo lời, chớ không phải chỉ là người nghe.

Việc học lời Chúa trực tiếp và mắt thấy tai nghe như thế làm cho lời Chúa trở nên sống động và làm thay đổi cuộc đời của chúng ta. Việc này cho phép Đức Thánh Linh sử dụng Lời như gươm hai lưỡi (Ê-sai 48:12). Hãy để Đức Chúa Trời phán trực tiếp với chúng ta lẽ thật mà Ngài đã định từ ban đầu khi Ngài hà hơi cho tác giả viết ra. Bằng cách này Kinh Thánh hoàn thành được mục đích của nó. Kinh Thánh khiến cho chúng ta khôn ngoan để được cứu và trang bị để làm mọi việc lành (II Ti-mô-thê 3:14-17).

Vì thế, chúng ta hãy để cho sách Khải-huyền phán với chúng ta. Chúng ta hãy cùng lắng nghe sứ điệp như các tín hữu đầu tiên đã lắng nghe khi sứ điệp cho bảy Hội Thánh được công bố. Khi chúng ta làm như thế, sách này chắc hẳn sẽ trở nên “Sự Khải-huyền” thật, “Sự Khải-huyền của Cứu Chúa Jêsus (Khải-huyền 1:1). Đây là sự Khải-huyền của Chúa Jêsus đã ban cho, là sự mặc khải chính mình Ngài.

Vì những lời làm chứng của mình về Chúa Jêsus, sứ đồ Giăng đã bị lưu dày ở cù lao Bát-mô 35 dặm ngoài khơi bờ biển phía tây bắc Thổ Nhĩ Kỳ. Nhằm vào ngày của Chúa, bởi sự cảm hóa của Đức Thánh Linh, ông đã viết lại những gì ông thấy. Sự khải thị này được gởi cho bảy Hội Thánh ở các tỉnh Tiểu Á nơi ông đã coi sóc các Hội Thánh. Căn cứ vào lời nói của Giăng được Đức Thánh Linh cảm hóa trong các đoạn 1, 4, 17 và 21 Chúa Giê-xu đã bày tỏ sự khải thị của Ngài bốn lần (Khải-huyền 1:10, 11a). Đây là sách Khải-huyền tăng tiến dần của Chúa Jêsus.

#### DÀN Ý BÀI HỌC.

#### I. JÊSUS CHRIST, CHÚA CỦA HỘI THÁNH (đoạn 1-3)

##### A. Mỗi Hội Thánh đều nghe thấy Sứ điệp của Đấng Christ dành cho mình.

1. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng Hội Thánh (Khải-huyền 2:7).

2. Kẻ nào thắng ta sẽ cho ăn trái cây sự sống trong Ba-ra-đi của Đức Chúa Trời. (Khải-huyền 2:7).

### B. Họ đã nghe gì từ Chúa Cứu Thế Jêsus, Chúa của Hội thánh?

1. Ê-phê-sô: Trở lại tình yêu ban đầu (Khải-huyền 2:4, 5).
2. Si-miêc-nơ: Khá giữ trung tín cho đến chết (Khải-huyền 2:10).
3. Bết-gâm: Từ chối sự giao hiệp (Khải-huyền 2:14).
4. Thi-a-ti-rơ: Ăn năn không sống vô đạo đức (Khải-huyền 3:1, 2).
5. Sạt-đe: Hãy tỉnh thức và sống (Khải-huyền 3:1, 2).
6. Phi-la-đen-phi: Hãy giữ lấy điều người có (Khải-huyền 3:11).
7. Lao-đi-xê: Hãy mở cửa; để cho Đấng Christ nhen lại lòng nhiệt thành của người.

### C. Tất cả những gì Đấng Christ phán áp dụng cho mọi Hội Thánh trong mọi thời đại nếu Hội Thánh thắng!

1. Số bảy là biểu tượng của sự trọn vẹn và toàn hảo.
2. Tên của một loạt các Hội Thánh nói lên vị trí địa dư, chớ không phải là tiên tri.

## II. ĐẤNG CHRIST: CHÚA CỦA LỊCH SỬ (đoạn 4-16).

### A. Những gì xảy ra trên trời quyết định những gì xảy ra ở dưới đất.

1. Gia tăng quy mô thờ phượng Đức Chúa Trời và Chiên con thấy trước về sự công bố trên hoàn vũ của Phúc-âm ở trên đất (Khải-huyền 5:13, 7:9, 10).
2. Sự chết và sự chiến thắng của Chiên Con Đức Chúa Trời khiến cho Ngài có đủ tư cách tháo ấn quyển sách và cai trị như sự tử của chi phái Giu-đa (Khải-huyền 5:5-10).
3. Việc sa-tan bị thua trận và bị quăng khỏi thiên đàng tạo sự vui mừng lớn trên thiên đàng nhưng gây sự xung đột lớn ở trên đất (Khải-huyền 12:10-12).

### B. Giống như những khổ nạn, sự xung đột ở trên đất diễn ra trong ba đợt với bảy lần đoán phạt.

1. Sự đoán phạt công bình của cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời đến trên những dân trên đất là những người có dấu của con thú. Họ được định đưa đến sự ăn năn (Khải-huyền 9:20, 21).
2. Với những tai vạ ở Ai-cập, dân sự của Đức Chúa Trời được bảo vệ (được đóng ấn). Dầu bị những người không ăn năn ngược đãi, họ vẫn trung tín cho đến chết (Khải-huyền 14:12,13).

## III. CHÚA CỨU THẾ JÊSUS, CHÚA CỦA CÁC CHÚA (17-20).

### A. Vương quốc của trần gian trở thành vương quốc của Chúa chúng ta và Đấng Mê-si-a của Ngài (Khải-huyền 11:5).

1. Ba-by-lôn, wương quốc của sa-tan, sụp đổ (Khải-huyền 18:19-21).
2. Với các đạo binh của thiên đàng Chúa Cứu Thế Jêsus trở lại làm Vua của muôn vua và Chúa của các chúa, hủy diệt kẻ thù của Ngài (Khải-huyền 19:11-16).
3. Con thú (Antichrist) và tiên tri giả bị quăng vào hồ lửa (Khải-huyền 19:20).
4. Sa-tan bị xiềng trong 1000 năm sau đó nó bị ném vào hồ lửa (Khải-huyền 20:7-10).

### B. Ngai phán xét trắng lớn xuất hiện.



1. Mỗi người bị phán xét theo những gì họ đã làm như được ghi trong các sách (Khải-huyền 20:12, 13).
2. Những người không có tên trong sách sự sống bị ném vào hồ lửa (Khải-huyền 20:14, 15).

#### IV. CHÚA CỨU THẾ JÊSUS LÀ CHÚA VÀ ĐỨC CHÚA TRỜI TOÀN NĂNG (21 - 22).

##### A. Giao ước đời đời được ứng nghiệm trong Giê-ru-sa-lem mới:

1. Ngài ở giữa loài người và Ngài sẽ sống với họ: Họ sẽ là dân của Ngài và Ngài sẽ là Đức Chúa Trời của họ (Khải-huyền 21:1-3).
2. Họ sẽ thấy mặt Ngài và Danh Ngài sẽ ở trên trán của họ (Khải-huyền 22:4).

##### B. Trật tự cũ cùng với sự rửa sạch của nó không còn nữa Đức Chúa Trời làm cho mọi sự nên mới.

1. Trời mới đất mới thay thế trời và đất đầu tiên vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời làm cho mặt trời và mặt trăng không còn cần thiết (Khải-huyền 21:1, 23).
2. Sẽ không có sự chết cũng không có than khóc, kêu ca hay đau đớn nữa (Khải-huyền 22:1, 2).
3. Pa-ra-đi là đã được phục hồi. Tất cả các quốc gia có quyền được đến để hưởng cây sự sống (Khải-huyền 22:1, 2).
4. Dân của Đức Chúa Trời cùng cai trị với Ngài mãi mãi ( Khải-huyền 19:6; 22:5).

#### KẾT LUẬN

Mọi việc giờ đây được ứng nghiệm trong Giê-ru-sa-lem mới. Những gì Đức Chúa Trời đã định từ ban đầu cho nhân loại, từ lúc khởi đầu trong vườn Ê-đen được hiểu rõ: Mối quan hệ, mối thông công, sự thờ phượng và sự tể trị. Sách Khải-huyền khép lại với lời mời gọi hai lần (Khải-huyền 22:17).

1. Thánh Linh và vợ mới cùng nói: Hãy đến! Kẻ nào nghe cũng hãy nói rằng hãy đến! Hỡi Chúa Jêsus nguyện xin Chúa đến!
2. Hãy để cho những kẻ khát, đến và uống nước sự sống cách nhưng không (đang khi vẫn còn thời gian). A-men. Hỡi Chúa Jêsus xin đến mau! Ân điển của Chúa Jêsus ở với dân sự Ngài. A-men (Khải-huyền 22:20, 21).

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Xem lại phương pháp học Kinh Thánh thích hợp. Đến với chúng ta ngày hôm nay những hàm ý của phương pháp này là gì?
2. Phương pháp này được áp dụng để học sách Khải-huyền như thế nào?
3. Thảo luận câu nói: "Tôi được Thánh Linh cảm hoá" được Giảng sử dụng bốn lần và điều này liên quan như thế nào đến quyền của Chúa Cứu Thế Jêsus?
4. Chúng ta nên giải thích như thế nào về sứ điệp của Chúa Jêsus gửi cho bảy Hội Thánh ở Tiểu Á.
5. Đóng "Ấn" trong Khải-huyền 7:4
  - a. Ấn là gì? (Ê-phê-sô 1:13).
  - b. Ai là những người được đóng ấn (Rô-ma 8:9; Khải-huyền 14:1-5).
6. Chúng ta nên đáp ứng như thế nào với lời mời hai lần để kết thúc sách Khải-huyền?

## TỰ NGHIÊN CỨU

Viết ra mục đích của Kinh Thánh bằng ngôn từ của riêng bạn.

1. Điều này được áp dụng để học sách Khải-huyền như thế nào?
2. Từ "Khải-huyền" trong sách này hàm ý gì?
3. Liệt kê ra bảy Hội Thánh và sứ điệp mà Chúa Cứu Thế Jêsus gửi cho từng Hội Thánh. Những sứ điệp này có áp dụng cho các Hội Thánh ngày nay không?
4. Học Khải-huyền 19 và 20 và liệt kê các biến cố sẽ đưa thời kỳ này đến chỗ chung kết.
5. Theo sách Khải-huyền đầu tiên Đức Chúa Trời đã sự kiến những gì để cho loài người hiểu biết đầy đủ về thời kỳ mới phát triển?

# NGỢI KHEN VÀ THỜ PHƯỢNG

## PHẦN 1: QUYỀN ƯU TIÊN, MỤC ĐÍCH VÀ CÁCH THỨC CỦA SỰ THỜ PHƯỢNG

### LỜI GIỚI THIỆU

Chúng ta sẽ khám phá sự thờ phượng quan trọng như thế nào đối với Chúa, và trách nhiệm mà mỗi Cơ Đốc Nhân phải đặt nó làm ưu tiên trong đời sống mình. Sau đó chúng ta có thể trả lời hai câu hỏi “Tại sao chúng ta phải thờ phượng Chúa?” và “Thờ phượng Chúa là gì?”

### ✂ DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. SỰ ƯU TIÊN CỦA VIỆC THỜ PHƯỢNG CHÚA:

##### A. Thờ phượng có vị trí ưu tiên trong Kinh Thánh.

1. Khải-huyền 14:7 chép rằng: “... HÃY KÍNH SỢ ĐỨC CHÚA TRỜI, VÀ DÂNG VINH HIỂN CHO NGÀI; vì giờ phán xét của Ngài đã đến; hãy THỜ PHƯỢNG Đấng dựng nên trời đất...”
2. Nhiệm vụ tối cao của tất cả tạo vật, bao gồm cả con người, từ ban đầu cho đến đời đời là thờ phượng Đấng Tạo Hóa. Chúa Jêsus phán rằng tất cả các tạo vật có bốn phận phải thờ phượng Chúa.
3. Ma-thi-ơ 4:10 có chép rằng: “*Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời người, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi*”.

##### B. Thờ phượng là điều ưu tiên trong Hội Thánh.

1. Thờ phượng chính là điều ưu tiên hàng đầu trong Hội Thánh, bởi vì chính Chúa phải là ưu tiên một trong Hội Thánh Ngài. Tất cả những hình thức khác sẽ là tôn thờ hình tượng, nghĩa là đặt người nào đó hoặc vật gì đó lên trên chính Chúa.
2. Điều ưu tiên nhất của Hội Thánh là tán dương, cái đầu của mình, Ngài chính là đầu Hội Thánh.
3. “*Anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh, là dân thuộc về Đức Chúa Trời, HẦU CHO ANH EM RAO GIẢNG LỜI NGỢI KHEN ĐÁNG đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài*”. (I Phi-e-rơ 2:9).
4. Trong Sáng-thế Ký, A-đam đã sa ngã khi ông không thờ phượng Đức Chúa Trời. Và sách Khải-huyền cho thấy tất cả lịch sử kết thúc trong một sự thờ phượng Chúa đời đời trong sự hiện diện của Đức Chúa Trời vinh hiển của chúng ta.
5. A.W.Tozer, trong cuốn sách nhỏ có tựa đề Thờ Phượng: Viên Ngọc Bị Mất của Hội Thánh Tin Lành, đã nói rằng mục đích của Đức Chúa Trời ban Con Một Ngài xuống thế gian, chịu chết, sống lại và ngồi bên hữu Đức Chúa Trời, là để “Ngài có thể hoàn trả lại viên ngọc bị đánh mất cho chúng ta, đó là viên ngọc của sự thờ phượng, để chúng ta có thể quay lại cùng Chúa, học làm lại công việc ban đầu mà chúng ta đã được dựng nên để làm đó là: thờ phượng Chúa trong sự thánh khiết, đó là mục đích Đức Chúa Trời tạo dựng nên loài người chúng ta. Chúng ta nên để thì giờ trong sự chiêm ngưỡng sự diệu kỳ lạ lùng của

Chúa, cảm nhận và bày tỏ điều đó cho mọi người. Điều đầu tiên, chúng ta ở đây là để làm người thờ phượng Chúa, và sau đó chúng ta mới là hầu việc Ngài.

### C. Chúa Jêsus đã dành ưu tiên cho việc thờ phượng.

1. Ma-thi-ơ 22:26-38 chép như vậy: “...*Người hãy hết lòng, hết linh hồn, hết ý mà kính mến Chúa, là Đức Chúa Trời người. Ấy là điều răn thứ nhất và lớn hơn hết.*”
  - a. Thờ phượng là điều răn đầu tiên và là mạng lệnh lớn nhất trong giao ước mới, và đó cũng là điều răn đầu tiên trong luật pháp Môi-se thời Cựu Ước.
  - b. Lời kêu gọi thờ phượng đã đặt sự thờ phượng là điều ưu tiên hàng đầu trên khắp cõi vũ trụ. Đó là nhiệm vụ hàng đầu của mỗi tín hữu trong mỗi trong dân tộc.
  - c. “*Lạy Chúa, ai là kẻ không kính sợ Chúa và không ngợi khen danh Ngài? Vì một mình Ngài là thánh, mọi dân tộc sẽ đến thờ lạy trước mặt Ngài, vì các sự đoán xét Ngài đã được tỏ ra.*” (Khải-huyền 15:4).
2. Trong lời cầu nguyện Chúa dạy chúng ta thờ phượng
  - a. Ngài phán rằng: Khi các người cầu nguyện, hãy nói: Lạy Cha [chúng con ở trên trời]! Danh Cha được tôn thánh (Lu-ca 11:2).
  - b. Trước khi chúng ta cầu xin Chúa, chúng ta phải thờ phượng Ngài. Chúng ta thờ phượng Chúa không phải vì “những gì” Ngài có thể làm cho chúng ta, nhưng vì chính Ngài là Đấng đáng được tôn thờ.

## II. MỤC ĐÍCH CỦA SỰ THỜ PHƯỢNG CHÚA.

- Tại sao chúng ta phải thờ phượng Chúa?
  1. Bởi vì Chúa chính là Đấng Tạo Hóa. Ngài xứng đáng cho chúng ta thờ phượng Ngài vì là Đấng siêu nhiên, độc nhất vô nhị và thánh khiết, vô cùng.
  2. Bởi những việc lớn Ngài đã làm trên đời sống chúng ta. Ngài tạo dựng chúng ta, vì thế chúng ta tôn thờ Chúa. Ngài là Đấng cứu chuộc chúng ta, do đó chúng ta phải tôn thờ Ngài.
  3. Để vâng theo mạng lệnh của Cha chúng ta ở trên trời. “... *những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lễ thật mà thờ phượng Cha, ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy.*” (Giăng 4:23).
  4. Để ca ngợi và làm vinh hiển Chúa. Thờ phượng Chúa không phải vì chúng ta, nhưng là một thái độ từ bỏ mình và hướng về Chúa. Vì chính Chúa mà chúng ta thờ phượng.
    - a. Chúng ta đừng thờ phượng Chúa vì vui hưởng những cảm xúc nhất thời, cũng đừng vì làm điều đó để chúng ta cảm thấy dễ chịu. Chúng ta thờ phượng Chúa để làm đẹp lòng Ngài.
    - b. Chúng ta không thờ phượng Chúa để được hưởng lợi. Động cơ thúc đẩy chúng ta thờ phượng Chúa cao hơn điều đó rất nhiều. Sự thờ phượng thật là sự thờ phượng không phải nhằm phục vụ cho bản thân hoặc tư xu hướng về chính mình.
  5. Chỉ vì chúng ta yêu Chúa. Chính Ngài có ý nghĩa rất lớn với đời sống chúng ta. Tấm lòng chúng ta chứa đầy lòng kính yêu Chúa, sự tôn vinh và tán tụng cho danh Ngài.
  6. Vì công việc của Chúa đã bày tỏ trên đất. Vì những biến cố của Đấng Christ (sự chết, sự sống lại và sự tái lâm của Chúa trong tương lai) mà chúng ta thờ phượng Ngài.
  7. Để đến gần Chúa hơn.
    - a. Trong sự ngợi khen, tôn vinh Chúa, chúng ta nhận được sự hiên diện của Ngài.

- b. Thi thiên 100: 2,4 có chép rằng: “*Hãy hát xướng mà đến trước mặt Ngài.. hãy cảm tạ mà vào các cửa Ngài, hãy ngợi khen mà vào hành lang Ngài.*”
- c. Thi thiên 22:3: “*Còn Chúa là Thánh, Ngài là Đấng ngự giữa sự khen ngợi của Y-sơ-ra-ên.*”

### III. HÌNH ẢNH CỦA SỰ THỜ PHƯỢNG

#### A. Thờ phượng là...

1. Hiến dâng cho Chúa. Chúng ta nhóm lại không phải để nhận lãnh, nhưng để hiến dâng. Chúa chính là ý nghĩa trong sự thờ phượng của chúng ta. Sự thờ phượng dành cho Đức Chúa Trời chứ không phải cho con người.
2. Xưng nhận Chúa là ai. Công bố và ca ngợi Danh Ngài với một thái độ thờ phượng Chúa, chúng ta ca ngợi và tán dương Ngài trước đôi mắt và đôi tai của loài người và thiên sứ.
3. Là thái độ của tấm lòng: thái độ đó bày tỏ sự tôn vinh, ngợi khen và cảm tạ Chúa.
4. Thể hiện lòng kính yêu Chúa. Thờ phượng là sự đáp ứng của tình yêu trong mối tương giao mật thiết của chúng ta với Ngài.
5. Là sự rao giảng và thực thi các công việc của Chúa Jêsus.
6. Thờ phượng bao gồm cả cảm xúc chủ quan lẫn hành động khách quan. Đó không phải là cảm xúc không thể diễn tả được hay là một sự hình thức bề ngoài trống rỗng.
7. Là sự tương giao giữa Đức Chúa Trời và dân sự của Ngài.

#### B. Sự thờ phượng không phải là...

1. Âm nhạc. Âm nhạc tự nó không phải là sự thờ phượng. Các kỹ năng về âm nhạc và những điều thuộc về âm nhạc không phải là những kỹ năng thờ phượng và các phương tiện thờ phượng không chỉ là các nhạc khí. Sự thờ phượng thật không có tính máy móc và tẻ nhạt. Nhịp điệu của âm nhạc không phải là tiêu chuẩn của sự thờ phượng. Chính tấm lòng sẽ quyết định bài hát đó dùng để thờ phượng hay không, điều đó không liên quan đến thể loại nhạc.
2. Ngợi khen. Sự ngợi khen là của lễ hy sinh của đức tin. Sự ngợi khen là một của lễ dâng lên cho Chúa, nhưng không có của lễ hy sinh trong sự thờ phượng. Sự thờ phượng Chúa được dựa trên tình yêu. Cảm tạ và ngợi khen thường đặt nền tảng trên các công việc Đấng Christ đã làm cho chúng ta, nhưng thờ phượng Chúa thì luôn luôn được đặt nền tảng trên chính mình Ngài.

### IV. ĐẶC TÍNH CỦA SỰ THỜ PHƯỢNG

#### A. Thờ phượng là...

1. Kết quả của sự sáng tạo. Vì chúng ta được sáng tạo nên, chúng ta thờ phượng Đấng đã tạo nên mình. Mỗi dân tộc trên thế giới đều có khuynh hướng thờ phượng một người nào hoặc một vật nào đó, vì Đức Chúa Trời đã tạo nên chúng ta có lòng khao khát và hướng tới sự thờ phượng.
2. Chỉ dành cho một mình Đức Chúa Trời. Điều đó không phải vì lợi ích của chúng ta hay vì chúng ta chưa được cứu rỗi trong danh Chúa Jêsus. Nhưng thờ phượng là biểu hiện thiết thực nhất của sự phục vụ Chúa.

3. Chính sự thờ phượng xoay quanh chính thân vị Ngài chứ không phải là công việc mà Ngài đã thực hiện trên chúng ta. Chúng ta thờ phượng Chúa vì “Ngài là ai”, chứ không chỉ vì “Ngài đã làm gì”.
4. Là một cách sống. Chúng ta thờ phượng đơn giản bởi vì chúng ta là những kẻ thờ phượng.
5. Là kết quả của sự tái sinh. Bây giờ, chúng ta là đền thờ của Đức Thánh Linh, là nơi sự thờ phượng xảy ra đều đặn cho dù chúng ta đang ở bất cứ nơi nào.

### **B. Thờ phượng không phải**

- Là công việc người khác làm thay cho chúng ta. Những mục sư hoặc những người hướng dẫn trong việc thờ phượng không phải là những vị đại diện thờ phượng thay cho chúng ta. Sự thờ phượng phải được thực hiện cách cá nhân và riêng tư.

### **THẢO LUẬN NHÓM**

Thảo luận theo từng nhóm 3 đến 4 người.

1. Những sự hiểu lầm nào về sự thờ phượng đã được hiệu chỉnh trong bài học này?
2. Chúa Giê-sus đã xem sự thờ phượng là như thế nào trong lời cầu nguyện của Ngài?
3. Liệt kê những công việc ưu tiên hàng đầu trong Hội Thánh ngày nay và so sánh lượng thời gian mà chúng ta dành cho những việc đó với sự thờ phượng.

### **TỰ NGHIÊN CỨU**

1. Học thuộc lòng I Phi-e-rơ 2:9
2. Liệt kê ba lý do tại sao việc thờ phượng chiếm một vị trí quan trọng trong Hội Thánh.
  - a.
  - b.
  - c.
3. Đưa ra hai lý do tại sao chúng ta phải thờ phượng Chúa
  - a.
  - b.
4. Hãy đưa ra một vài cách mà bạn có thể làm cho sự thờ phượng là một cách sống của bạn (đọc Rô-ma 12:1-2).

# NGỌI KHEN VÀ THỜ PHƯỢNG

## PHẦN 2: VAI TRÒ CỦA ÂM NHẠC TRONG NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

### LỜI GIỚI THIỆU

Mục đích của âm nhạc trong Nước Trời là gì? Vai trò của các nhạc sĩ trong Nước Trời, là nước được cai trị bởi Đấng sáng tạo vũ trụ là gì? Chúng ta sẽ khám phá những nguyên tắc vận hành trong Vương Quốc của Chúa qua âm nhạc và những kết quả siêu nhiên mà âm nhạc của Ngài mang lại.

### ✂ DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. CÔNG VIỆC CỦA ÂM NHẠC

##### A. Việc sử dụng âm nhạc trong Nước của Đức Chúa Trời phù hợp với Kinh Thánh.

1. I Sử-ký 15:16 *“Đa-vít truyền cho các trưởng tộc người Lê-vi; hãy cất trong anh em họ những người hát xướng, cầm các thứ nhạc khí, ống quyển, đàn cầm, chập chỏa để cất tiếng vui mừng vang rền lên.”*

##### B. Việc sử dụng âm nhạc là một chức vụ được Đức Chúa Trời truyền lại.

1. II Sử -ký 29:25 *“Vua đặt người Lê-vi ở trong đền Đức Giê-hô-va cầm chập chỏa, đàn cầm, đàn sắt tùy theo lệ định của Đa-vít, của Gát, là đáng tiên kiến của vua, và của tiên tri Nathan; vì lệ định ấy do nơi Đức Giê-hô-va cậy các đáng tiên tri Ngài mà dạy bảo.”*
2. Thi-thiên 81:1-2 *“Hãy hát reo cho Đức Chúa Trời là sức lực của chúng ta; Hãy cất tiếng la vui vẻ cho Đức Chúa Trời của Gia cốp. Hãy hát xướng và nổi tiếng trống cơm, đàn cầm êm dịu với đàn sắt.”*

#### II. VAI TRÒ CỦA ÂM NHẠC TRONG NƯỚC TRỜI LÀ..

##### A. Âm nhạc quyền năng

1. Quyền năng siêu nhiên trong sự hiện diện của Chúa được Ngài bày tỏ trong âm nhạc Ngài truyền lại.
2. Chúa tràn ngập sự ngợi khen và thờ phượng bằng chính sự hiện diện của Ngài. Thi-thiên 22:3 *“Còn Chúa là Thánh, Ngài là Đấng ngự giữa sự khen ngợi của Y-sơ-ra-ên.”*
  - a. Ngự (yashab hay yaw-shab) có một số nghĩa như sau: ngồi xuống, cư ngụ, ở lại, ở: trong bản KJV: (make to) ở cùng(-ing), tiếp tục, cư ngụ (-ing), ở, bám vào, cư trú, giữ (house), lurking, ở lại, quay lại, ngồi xuống.
  - b. Ngợi khen (tehillah hay the-hil-law) có một số nghĩa như sau: sự tán dương; đặc biệt (cụ thể): một bài hát -KJV-có nghĩa là ngợi khen.

##### B. Vai trò của âm nhạc đối với các nhà tiên tri

1. II Các Vua 3:14-15 *“Ê-li-sê bèn nói: ...nhưng bây giờ, hãy đem đến cho tôi một người khảy đàn. Trong lúc người đó khảy đàn thì tay của Đức Giê-hô-va ở trên Ê-li-sê.”*
  - a. Người chơi đàn: nagan (naw-gan); có nguồn gốc cổ xưa, chơi đúng cách, khảy đàn, i.e. búng vào dây đàn bằng những ngón tay, đặc biệt là chơi trên nhạc cụ dây, do đó (nói

chung), tạo nên âm nhạc: theo KJV: chơi nhạc cụ, hát với đàn dây, có giai điệu, người chơi đàn.

- b. Khi những nhạc sĩ của Nước Trời bắt đầu khảy đàn thì quyền năng và sự dẫn dắt của Đấng Tự Hữu Hằng Hữu ngự trên Ê-li-sê.
  - c. Khi những nhạc sĩ của Nước Trời bắt đầu khảy đàn thì Đức Chúa Trời hành động. Họ đã đánh những bản nhạc gì để tạo ra sự gặp gỡ một cách thành linh với Chúa?
2. Vai trò của âm nhạc đối với các nhà tiên tri (I Sử-ký 25:1-7).

### C. Vai trò của âm nhạc trong chiến trận

1. Quân thù bị thất bại khi các nhạc sĩ của Chúa ngợi khen (Giô-suê 6:20).
2. Đức Chúa Trời chiến trận cho dân Ngài (II Sử-ký 20:22).
3. Ví dụ của hội Shiloh Christian Fellowship, Oakland, California.
4. Những điều kỳ diệu xảy ra khi chúng ta thờ phượng Chúa bởi vì sự hiện diện của Chúa được bày tỏ (Công vụ 16:25-30).

### D. Vai trò trong sự giải cứu

1. Giải cứu khỏi những ác thần (I Sa-mu-ên 16:23).
2. Tôi thấy ma quỷ lìa khỏi người ta khi tôi khảy đàn ngợi khen và thờ phượng Chúa tại Cordoba, Argentina và Puerto Vallarta, Mexico.

### E. Một giòng sông của Thánh Linh.

1. Chúa Thánh Linh chính là thần linh âm nhạc. Ngài ca hát và khảy đàn thông qua con người.
  - a. Thông qua Đa-vít. (II Sa-mu-ên 23:1-2).
  - b. Thông qua Cơ-Đốc Nhân. (Ê-phê-sô 5:18-20).
2. Các nhạc sĩ trong Nước Trời là những ống cửa dẫn nước có khả năng thuộc linh để đem đến sự tràn ngập giòng sông Thánh Linh và sự hiện diện của Chúa.

### F. Vai trò của âm nhạc trong sự hiện diện của Chúa.

1. Khi các nhạc sĩ Nước Trời khảy đàn thì những phép lạ siêu nhiên, những dấu lạ, và những điều kỳ diệu đã xảy ra (II Sử-ký 5:12-14)
2. Khi những nhạc sĩ Nước Trời gảy đàn và ca hát, họ đã biểu hiện một công việc siêu nhiên thiên thượng.
  - a. Khải-huyền 5:8-14.
  - b. Khải-huyền 14:2-3.
  - c. Khải-huyền 15:2-3.

Chú ý: Trong Kinh Thánh không đề cập đến sự có mặt của các nhạc cụ trong địa ngục. Chỉ trên thiên đàng, trong sự hiện diện của Chúa, mới có những nhạc cụ và sự ca hát. Thiên đàng là nơi của vui vẻ.

### G. Vai trò của âm nhạc trong việc giảng dạy lời Chúa

1. Cô-lô-se 3:16 *“Nguyên xin lời của Đấng Christ ở đây trong lòng anh em, và anh em dưng đặt mọi sự khôn ngoan. Hãy dùng những ca vịnh thơ thánh bài hát thiêng liêng mà dạy và khuyên nhau, vì được đầy ơn Ngài nên hãy hết lòng hát khen Đức Chúa Trời”*



2. Những nhạc sĩ Nước Trời đọc và suy gẫm lời Chúa. Khi họ hầu việc thì âm nhạc của họ được đầy đầy lời Chúa, chứa đựng đầy đầy chân lý và những nguyên tắc của Nước Trời.

### H. Vai trò của âm nhạc trong việc truyền bá Phúc âm

1. II Sa-mu-ên 22:50 đã chép: *“Vì vậy, Đức Giê hô va ôi! Tôi sẽ khen ngợi Ngài giữa các dân và ca tụng danh của Ngài”*
2. Rô-ma 15:9 *“lại khiến dân ngoại khen ngợi Đức Chúa Trời vì sự thương xót của Ngài, như có chép rằng: Bởi đó tôi sẽ khen ngợi Chúa giữa các dân ngoại và ca tụng danh Ngài”*.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Dành vài phút để hát một vài bài hát ca ngợi và thờ phượng Chúa.
2. Thảo luận về vai trò của âm nhạc được dùng trong:
  - a. Chiến trận thuộc linh.
  - b. Giải cứu khỏi những ác thần.
  - c. Giảng dạy lời Chúa.
  - d. Rao truyền Phúc âm.

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Tại sao chúng ta (những Cơ Đốc Nhân) nên sử dụng những nhạc khí để ngợi khen Chúa trong khi những nhạc khí này cũng được dùng bởi người ngoại?
  - II Sử-ký 15:16.
  - II Sử-ký 29:25
  - Thi-thiên 81:1-2.
  - Ê-phê-sô 5:18-20.
2. Theo những đoạn Kinh Thánh sau, các nhạc khí được dùng trong lúc thờ phượng tại những nơi nào?
  - Khải-huyền 5:8-14.
  - Khải-huyền 14:2-3.
  - Khải-huyền 15:2-3.
3. Chúa ra lệnh cho những ai hát thi thiên và những bài hát khác ngợi khen và thờ phượng Chúa?
  - Ê-phê-sô 5:18-20.
  - Gia-cơ 5:13.
4. Liệt kê những lợi ích của âm nhạc trong đời sống đang khi chúng ta tiến bước trong Vương quốc Chúa.
5. Viết lại câu Kinh Thánh Cô-lô-se 3:16 bằng những lời riêng bạn.

## NGỢI KHEN VÀ THỜ PHƯỢNG

### PHẦN 3: Ý NGHĨA CỦA BÀI CA MỚI

#### LỜI GIỚI THIỆU

Ca ngợi Chúa cách vui mừng tự nhiên theo ngẫu hứng trong sự thờ phượng chung và riêng có thực sự cần thiết hay không? Chẳng phải hát những bài hát nào mà người khác đã viết sẵn là không đủ sao? Tại sao chúng ta cần hát ứng khẩu hết lòng? Chúng ta không thể chỉ hát những bài hát được rọi trên màn chiếu hoặc trong Thánh Ca sao? Chúng ta hãy xem xét tầm quan trọng và quyền năng của bài hát mới.

#### ✂ DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. BÀI HÁT MỚI

- A. Bài hát mới là bài hát mà Chúa mong muốn nhất. Đó là bài hát mà mỗi Cơ Đốc Nhân nên hát và đó là một phần quan trọng trong sự thờ phượng chung và riêng của chúng ta. Trong bài hát này có một quyền năng siêu nhiên.
- B. Thi-thiên 40:3 “Ngài để nơi miệng tôi một Bài Hát Mới, tức là sự ngợi khen Đức Chúa Trời chúng tôi”.

#### II. CHÚA MONG MUỐN NHỮNG BÀI HÁT “MỚI”

##### A. Kinh Thánh nói cho chúng ta biết về những bài hát mới.

1. Ê-sai 42:10 “*Hãy hát bài ca tụng mới cho Đức Giê hô va, hãy từ nơi đầu cùng đất ngợi khen Ngài”*
2. “Mới”: Điều tươi mới (ban đầu).

##### B. Tất cả các Cơ Đốc Nhân phải ca hát

1. Âm nhạc tiềm ẩn bên trong những Cơ Đốc Nhân. Mỗi một Cơ Đốc Nhân trong Vương quốc là một nhạc sĩ.
2. Từ “musician” trong từ điển Webster có nghĩa là người sáng tác và trình diễn âm nhạc.
  - a. Hát cho Chúa một bài hát mới là sáng tác bài hát mới (Thi-thiên 40:3).
  - b. Thi-thiên 100:2 “*Hãy hát xướng mà đến trước mặt Ngài”*
3. Một vài người nghĩ họ không đủ tư cách để hát bởi vì chất giọng của họ không hay.
  - a. Chúa lắng nghe giai điệu trong tấm lòng trước khi nghe giọng hát của chúng ta.
  - b. “*Đức Giê hô va chẳng xem điều gì loài người xem; loài người xem bề ngoài, nhưng Đức Giê hô va nhìn thấy trong lòng*” (I Sa-mu-ên 16:7)

##### C. Đây là bài hát mà Chúa mong muốn nhất

1. Thi-thiên 22:3 “*Còn Chúa là Thánh, Ngài là Đấng ngự giữa sự khen ngợi (“tehillah”) của Ysơraên.*”
2. Từ “tehillah” trong tiếng Hê-bơ-rơ được nói đến trong Thi-thiên 40:3; Ngài đã đặt một bài hát mới trong miệng tôi, bài hát của “tehillah”.
3. Trong tất cả các bài hát Chúa đã chọn để hiện diện cùng, Ngài chọn “tehillah”, nghĩa là bài hát mới.

- a. Dẫn chứng: Tấm thiệp cho vợ tôi.
- b. Dẫn chứng: Thiệp Giáng Sinh.

### III. CÓ QUYỀN NĂNG TRONG BÀI HÁT MỚI

- A. Thi-thiên 149:6 “ *Sự ngợi khen (tehillah) Đức Chúa Trời ở trong miệng họ, thanh gươm hai lưỡi bén ở trong tay họ... dựng trói các vua chúng nó bằng xiềng, và đóng trảng các tước vị chúng nó; để thi hành cho chúng sự án đã chết. Các thánh Ngài được vinh hiển ấy* ”
  - Dẫn chứng: Dr. Sasser trên đảo Marshal.
- B. II Sử-ký 20: 21,22 vua Giô-sa-phát lập những người ca xướng cho Đức Chúa Trời, và khi họ ngợi khen Ngài (tehillah), Đức Chúa Trời đã đặt phục binh chống lại ba đạo quân thù nghịch của họ.

### IV. ĐỨC THÁNH LINH HÁT (Ê-PHÊ-SÔ 5:18,19; CÔ-LÔ-SE 3:16).

#### A. Những bài ca thiêng liêng: Tiếng Hilạp là “ode pneumatikos”

1. Odes: Bài ca, bài ca tụng (những lời hát) có bản chất mới, đó là những vần thơ được hưởng đến Đức Chúa Trời với một cảm xúc cao đẹp.
2. Pneumatikos: Định nghĩa
  - a. Không thuộc về xác thịt, thiêng liêng, thuộc linh, sống động.
  - b. Luôn mang theo những ý tưởng vô hình và năng quyền. Đó là một từ ngữ sau lễ Ngũ Tuần.

#### B. Chúa Thánh Linh là Thần Ngợi Khen.

1. Ngài muốn ca ngợi qua bạn. Khi Đức Thánh Linh đầy đầy, Ngài sẽ thích ngợi khen. Những bài ca tâm linh là dấu hiệu của sự được đầy đầy Thánh Linh. Khi bạn được đầy đầy Thánh Linh thì bạn sẽ đầy đầy ca ngợi Chúa luôn luôn.
2. Lời Chúa là quyển sách hát ca của Ngài.
3. Phao-lô kết luận rằng tầm quan trọng của Đức Thánh Linh trong sự thờ phượng chung như sau: “Chúng ta thờ phượng bởi Thánh Linh của Đức Chúa Trời”

C. Giăng 7:38,39 “*Kể nào tin Ta thì như giòng sông nước hằng sống sẽ chảy từ nơi sâu kín nhất trong lòng mình cách liên tục, y như Kinh Thánh đã chép vậy. Ngài phán điều đó chỉ về Đức Thánh Linh*”

D. Mục tiêu của chúng ta trong sự thờ phượng không chỉ hát những bài Thánh Ca nhưng bước đến trong sự hiên diện của Đức Chúa Trời. Bài hát mới là một trong những bí quyết để làm được điều đó. Hãy dành thời gian để mọi người ca ngợi Chúa bằng bài hát của riêng mình. Đó là một sự bày tỏ thân mật và riêng tư hơn.

### V. BÀI HÁT MỚI SONG HÀNH VỚI HẦU HẾT NHỮNG CUỘC PHỤC HÙNG.

- A. Những Cơ Đốc Nhân khi xưa đã hát bài hát này. ...
- B. Môi-se, Mi-ri-am, Sa-mu-ên, Đa-vít, Sa-lô-môn, Ê-sai, Chenaniah, Xa-cha-ri, Giê-rê-mi, Sô-phô-ni, Con trai của Cô-rê, Giê-hô-sa-phát, A-háp, He-man, Ma-ri. Chúa Jê-sus, các môn đồ và các tín đồ đầu tiên đã hát những bài hát này.
- C. Những bài hát có thể được hát nhiều nhất ở Thiên Đàng.

1. Khải-huyền 14:2,3 *“Tôi nghe một tiếng từ trên trời xuống, y như tiếng nhiều nước, và như tiếng sấm lớn; Tiếng mà tôi nghe đó như tiếng đờn cầm mà người đánh đàn gảy vậy. Và chúng hát một bài ca mới trước ngời...”*
2. Khải-huyền 5:8,9 *“... Bốn sinh vật và hai mươi bốn trưởng lão bèn sấp mình xuống trước mặt Chiên Con, mỗi kẻ cầm một cây đàn và những bình vàng đầy hương; đó là lời cầu nguyện của các thánh. Chúng hát một bài ca mới...”*

#### D. Bài ca mới được nghe trong mọi hệ phái.

1. Đây không phải là cách biểu lộ của những người thuộc Nhóm Ân Tứ, Ngũ Tuần, giáo hội Báp-tít, giáo hội Thiên Chúa Giáo, hay ngay cả giáo phái Men-no (Giáo phái Tin Lành ở Hà Lan). Đây đơn giản chính là cách thờ phượng đơn giản được Kinh Thánh bày tỏ.
2. Bài hát này có thể có trong phần lớn các cuộc phục hưng trong lịch sử giáo hội và lịch sử Kinh Thánh.

## VI. KẾT LUẬN

Mỗi Cơ Đốc Nhân đều hát lời ngợi khen tôn vinh Chúa trong mọi lúc mọi nơi - ngay trong xe hơi, khi ở nhà, trong sở làm, nơi làm việc, ở trường học, trên đường đi, và cả ở nơi buôn bán. Đây là bài hát mà Đức Chúa Trời ngự ở trong, và trong đó mà chúng ta kinh nghiệm được quyền năng của sự hiện diện của Ngài.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Hãy thảo luận một vài cách thức chúng ta có thể làm cho việc ca hát những bài hát mới trong Thánh Linh được thực hiện trong:
  - a. Các buổi nhóm thờ phượng chung.
  - b. Đời sống cầu nguyện riêng tư của bạn.
2. Chúng ta sáng tác những bài hát mới từ đâu?
3. Khi một Cơ Đốc Nhân sống một đời sống đầy dẫy Đức Thánh Linh, điều gì sẽ đầy dẫy trong cuộc sống của họ, như có đề cập đến ở Ê-phê-sô 5:18-19?

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Hãy suy gẫm Thi-thiên 149:5-9 và trả lời các câu hỏi sau:
  - a. Ai được phán dạy phải ca ngợi Chúa?
  - b. Họ nên hát ca ngợi Chúa ở những nơi nào?
  - c. Bài hát của họ chứa đựng điều gì?
  - d. Kết quả mà bài hát của họ đem lại là gì?
2. Mục đích của việc thờ phượng Chúa là gì?
3. Theo bài học này, Đức Thánh Linh có vai trò gì trong đời sống Cơ Đốc Nhân?

# NGỌI KHEN VÀ THỜ PHƯỢNG

## PHẦN 4: TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI THỜ PHƯỢNG CHÚA.

### LỜI GIỚI THIỆU

Trong phần này chúng ta sẽ khám phá ra sự đáp ứng phải lẽ của chúng ta là những người tin Chúa đối với Chúa nên như thế nào? Chúng ta phải cư xử thế nào trong suốt buổi thờ phượng? Chúng ta nên có thái độ như thế nào? Trách nhiệm của chúng ta là những người thờ phượng trước Đấng Tạo Hóa như thế nào? Trong chúng ta có một vài người không nhận ra rằng Chúa mong muốn ở chúng ta những biểu hiện nào đó trong suốt buổi thờ phượng. Chúng ta có phải là người vô trách nhiệm không? Nếu chúng ta là người có trách nhiệm thì chúng ta nên làm gì?

### ✂ DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. NỀN TẢNG CỦA SỰ THỜ PHƯỢNG

##### A. Sự thờ phượng của chúng ta nhằm làm đẹp lòng Chúa

1. II Côr. 5:9 *“...Cũng làm hết sức để được đẹp lòng Chúa.”*
2. II Côr. 5:15 *“...Hầu cho những kẻ còn sống không vì chính mình mà sống nữa nhưng sống vì Đấng đã chết và sống lại cho mình”*

##### B. Trách nhiệm của chúng ta là đáp ứng

1. Nếu Chúa bày tỏ một điều gì đó cho chúng ta, chúng ta cần đáp ứng lại với Chúa trong sự thờ phượng. Ngài đã phó mạng sống cho chúng ta để chúng ta được sống. Điều đó quan trọng thế nào đối với chúng ta?
2. Đáp ứng lại đó là một đòi hỏi. Ngài mong muốn chúng ta thờ phượng Ngài một cách đầy yêu mến.

##### C. Thờ phượng là một mối tương giao

1. Cách thức và thái độ trong lúc thờ phượng là rất quan trọng, đó là điều cần thiết và là một sự đòi hỏi trong mối tương giao của chúng ta với Chúa. Thờ phượng không phải là sở thích, mặc dù chúng ta có quyền chọn lựa để phục vụ Chúa hay không. Nếu chúng ta yêu Chúa, chúng ta sẽ thờ phượng Ngài.
2. Thờ phượng không phải là điều chúng ta muốn là hay không cũng được bởi hai lý do cơ bản. Ngài đã dựng nên chúng ta - Là tạo vật của Ngài, chúng ta phải thờ phượng Ngài. Ngài đã chết cho chúng ta - Là Đấng Cứu Chuộc chúng ta, Ngài xứng đáng với sự thờ phượng của chúng ta.

#### II. CHÚA MONG MUỐN CÓ SỰ THỜ PHƯỢNG THÂN MẬT

##### A. Người thờ phượng phải có tình yêu thánh khiết đối với Chúa Jêsus

- Chúa mong muốn chúng ta có một tình yêu thánh khiết đối với Ngài. Làm sao chúng ta có thể nuôi dưỡng một sự thân mật và gần gũi với Chúa? Chúng ta hãy xem xét cách làm sao để phát huy mối quan hệ thật cởi mở và riêng tư với Đấng mà chúng ta vô cùng kính yêu.

##### B. Đó là điều cần thiết duy nhất (Lu-ca 10:38-42)

1. Tương giao thân mật với Chúa là điều quan trọng hàng đầu
  - a. Phải có sự tương giao mật thiết với Chúa trong cuộc sống của chúng ta trước khi chúng ta bước vào công việc (Nhã-ca 1:4).
  - b. Nếu chúng ta được kéo đến gần Chúa trong lúc thờ phượng, thì chúng ta có thể chạy đi với Chúa trong công việc của chúng ta. Chúng ta cần được kéo đến gần Ngài như những người thờ phượng thân mật.
  - c. Chúng ta được dạy dỗ để phục vụ Chúa. Chúng ta không thể truyền giảng, dạy dỗ hay làm chứng trước khi thờ phượng Chúa.
  - d. Khi chúng ta càng gần gũi Chúa, chúng ta sẽ cảm nhận được sự hiện diện của Chúa trong tấm lòng, tính cách và hành vi của chúng ta. Từ đó chúng ta giống Chúa hơn, và chúng ta ngày càng có những điều mà Chúa mong muốn chúng ta đạt được.
2. Lu-ca 10:38-42
  - a. Ma-ry và Ma-thê sống tại Bê-tha-ni với người anh là La-xa-rô. Họ cung cấp cho Chúa Jêsus những vật thực cần dùng.
  - b. Ma-thê là người chị lớn trong nhà, cô lo toan mọi công việc, nhu cầu cho gia đình. Cô ta là con người thực tế và thiên nhiên.
  - c. Ma-ry là người mà sau cái chết của La-xa-rô một vài ngày đã xúc chơn Chúa bằng dầu thơm quý giá và lau chơn Chúa bằng tóc của mình.
  - d. Chúa Jêsus đang trong năm thứ ba chức vụ của Ngài. Đây là năm bị chống đối. Chúa đang ở cách Giê-ru-sa-lem 2 dặm. Chúa sẽ bị giết trong vòng 6 tháng nữa.

### C. Nhiều khía cạnh đáng lưu ý trong sự tương giao mật thiết.

1. Tương giao mật thiết quan trọng hơn công việc và sự phục vụ chúng ta.
  - a. Ma-ry đã chọn điều tốt hơn.
  - b. Chúa Jêsus xem việc phục vụ Ngài là vấn đề làm xao lãng đi sự thờ phượng Ngài.
  - c. Công việc và các hoạt động chính là kẻ thù của sự thân mật.
2. Tương giao mật thiết là một sự chọn lựa chúng ta phải làm.
  - a. Bạn không bị lôi kéo vào trong mối tương giao mật thiết này. Đó là sự lựa chọn.
  - b. Ma-ry và Ma-thê là chị em (có cùng bối cảnh). Mary đã chọn lựa để được gần Chúa hơn.
3. Mối tương giao mật thiết xóa bỏ lo âu
  - a. Nếu bạn là Ma-thê, bạn đang lo âu hay nghi ngờ về rất nhiều điều.
  - b. Dành thời gian đến với Chúa, đem đến bình an và yên nghỉ. Bên Chúa, mọi điều sẽ được ổn thỏa.
4. Mối tương giao mật thiết khiến Chúa Jêsus tìm kiếm chúng ta.
  - a. Khi chúng ta tìm kiếm Chúa trong sự thờ phượng, Ngài sẽ đến với chúng ta.
  - b. Chúa không có những “người được yêu thích” nhưng có những “người bạn thân mật”.

### D. Những ai thiếu vắng sự thân mật sẽ

1. Có một tâm linh phản nản (Thưa Chúa, Chúa không quan tâm sao?)
2. Thiếu lòng kính trọng đối với uy quyền của Chúa (Ma-thê đã trách Chúa).
3. Có một tâm linh ích kỷ (Em tôi đã để cho tôi làm những công việc đó).
4. Đòi hỏi (Hãy bảo nó. Ma-thê đã đòi hỏi Chúa).
5. Chú tâm vào những điều khác thay vì mối tương giao.

6. Thuộc lệ vào những cảm xúc lúc lên lúc xuống.
  - a. Ma-thê đã mời Chúa vào nhà, sau đó trách Ngài.
  - b. Giảng 11:21,22 “*Ma-thê thưa cùng Đức Chúa Jê-sus rằng: Lạy Chúa, nếu Chúa có đây, thì anh tôi không chết; mà bây giờ tôi cũng biết mọi điều Ngài sẽ xin Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời ắt ban cho*”

**E. Một vài điều phải xuất hiện để phát huy được mối tương giao mật thiết với Chúa – nhưng sẽ không có**

1. Nhận viết Đấng Christ
  - a. Chúa đến nhà Ma-thê. Ma-thê gọi Ngài là Chúa.
  - b. Ma-thi-ơ 7:22-23 “*Ngày đó, sẽ có nhiều người thưa cùng Ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, chúng tôi chẳng từng nhờn danh Chúa mà nói tiên tri sao? Nhờn danh Chúa mà trừ quỷ sao? Và lại nhờn danh Chúa mà làm nhiều phép lạ sao? Khi ấy ta sẽ phán rõ ràng cùng họ rằng: Hỡi kẻ làm gian ác, Ta chẳng biết các ngươi bao giờ, hãy lui ra khỏi Ta*”
2. Hoạt động về Chúa – Hãy lui ra khỏi ta...
3. Thắc mắc Chúa-Thưa Chúa, Chúa sẽ....

**F. Có những điều sẽ phát huy mối tương giao mật thiết với Chúa.**

1. Gần gũi với Chúa
  - a. Sự gần gũi của Ma-ry với Chúa Jê-sus. Ma-ry ngồi dưới chơn Chúa. Có thể Ma-ry đang quì.
  - b. Đến gần bên Chúa để phát huy mối tương giao mật thiết với Ngài. Hãy dành thời gian cho Chúa.
2. Chuyên tâm tập trung trong mối tương giao
  - a. Sự tương giao đơn sơ cởi mở là chìa khóa của tình cảm cũng như sự gần gũi.
  - b. Mary chăm chú lắng nghe những gì Chúa phán.

### III. CHÚA MONG MUỐN CHÚNG TA THỜ PHƯỢNG VỚI CẢ TẤM LÒNG

#### A. Sự nhiệt thành thuộc linh

1. Chúa yêu thích sự nhiệt thành cao độ trong sự ngợi khen và lời cầu nguyện. Ngài muốn chúng ta phải rộng lượng trong sự dâng hiến, nhiệt thành trong niềm tin, dấn dằn trong sự thờ phượng, giàu có trong sự yêu thương và có những xúc cảm mạnh mẽ trong lời cầu nguyện của chúng ta.
2. Chúa muốn chúng ta phải hết lòng: bày tỏ hết những gì trong đời sống chúng ta có. “*Vả, hoặc chúng tôi cuồng, ẤY LÀ VÌ ĐỨC CHÚA TRỜI; hoặc chúng tôi dè giữ, ấy là vì anh em, vì tình yêu thương của Đấng Christ cảm động chúng tôi*” II Cô-r. 5:13,14

#### B. Thờ phượng hết lòng: Có tám từ

1. Là tột bực (Extreme)
  - a. Khải-huyền 3:15,16.
  - b. Lu-ca 10:27.
  - c. I Sử-ký 16:23-37.
  - d. (Thi-thiên 150:2).
  - e. Có sự giới hạn hay điểm tột cùng đối với sự hết lòng của chúng ta hay không?

- f. Có những điểm mốc nào trong đó hay không?
2. Đòi hỏi phải có cảm xúc (Emotion)
- Lu-ca 10:27.
  - Thi-thiên 103:1.
  - Chúng ta có còn giữ lại bất cứ điều gì trong sự thờ phượng Chúa không?
  - Chúng ta có trong sáng và chân thật không? (Ê-sai 56:7)
    - Chúa hài lòng về những cảm xúc, tình cảm và sự nhiệt thành của chúng ta. Chúa làm cho chúng ta bộc lộ những cảm xúc mạnh mẽ đó. Nó là phản ứng tự nhiên đối với những gì xảy đến trong cuộc sống của chúng ta.
3. Đòi hỏi sự thích thú (Excitement)
- “HALLELUJAH”- đó là lời thốt ra một cách tự phát của một người cảm kích Chúa. “HALLELUJAH”- để khoe khoang, say mê, chúc tụng, cuồng nhiệt, tạo nên một cuộc trình diễn. Từ này thường được dùng như sự đáp ứng một cách đặc biệt của Sự Thích Thú, Cao Hứng, Hân Hoan Tột Cùng.
  - Khải-huyền 19: 1-3.
4. Đòi hỏi sự tán tụng (Exclaiming)
- Khải-huyền 4:11.
  - I Ti-mô-thê 1:17.
  - (I Sử-ký 29:10-13)
5. Đòi hỏi sự Nỗ Lực (Effort)
- Thi-thiên 100:4 *“Hãy cảm tạ mà vào các cửa Ngài, hãy ngợi khen mà vào hành lang Ngài”*. Từ “CẢM TẠ” nói đến những hành động, không phải sự thụ động. Nó đòi hỏi sự tác động. Chúng ta phải vận động trước.
  - Thi-thiên 117:1 *“Hỡi các dân, khá ca tụng (shabach) Ngài”* “Shabach”- vui mừng khen ngợi, lớn tiếng tôn thờ, lớn tiếng rao ra sự vinh quang, chiến thắng, quyền năng, khoan dung và tình yêu của Chúa. Chúa muốn chúng ta “sử dụng” chính chúng ta và thể hiện sự cao hứng.
  - Thi-thiên 100:2 *“Hãy hát xướng mà đến trước mặt Ngài”*
  - I Sử-ký 16:9-11.
  - Gia-cơ 4:8 *“Hãy đến gần Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ đến gần anh em”*.
  - Phải cố gắng để đến gần Ngài - Ngài ẩn giấu chính Ngài để cho những người thật sự muốn có mối tương giao với Ngài sẽ được kéo đến gần Ngài. Chính chúng ta phải nỗ lực trước.
  - I Sử-ký 13:8 *“Đa-vít và cả Y-sơ-ra-ên đều hết sức vui chơi trước mặt Đức Chúa Trời, xướng ca, dùng đàn cầm, đàn sắt, trống nhỏ, chập chỏa, và kèn mà vui mừng”*.
6. Đòi hỏi tấm gương (Example)
- Chúa Jê-sus là tấm gương thờ phượng hoàn hảo và là người hướng dẫn chúng ta trong sự thờ phượng
    - Lu-ca 10:21 *“Cũng giờ đó, Đức Chúa Jê-sus nức lòng bởi Đức Thánh Linh”*
    - “Nức lòng” 21 agalliao (ag-al-lec-ah-o), từ agan (nhiều) và 242; chính xác, nhảy múa vì vui mừng; KJV - vui mừng (quá vui), nức lòng.
    - Chúa Jê-sus biểu hiện cảm xúc hào hứng và vui sướng một cách mãnh liệt.
  - Đa-vít là một gương mẫu trong Cựu Ước về người thờ phượng hết lòng.



- i. II Sa-mu-ên 6:113-16 (nên đọc hết) *“Đa-vít mặc áo ê-phốt vải gai, nhả múa hết sức tại trước mặt Đức Giê-hô-va. Ấy Đa-vít và cả nhà Y-sơ-ra-ên lấy tiếng vui mừng và tiếng kèn thổi mà thỉnh hòe của Đức Giê-hô-va lên là như vậy”*
- ii. Thi-thiên 27:6 *“...trong trại Ngài, tôi sẽ dâng của lễ bằng sự Reo La Vui Vẻ. Tôi sẽ hát mừng và ca tụng Đức Giê-hô-va”*

7. Trông đợi Ngài

- a. Thi-thiên 42:5  
b. Hê-bơ-rơ 11:6

8. Trở nên rộng rãi(Extravagant)

- a. Ma-thi-ơ 26:6-13.  
b. Ma-thi-ơ 21:8.  
c. II Sa-mu-ên 24:24.  
d. I Sử-ký 29:1-2.  
e. Đừng ích kỷ trong sự thờ phượng. Đừng ngăn chặn tình cảm của bạn hay giấu giếm sự biểu lộ cảm xúc. Hãy thể hiện sự thoải mái trước mặt Chúa.

#### IV. CHÚNG TA ĐÃ QUYẾT ĐỊNH ĐÁP ỨNG NHƯ THẾ NÀO?

##### A. Chúng ta quan tâm tới những gì?

1. Có phải chúng ta quan tâm về chính mình và cách mà chúng ta đến với người khác hơn là cách mà chúng ta đến với Chúa? Nếu chúng ta như vậy, hãy đặt chính chính chúng ta trước Chúa.
2. Rất dễ dàng để bước đi trên con đường ít có trở ngại trong sự ngợi khen và cầu nguyện, và làm những điều mà xác thịt mình muốn.

##### B. Sự thờ phượng chân thật đòi hỏi những gì?

1. Nó đòi hỏi sự nỗ lực, cảm xúc, thích thú, chúc tụng, rộng rãi, hi vọng, trở nên gương mẫu. Hãy từ bỏ chính mình và thờ phượng Chúa bằng trong tâm linh (con người, lý trí) và tấm lòng chân thật (thực tế, rõ ràng và không che giấu).
  - Có phải chúng ta đang che giấu, lo sợ để lộ cảm xúc của chúng ta? Có phải chúng ta đang lo ngại không dám vui hưởng những cảm xúc đến từ sự hiện diện của Chúa?
2. Chúng ta không còn cảm thấy mặc cảm tội lỗi trong việc cảm nhận sự khoái lạc (ngây ngất và cảm động) trong sự hiện diện của Ngài.
3. Để cảm xúc của chúng ta tạo nên niềm tin là sai thần học của chúng ta, nhưng để niềm tin tác động đến tâm hồn những cảm xúc của chúng ta là cách mà Chúa đã dựng trên chúng ta.
  - Thi-thiên 27:8 *“ Khi Chúa phán rằng: Các người hãy tìm mặt Ta, thì lòng tôi thưa cùng Chúa rằng: Đức Giê Hô va ôi, tôi sẽ tìm kiếm, cầu hỏi mặt Ngài”*

## THẢO LUẬN NHÓM

Tạo những nhóm nhỏ 3-4 người và thảo luận bài học này

1. Làm sao chúng ta có thể phát huy mối tương giao mật thiết với Chúa Jêsus Christ? Lu-ca 10:38-42.
2. Sự thờ phượng Chúa hết lòng có nghĩa gì?
3. Điều gì là sự kết nối giữa sự thờ phượng và dâng hiến “rộng rãi”? (Ma-thi-ơ 26:6-13).
4. Hãy cầu nguyện xin Đức Thánh Linh ban cho mỗi chúng ta có một thái độ đúng đắn trong sự ngợi khen và thờ phượng.

## TỰ NGHIÊN CỨU

- A. Yêu cầu đầu tiên mà chúng ta phải có để thờ phượng Chúa là gì?
- B. Diễn tả hai lý do tại sao chúng ta phải thờ phượng Chúa?
  - a.
  - b.
- C. Liệt kê tám điều liên quan đến sự thờ phượng hết lòng?
- D. Đọc II Sa-mu-ên đoạn 6 – Trong đoạn này, Đa-vít đã để lại cho chúng ta một gương về cách thức thờ phượng hết lòng như thế nào?

# NGỌI KHEN & THỜ PHƯỢNG

## PHẦN 5: LÀM THẾ NÀO ĐỂ TRỞ THÀNH NGƯỜI THỜ PHƯỢNG CHÚA

### LỜI GIỚI THIỆU

Có một sự đổi mới trong sự thờ phượng đang xảy ra trong tấm lòng của những người tin Chúa trên khắp thế giới. Đức Chúa Trời đang làm việc một cách quyền năng để đem chúng ta đến sự thờ phượng với một mức độ mới, mạnh mẽ hơn, riêng tư và khao khát hơn. Chúng ta sẽ khám phá ra sự cần yếu cho mọi Cơ Đốc Nhân, đặc biệt là những người lãnh đạo, phải phát huy một đời sống tương giao mật thiết với Chúa qua sự thờ phượng. Chúng ta sẽ khám phá ra cách thức để phát huy và duy trì nếp sống đó, và như vậy chúng ta “là” những người thờ phượng đúng nghĩa, chứ không phải là những người “làm” công việc thờ phượng Chúa vào mỗi tuần.

### ✂ DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. HÌNH ẢNH CỦA SỰ THỜ PHƯỢNG THẬT

##### A. Sự thờ phượng bắt đầu với từng cá nhân.

1. Điều này không đến từ ca đoàn hay những nhạc cụ.
2. Sự thờ phượng không bắt đầu trên diễn đàn hay trong hội chúng.
3. Sự thờ phượng bắt đầu từ mỗi tấm lòng của các Cơ Đốc Nhân. Đức Chúa Trời quan tâm đến trình trạng của tấm lòng của chúng ta hơn là công việc chúng ta làm. Ngài ưa thích sự tán tụng danh Ngài cách riêng tư hơn là ca ngợi Ngài giữa công chúng hoặc những nhân vật nổi tiếng trên diễn đàn (Đức Chúa Trời thấy từng tấm lòng của chúng ta).

##### B. Làm cách nào tôi trở thành người thờ phượng Chúa

1. Lần đầu tiên tôi đã giơ tay lên.
2. Lần đầu tiên tôi nhảy múa trước mặt Ngài.

##### C. Cha không tìm kiếm sự thờ phượng nhưng Ngài tìm kiếm những con người đang thờ phượng.

1. Giăng 4:23 *“Nhưng giờ hầu đến, đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy”.*
2. Đức Chúa Trời không chỉ mong đợi sự thờ phượng nhưng còn tìm kiếm những con người thờ phượng, đó là những người dâng hiến chính mình cho Chúa (Nếu Ngài chỉ mong sự thờ phượng, chúng ta có thể bật một đĩa compact và để cho nó hát).
3. Rô-ma 12:1 *“Vậy hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em”.*
4. Chúng ta phải trình dâng chính chúng ta mỗi ngày, chứ không chỉ tôn vinh Chúa bằng lời nói. Khi chúng ta làm được điều đó, chúng ta đang thờ phượng Chúa một cách trung tín chân thật.

#### D. Ca Ngợi và thờ phượng phải được tiếp tục luôn.

1. Hê-bơ-rơ 13:15 “*Vậy hãy cậy Đức Chúa Jêsus mà hằng dâng tế lễ bằng lời ngợi khen cho Đức Chúa Trời*”.
2. Thi-thiên 59:16 “*Chúng tôi sẽ ca hát về sức lực Chúa; phải, buổi sáng tôi sẽ hát lớn tiếng về sự nhơn từ Chúa*”.
  - a. Tại sao chúng ta không thờ phượng Chúa luôn luôn? Chính Đức Chúa Trời là đối tượng mà chúng ta thờ phượng. Ngài không bao giờ thay đổi. Suy nghĩ của Ngài đối với chúng ta là không bao giờ thay đổi. Ngài chính là Đấng ngồi trên ngai của vũ trụ và Ngài sẽ không bao giờ đổi thay những luật lệ này. Ngài không bao giờ ở trong tâm trạng bi đát, bởi vì không ngày nào là xấu đối với Ngài cả.
  - b. Sự vinh quang của Đức Chúa Trời sẽ không bao giờ bị giảm sút. Nước Ngài không cùng. Lòng nhơn từ Chúa hằng còn đến đời đời. Ngài là Đấng hôm qua, ngày nay và cho đến đời đời không hề thay đổi. Bởi vì Đức Chúa Trời không bao giờ thay đổi, nên việc chúng ta tán tụng Ngài cũng không bao giờ dừng lại.
3. Thi-thiên 145:1,2 “*Hỡi Vua, là Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ tôn cao Ngài, chúc tụng danh Ngài đến đời đời. HẰNG NGÀY TÔI SẼ CHÚC TỤNG CHÚA, ngợi khen danh Chúa đến đời đời vô cùng*”.

#### E. Khi nào và bằng cách nào chúng ta ca ngợi Chúa mà không bị phụ thuộc vào môi trường sống hoặc những hoàn cảnh hiện tại.

1. Ha-ba-cúc 3:17,18 “*Vì dầu cây vả sẽ không nứt lộc nữa, và sẽ không có trái trên những cây nho, cây ô-li-ve không sanh sản, và chẳng có ruộng nào sanh ra đồ ăn; Bầy chiên sẽ bị dứt khỏi ràn, và không có bầy bò trong chuồng nữa. Dầu vậy, tôi sẽ vui mừng trong Đức Giêhôva, tôi sẽ hớn hở trong Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi tôi.*”
2. I Tê-sa-lô-ni-ca 5:18 “Phàm việc gì cũng phải tạ ơn Chúa, vì ý muốn của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus Christ đối với anh em là như vậy.”
  - a. Trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải tạ ơn Chúa... Nếu bạn theo lời khuyên này, bạn đã làm theo ý muốn Đức Chúa Trời được bày tỏ trong Đức Chúa Jêsus Christ.
  - b. Hãy tập thói quen cảm tạ Chúa trong mọi việc.
3. Bước đầu tiên để thiết lập một đời sống ngợi khen Chúa thích hợp là quyết định rằng tôi sẽ ngợi khen Chúa dù tôi cảm thấy thích hay không.

#### F. Ca ngợi Chúa hết lòng, cả ở nơi kín nhiệm, riêng tư hay chỗ công cộng.

1. Thi-thiên 149:5 “*Nguyện các Thánh... hát vui vẻ tại trên giường mình.*”
2. Thi-thiên 35:28 “*Vậy, lưỡi tôi sẽ thuật sự công bình Chúa, VÀ TRỌN NGÀY NGỢI KHEN CHÚA.*” (Thi-thiên 61:5).

#### G. Vấn đề quan trọng không phải là “ở đâu” và “khi nào”, nhưng là “ai” và “bằng cách nào”.

1. Trong Giăng 4:23 lời Chúa chép rằng Chúa Jêsus giảng dạy việc thờ phượng Đức Chúa Trời rất quan trọng. Ngài đã chỉ rằng nơi thờ phượng không còn là vấn đề chính yếu nữa.
2. Ê-phê-sô 5:20 chép “*Hãy thường thường nhơn danh Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, vì mọi sự tạ ơn Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta.*”

3. Một đời sống ngợi khen Chúa xuất phát từ ý muốn của chính bạn, chứ không phải từ suy nghĩ hay tình cảm của bạn.
4. Thi-thiên 34:1 *“tôi sẽ chúc tụng Đức Giêhôva luôn luôn, sự khen ngợi Ngài hằng ở nơi miệng tôi.”*

## II. VIỄN CẢNH CỦA MỘT NGƯỜI THỜ PHƯỢNG THẬT

### A. Người thờ phượng Chúa dành thời gian của họ vào trong sự hiện diện của Chúa.

1. Người thờ phượng Chúa muốn được kéo lại càng gần Chúa hơn. Họ hiến dâng thì giờ để tương giao mật thiết với Đức Chúa Trời.
2. Chúng ta cùng thờ phượng Chúa hết lòng, chúng ta càng hiểu biết Chúa nhiều hơn, và chúng ta càng khao khát được thờ phượng Ngài.

### B. Người thờ phượng Chúa cố gắng làm vui lòng Đức Chúa Trời trong mọi việc.

1. Châm-ngôn 14:2 *“ai đi theo sự ngay thẳng tôn kính Đức Giêhôva”*
2. I Cô-rinh-tô 10:31 *“VẬY, anh em hoặc ăn hoặc uống hay là làm sự chi khác, HÃY VÌ SỰ TÔN TRỌNG & VINH HIỂN ĐỨC CHÚA TRỜI MÀ LÀM.”*

## III. ĐẶC ĐIỂM RIÊNG CỦA MỘT NGƯỜI THỜ PHƯỢNG THẬT.

### A. Người thờ phượng thật lấy toàn tâm toàn ý mà thờ phượng.

1. Lu-ca 10:27 *“người phải hết lòng..kính mến Đức chúa Trời người.”*
2. Sự thờ phượng Chúa hết lòng là hiến dâng tất cả mọi điều cho Chúa. Người thờ phượng Chúa hết lòng thì dốc lòng trong sự tôn kính Chúa của họ.
3. Những người thờ phượng thật hết lòng rộng rãi. Người thờ phượng theo lời Kinh Thánh vô cùng rộng rãi trong thì giờ, trong tình yêu kính Chúa, quan điểm và năng lực trong việc thờ phượng Chúa.

### B. Người thờ phượng phải có sự cảm xúc.

1. Lu-ca 10:27 *“Người phải hết linh hồn... mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời người.”*
2. Kính mến Đức Chúa Trời với cả linh hồn mình nghĩa là bao gồm cả cảm xúc của chúng ta. Đức Chúa Trời vui lòng khi chúng ta thờ phượng Ngài với tất cả tấm lòng của mình.
3. Người thờ phượng Chúa được tự do để kính nghiêm và biểu lộ ra những điều họ đã được cảm nhận. Sự thờ phượng của chúng ta không nên chủ quan và theo lý trí, nhưng theo từng trải và nhiệt tình và mạnh mẽ. Bằng cả tấm lòng và cảm xúc của mình.

### C. Người thờ phượng phải có sự diễn cảm.

1. Lu-ca 10:27 *“Người phải... hết sức... kính mến Chúa là Đức Chúa Trời người.”*
2. Thân thể của chúng ta là nguồn sức mạnh thuộc thể. Đức Chúa Trời rất vui lòng khi chúng ta dâng thân thể mình cho Ngài. (Rô-ma 2:1).
3. Chúng ta tôn vinh danh Đức Chúa Trời qua chính thân thể của mình. (Cô-rinh-tô 6:20).

### D. Người thờ phượng phải tập trung tư tưởng.

1. Lu-ca 10:27 *“người phải... hết trí mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời người.”*
2. Người thờ phượng Chúa bằng cả tâm trí thì kính kiêu, biết rõ sự hiện diện của Chúa.

**E. Người thờ phượng phải mời gọi người khác cùng thờ phượng Chúa.**

1. Người thờ phượng Chúa phải là người làm cho lây lan. Vì những điều họ đã dâng cho Đức Chúa Trời, và những biểu hiện nóng cháy của mình, họ đã đốt lên đến cảm xúc mạnh mẽ nơi những người khác.
2. Tất cả chúng ta ao ước được kinh nghiệm và bày tỏ sự thờ phượng như họ vậy.

**F. Người thờ phượng phải có một (tâm thần đau thương) tâm linh tan vỡ.**

- Thi-thiên 51:16,17 chép *“Vi Chúa không ưa thích của lễ, bằng vậy, tôi chắc đã dâng; của lễ thiêu cũng không đẹp lòng Chúa: của lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là tâm thần đau thương.”*

LaMar Boschman đã nói: “Sự thờ phượng Chúa tốt nhất là sự thờ phượng được biểu hiện qua cả đời sống của mình. Sự thờ phượng của chúng ta có quyền năng bằng với đời sống của chúng ta”

## THẢO LUẬN NHÓM

A. Hãy kiểm tra xem chúng ta có phải là những người thờ phượng thật hay không?

1. Chúng ta thường xuyên thờ phượng Đức Chúa Trời mỗi ngày như thế nào?
2. Chúng ta ca ngợi Chúa như thế nào trong những hoàn cảnh khó khăn?
3. Bạn có thể suy nghĩ về một người họ hàng, một người bạn, hay một người quen luôn luôn ca ngợi Chúa trong mọi hoàn cảnh?

## TỰ NGHIÊN CỨU

Bạn hãy làm những điều sau:

1. Là một Cơ Đốc Nhân, hãy liệt kê những việc ưu tiên của bạn và chỉ sự thờ phượng Chúa phải xếp đặt vào đâu.
2. Hãy nỗ lực hết sức để thờ phượng Chúa mỗi ngày trong mọi hoàn cảnh.
3. Bước đầu tiên trong việc thiết lập một đời sống luôn ca ngợi Chúa trong mọi khi mọi lúc là gì?
4. Hãy liệt kê sáu đặc tính của một người thờ phượng Chúa thật.